

KỶ YẾU



&





Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch nước cho Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam

Ngày 18/11, tại Hà Nội, Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ III, nhiệm kỳ 2018-2023. Tham dự Đại hội có Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh, bà Nguyễn Thị Xuân Mỹ, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương, các đại biểu là Ủy viên TW Đảng, nguyên Ủy viên TW Đảng, các đồng chí Lãnh đạo, nguyên Lãnh đạo các bộ, ngành, đoàn thể, cơ quan Trung ương và 167 đại biểu chính thức. Tại Đại hội, Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam đã vinh dự được Phó Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam Đặng Thị Ngọc Thịnh trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch nước do đã có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ quyền trẻ em từ năm 2013-2018.

I. THÔNG TIN VỀ ĐẠI HỘI

1. Thành phần đại biểu:

1.1. Số lượng đại biểu

- Tổng số đại biểu triệu tập: 187 đại biểu
- Số đại biểu có mặt: 172 đại biểu
- Số đại biểu vắng mặt: 15 đại biểu (có lý do)
- Tổng số đại biểu đương nhiên: 36 đại biểu
- Tổng số đại biểu do các cơ sở Hội bầu chọn: 115 đại biểu
- Tổng số đại biểu chỉ định: 21 đại biểu

1.2. Phân tích chất lượng đại biểu:

*** Trong số đại biểu có mặt bao gồm:**

- + Đại biểu theo tôn giáo: 06 đại biểu, chiếm 3,48%
- + Đại biểu là người dân tộc: 05 đại biểu, chiếm 2,90%

*** Về giới tính:**

- + Đại biểu là nữ: 93 đại biểu, chiếm 54,06%
- + Đại biểu là nam: 79 đại biểu, chiếm 45,93%

*** Về trình độ chuyên môn: Đại biểu có trình độ Đại học và trên Đại học: 163 đại biểu, chiếm 94,76%, trong đó đại biểu là Giáo sư - Tiến sĩ và Tiến sĩ có 02 Đại biểu, chiếm 1,16%**

*** Về độ tuổi :**

- + Tuổi trên 70 có 04 đại biểu, chiếm 2,32%
- + Tuổi từ 55 đến dưới 69 tuổi có 102 đại biểu, chiếm 59,30%
- + Tuổi từ 31 đến 54 tuổi có 57 đại biểu, chiếm 33,13%
- + Tuổi dưới 30 có 04 đại biểu, chiếm 2,32%
- + Đại biểu cao tuổi nhất có 02 đại biểu.
- + Đại biểu trẻ tuổi nhất 23 tuổi có 01 đại biểu.

2. Đại biểu khách mời:

Đại biểu khách mời là lãnh đạo Đảng, Nhà nước:

- Bà Đặng Thị Ngọc Thịnh, Phó Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam
- Bà Nguyễn Thị Xuân Mỹ, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng
- Bà Nguyễn Thúy Anh, Ủy viên BCH TW Đảng, Chủ nhiệm UB về Các vấn đề xã hội QH;
- Bà Nguyễn Thị Thu Hà, UV BCH TW Đảng, Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam;
- Bà Ngô Thị Minh, Phó Chủ nhiệm Ủy ban VHGD TNTN & NĐ QH.

- Bà Trần Thị Thanh Thanh, nguyên ủy viên BCH TW Đảng, nguyên Chủ tịch Hội BVQTEVN;

- Bà Nguyễn Thị Hải Chuyền, Nguyên Bộ trưởng Bộ LĐ -TB&XH;

- Ông Nguyễn Ngọc Lương, Bí thư TW Đoàn, Chủ tịch Hội đồng Đội TW

- Ông Đặng Hoa Nam, Cục trưởng Cục Trẻ em Bộ LĐ-TB&XH.

- Ông Hà Đình Bôn, Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Bộ LĐ-TB&XH.

II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1.Chương trình Đại hội

1.1.Chương trình phiên trù bị, ngày 17/11/2018

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
13h00 - 13h30	Đón tiếp đại biểu	Ban Tổ chức
13h30 - 13h35	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Ông Nguyễn Văn Hùng
13h35-13h45	Bầu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Thẩm tra tư cách đại biểu.	Ông Nguyễn Văn Hùng
13h45-13h55	Phát biểu khai mạc	Chủ tịch Nguyễn Thị Thanh Hòa
13h55-14h10	Thông qua chương trình và Quy chế Đại hội	Ông Đặng Hoa Nam
14h10-14h25	Báo cáo tóm tắt tổng kết hoạt động nhiệm kỳ II và Phương hướng nhiệm kỳ III	Phó Chủ tịch Ninh Thị Hồng
14h25-14h55	Thảo luận tại Hội trường về Báo cáo tổng kết hoạt động nhiệm kỳ II và Phương hướng nhiệm kỳ III	Phó Chủ tịch Đỗ Đức Ngo
14h55-15h05	Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động nhiệm kỳ II và Phương hướng nhiệm kỳ III	
15h05 - 15h15	Trình bày Báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu	Bà Trần Hoa Mai - Trưởng ban Thẩm tra tư cách đại biểu
15h15-15h30	Nghỉ giải lao	

15h30-15h45	Báo cáo đề án nhân sự Ban Chấp hành khóa III.	Chủ tịch Nguyễn Thị Thanh Hòa
15h45-16h00	Thảo luận tại Hội trường về Nhân sự Ban Chấp hành nhiệm kỳ III	
16h00-16h15	Bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ III	Bà Nguyễn Thị Hà điều hành
16h15-16h20	Bầu Ủy ban Kiểm tra	
16h20-16h30	Bế mạc	Chủ tịch Nguyễn Thị Thanh Hòa

1.2. Chương trình phiên chính thức, ngày 18/11/2018

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
7h30 - 8h00	Đón tiếp đại biểu	Ban Tổ chức
8h00 - 8h15	Văn nghệ chào mừng	
8h15 - 8h30	Nghi lễ chào cờ Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Ông Nguyễn Văn Hùng
8h30 - 8h40	Giới thiệu thành phần Đoàn Chủ tịch và Đoàn Thư ký.	Ông Nguyễn Văn Hùng
8h40 - 8h50	Phát biểu khai mạc	Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa
8h50 - 9h10	Báo cáo tóm tắt tổng kết hoạt động nhiệm kỳ II và phương hướng nhiệm kỳ III	Bà Ninh Thị Hồng
9h10 - 9h20	Chiếu phóng sự về hoạt động của Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam.	
9h20 - 10h00	Trình bày tham luận:	
	1. Mô hình “Làm cha mẹ tốt”: những tác động đối với cộng đồng và vai trò giám sát của Hội BVQTE tỉnh Thừa Thiên Huế trong mô hình “Bóng đá cộng	Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Thừa Thiên Huế.

	đồng”.	
	2. Cách thức phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức để triển khai có hiệu quả công tác từ thiện và bảo vệ quyền trẻ em tại thành phố Đà Nẵng.	Hội Từ Thiện và BVQTE TP Đà Nẵng.
	3. Kinh nghiệm, kết quả bảo vệ quyền trẻ em và hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến trẻ em của Chi hội luật sư bảo vệ quyền trẻ em TP.HCM.	Chi hội Luật sư bảo vệ quyền trẻ em TP.HCM.
10h00 - 10h08	Phát biểu của lãnh đạo Đảng, Nhà nước	
10h08 - 10h15	Phát biểu của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	
10h15 - 10h30	Nghỉ giải lao	
10h30 - 10h40	Công bố danh sách Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra TW Hội khóa III. Ban Chấp hành TW Hội khóa III ra mắt Đại hội	Ông Đặng Hoa Nam, Cục trưởng Cục Trẻ em.
10h40 - 10h50	Cảm ơn và tặng hoa các Đ/c Ủy viên BCH khóa II không tham gia BCH khóa III	Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa
10h50 - 11h00	Trình bày Nghị quyết Đại Hội	Đoàn Thư ký Đại hội
11h00 - 11h10	Thông qua Nghị quyết Đại hội	
11h10 -11h30	Bế mạc Đại hội	Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa
	Chào cờ bế mạc	Ông Nguyễn Văn Hùng
	Ăn trưa	

2. CHỦ TỊCH HỘI BVQTEVN PHÁT BIỂU KHAI MẠC ĐẠI HỘI

3. BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG HỘI BVQTEVN NHIỆM KỲ II VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ III (2018-2023)



*Phó Chủ tịch Thường trực Ninh Thị Hồng trình bày báo cáo tổng kết
tại Đại hội*

Phần thứ nhất:
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NHIỆM KỲ II (2013-2018)

Nghị quyết Đại hội lần thứ II nhiệm kỳ 2013 - 2018 của Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (Hội BVQTEVN) được thực hiện trong tình hình kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Đặc biệt, Quốc hội đã thông qua Luật Trẻ em trong đó vai trò của các tổ chức xã hội và Hội BVQTEVN cũng được quy định trong Điều 92 của Luật. Bên cạnh đó, những cải cách mạnh mẽ trong lĩnh vực hành chính công, y tế, giáo dục... đã góp phần làm cho công tác trẻ em có nhiều chuyển biến tích cực. Vai trò của cơ quan báo chí, sự quan tâm của xã hội về công tác bảo vệ trẻ em là những nhân tố thuận lợi trong thực hiện bảo vệ trẻ em.

Tuy nhiên, công tác bảo vệ trẻ em còn nhiều vấn đề đáng quan tâm. Theo báo cáo của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội¹ “Ở Việt Nam, mỗi năm có khoảng 2.000 trẻ em bị bạo lực, xâm hại, trong đó hơn 60% trẻ em bị xâm hại tình dục... Bạo lực, xâm hại trẻ em, đặc biệt là xâm hại tình dục trẻ em có xu hướng ngày càng nghiêm trọng,

¹<http://www.molisa.gov.vn/vi/Pages/ChiTiet.aspx?IDNews=28151>

phức tạp, gây bức xúc trong dư luận xã hội”. Đây thực sự là một thách thức cần cộng đồng cùng chung tay giải quyết. Từ thực tế đó, ngày 16/5/2017, Chính phủ đã ban hành Chỉ thị 18/CP-TTg về tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em. Ngày 15/6/2017, Ủy ban quốc gia về trẻ em được thành lập do Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam là Chủ tịch đã thể hiện sự quan tâm của Chính phủ và các bộ ngành đối với công tác trẻ em. Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em với số 111 đã chính thức được đi vào hoạt động từ tháng 12 năm 2017 (24 giờ/7 ngày) với mục tiêu thường trực tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác nguy cơ, hành vi xâm hại trẻ em... Hội nghị trực tuyến của Chính phủ về công tác bảo vệ trẻ em, giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em do Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc chủ trì ngày 6/8/2018 tới 675 điểm cầu ở cấp huyện, xã với sự tham gia của khoảng 18.000 đại biểu đã cho thấy việc nâng cao trách nhiệm của chính quyền cấp cơ sở bên cạnh các tổ chức xã hội làm về công tác trẻ em tại địa phương sẽ là cơ sở quan trọng để việc thực thi quyền trẻ em thực sự đi vào thực tiễn và đạt hiệu quả.

Về tình hình quốc tế, có những thuận lợi trong củng cố, tăng cường hợp tác giữa các nước ASEAN, Liên minh quyền trẻ em châu Á mà Hội là thành viên Được đánh giá là nước có mức thu nhập trung bình nên nguồn hỗ trợ của nước ngoài đối với Việt Nam trong vài năm trở lại đây đã bị sụt giảm. Bên cạnh đó nguồn lực hỗ trợ của nhiều tổ chức quốc tế dành cho trẻ em ở Việt Nam như tổ chức Tầm nhìn thế giới, Plan, Unicef... đã giảm khiến cho hoạt động bảo vệ trẻ em gặp nhiều khó khăn.

Trải qua nhiệm kỳ 5 năm (2013 – 2018), với sự nỗ lực, cố gắng của cán bộ, hội viên các cấp, Hội địa phương, cơ sở trực thuộc... và sự chỉ đạo, điều hành tích cực, kịp thời của lãnh đạo Hội BVQTEVN, nhìn chung việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ II đã đạt được nhiều thành tựu. Những kết quả nổi bật trong các hoạt động của Hội BVQTEVN, cụ thể là:

1. Phát triển tổ chức và nâng cao năng lực

1.1. Phát triển tổ chức

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Hội BVQTEVN đã có nhiều nỗ lực trong công tác phát triển tổ chức. Hội BVQTEVN đã tích cực, chủ động phối hợp với UBND, Sở LĐTBXH, Sở Nội vụ các tỉnh/thành phố chưa có Hội để đề xuất việc thành lập Hội địa phương. Mặc dù việc thành lập Hội địa phương tại các tỉnh/thành phố còn gặp nhiều khó khăn cả về điều kiện khách quan và chủ quan, nhưng với quyết tâm mở rộng mạng lưới Hội tại các tỉnh thành trong cả nước, Hội BVQTEVN đã linh hoạt đề xuất và được UBND các tỉnh/thành phố đồng thuận trong việc ghép với các Hội có tôn chỉ, mục đích tương đồng để thêm chức năng, nhiệm vụ bảo vệ quyền trẻ em vào hoạt động của các Hội. Tiêu biểu có Hội Bảo trợ người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Tây

Ninh; Hội Từ thiện, Bảo vệ quyền trẻ em thành phố Đà Nẵng; Hội Bảo trợ Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Cao Bằng; Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin- Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bến Tre; Hội Bảo trợ Người khuyết tật, Quyền trẻ em và Bệnh nhân nghèo tỉnh Quảng Nam; Hội Người khuyết tật, nạn nhân Da cam, Bảo trợ Người khuyết tật, Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Quảng Trị...

Chính bởi vậy, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ II, Hội BVQTEVN đã phát triển được thêm 11 Hội địa phương, 11 chi Hội và 01 trung tâm trực thuộc. Tính đến nay Hội BVQTEVN đã có 18 Hội cấp tỉnh, 42 Chi hội, 06 Trung tâm trực thuộc với hơn 50.000 hội viên trải rộng trên khắp 38 tỉnh/thành phố trên cả nước.

Tại các địa phương, các tỉnh Hội cũng chủ động mở rộng mạng lưới cơ sở Hội xuống tận huyện, xã. Tiêu biểu như Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bắc Giang có 10/10 huyện có cơ sở Hội, 100 Hội cấp xã với tổng số 3384 hội viên; Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em thành phố Đà Nẵng có 801 chi hội trực thuộc cấp xã/phường với 11.544 hội viên; Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin - Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bến Tre có 162/164 huyện, xã có chi hội với tổng số 20.910 hội viên... Đây chính là những lực lượng hoạt động thực tiễn tại cộng đồng, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên các địa bàn đặc biệt là những vùng sâu, vùng xa.

Mặc dù một số địa phương chưa có tổ chức Hội, song với sự quyết tâm mở rộng mạng lưới Hội vì mục đích bảo vệ quyền trẻ em, trên cơ sở các nhóm nòng cốt tại một số địa phương, chúng ta đã phát triển được nhiều chi Hội trực thuộc. Điển hình cho các Chi hội trực thuộc đó là Chi hội bảo vệ quyền trẻ em Hạ Long tại tỉnh Quảng Ninh. Hiện tại Chi hội đã tổ chức được nhiều hoạt động bảo vệ quyền trẻ em và đã mở rộng tầm ảnh hưởng của mình để thành lập Liên chi hội bảo vệ quyền trẻ em Quảng Ninh.

1.2. Nâng cao năng lực.

Với vai trò quan trọng trong công tác trẻ em đã được ghi nhận trong Luật Trẻ em, Hội BVQTEVN và các tỉnh Hội đều rất chú trọng đến việc nâng cao năng lực cho các Hội viên, cộng tác viên và tình nguyện viên tại cơ sở.

Trong 5 năm qua, Hội BVQTEVN và Hội địa phương đã tổ chức được 841 lớp tập huấn cho 25.280 cán bộ Hội, hội viên, cộng tác viên, trẻ em ở 38 tỉnh/thành phố. Các nội dung tập huấn cho Hội viên tại địa phương tập trung vào Luật Trẻ em 2016, các chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em. Ngoài ra còn có các nội dung liên quan tới công tác xã hội làm về trẻ em, phương pháp giáo dục tích cực của cha mẹ với con lứa tuổi vị thành niên, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em...

Các tỉnh/thành phố có tổ chức Hội đã thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao kiến thức và kỹ năng cho hội viên đặc biệt là những nơi có số lượng hội viên

lớn như Bắc Giang, Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế, TP HCM, Thanh Hóa, Bến Tre, Quảng Nam, Quảng Trị, Trà Vinh... với tổng số 826 lớp tập huấn được tổ chức cho khoảng 13.000 Hội viên tại 45 cơ sở Hội.

Bên cạnh đó, nhiều lớp tập huấn cho người dân và trẻ em tại cộng đồng cũng được các tỉnh Hội tổ chức cho 6.743 người lớn và 4.360 trẻ em tham gia để cung cấp thông tin liên quan tới quyền trẻ em, Luật Trẻ em và các văn bản, chính sách liên quan tới trẻ em.

Có thể nói, thông qua các lớp tập huấn, hội thảo, những thông tin cập nhật liên quan tới tình hình trẻ em đã được đưa ra, các học viên đã có sự tiếp nhận những thông tin mới cùng với những kỹ năng làm việc với trẻ em được đào tạo thông qua các lớp tập huấn đã giúp cho Hội viên có sự chủ động và tham gia tích cực hơn trong công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em tại cộng đồng. Các Hội viên cũng trở thành những người truyền thông tại cộng đồng về những văn bản pháp luật, chính sách có liên quan tới trẻ em được Nhà nước ban hành cần phải được thực thi có hiệu quả trong thực tiễn hiện nay.

1.3. Kết nối mạng lưới, tăng cường hợp tác với các đơn vị, tổ chức trong nước.

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Hội BVQTEVN đã có sự kết nối và đẩy mạnh các chương trình hợp tác với nhiều cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội khác liên quan đến trẻ em. Đặc biệt khi Luật Trẻ em có hiệu lực, theo quy định về vai trò, nhiệm vụ của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn TNCS HCM và Hội BVQTEVN (Điều 92) trong chăm sóc, bảo vệ trẻ em, một chương trình phối hợp giữa 3 bên trong công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em giai đoạn 2017-2022 đã được ký kết. Sau khi ký kết các chương trình phối hợp, văn bản ký kết đã được gửi tới Hội Phụ nữ, Đoàn TNCS HCM các tỉnh thành và các địa phương có cơ sở Hội BVQTE để các địa phương chủ động phối hợp triển khai.

Hội BVQTEVN cũng đã ký chương trình phối hợp với Hội Nhà báo Việt Nam giai đoạn 2016-2018 tổ chức các hoạt động truyền thông về pháp luật liên quan đến trẻ em thúc đẩy cuộc vận động xã hội tham gia bảo vệ, chăm sóc và giáo dục, thực hiện quyền trẻ em; tăng cường trao đổi thông tin, phát hiện điển hình tập thể, cá nhân làm tốt công tác trẻ em, phối hợp lên tiếng bảo vệ trẻ em bị xâm hại... Đặc biệt năm 2017 - 2018 “*Giải thưởng báo chí về trẻ em*” được phát động và thu hút hơn 200 tác phẩm dự thi thuộc 4 loại hình báo chí. Có 36 giải thưởng đã được trao cho các tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm dự thi xuất sắc, phản ánh chân thật những tấm gương điển hình vì trẻ em và thực trạng tình hình xâm hại, bạo hành trẻ em trong thời gian qua. Có thể nói giải thưởng lần đầu tiên phát động nhưng đã nhận được sự quan tâm của các nhà báo và có tác động đến sự quan tâm của cộng đồng đối với công tác bảo vệ trẻ em.

Ngoài ra, Hội BVQTEVN vẫn tiếp tục tăng cường sự phối hợp với Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (Cục Trẻ em, Cục Bảo trợ xã hội, Vụ Hợp tác quốc tế...), Bộ Ngoại giao, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục... trong việc đóng góp ý kiến và khuyến nghị về các văn bản, chính sách liên quan đến trẻ em. Đặc biệt Chủ tịch Hội BVQTEVN là thành viên của Ủy ban Quốc gia về trẻ em.

Bước đầu thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 92 Luật Trẻ em, Hội BVQTEVN đã kết nối các tổ chức xã hội thông qua chuyên mục Chỉ dẫn địa lý các tổ chức xã hội bảo vệ quyền trẻ em (*CSO Mapping*) trên trang thông tin điện tử của Hội BVQTEVN, thiết kế giao diện chỉ dẫn địa lý các tổ chức xã hội về bảo vệ trẻ em và tổng hợp thông tin về các tổ chức xã hội làm về bảo vệ trẻ em tại Việt Nam để đăng lên trang website treemviet.vn.

Từ năm 2014 đến nay cùng với việc kết nối, chia sẻ thông tin tổ chức các hoạt động về bảo vệ quyền trẻ em, Mạng bảo vệ quyền trẻ em (CRnet) đã tổ chức thành công 4 Diễn đàn với tham dự của đại diện các Bộ, ngành, cơ quan Nhà nước và các tổ chức xã hội. Sau mỗi Diễn đàn, Hội BVQTEVN tổng hợp thành 1 bản khuyến nghị tùy theo nội dung và chủ đề Diễn đàn gửi tới các cơ quan Nhà nước có liên quan để góp phần xây dựng chính sách phù hợp nhằm bảo vệ quyền của trẻ em.

Bên cạnh đó, với vai trò Đồng điều hành và tham gia hoạt động, chia sẻ thông tin của Nhóm làm việc quyền trẻ em (CRWG) bao gồm các tổ chức quốc tế làm về trẻ em tại Việt Nam như Tầm nhìn thế giới, tổ chức Cứu trợ trẻ em, tổ chức Plan... Năm 2017, Hội BVQTEVN đã được giao trách nhiệm chủ trì thực hiện Báo cáo Bổ sung của các tổ chức xã hội bên cạnh Báo cáo Quốc gia lần 5 và lần thứ 6 về thực hiện quyền trẻ em tại Việt Nam. Hội BVQTEVN đã tổ chức được 8 cuộc hội thảo tham vấn lấy ý kiến các tổ chức xã hội đóng góp với dự thảo đề cương và dự thảo Báo cáo ở 3 khu vực với khoảng trên gần 400 đại biểu tham dự.

2. Vận động chính sách và giám sát

Với uy tín của Hội BVQTEVN trong công tác trẻ em, trong thời gian qua Hội BVQTEVN đã được nhiều cơ quan soạn thảo văn bản, chính sách của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Bộ LĐTBXH), Bộ Tư pháp, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công an, Bộ Tài chính... và các Ủy ban của Quốc hội như Ủy ban VHGD TNTNND, Ủy ban Các vấn đề xã hội... đề nghị tham gia đóng góp ý kiến và phản biện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách liên quan tới trẻ em như *Luật Hôn nhân và Gia đình (sửa đổi)* (2014), *Bộ luật Hình sự và Tố tụng hình sự (sửa đổi)* (2015), *Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi)* (2015), *Luật Trẻ em* (2016); *Đề án thành lập Tòa án gia đình và người chưa thành niên* (2014); *chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2016-2020* (2015); *Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về các biện pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em* (2017); *Chỉ thị Tăng cường công*

tác giải quyết việc nuôi con nuôi đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt sống ở cơ sở trợ giúp xã hội (2017); Luật Giáo dục đang sửa đổi (2018), Luật Nghề Công tác xã hội (2018); các Chương trình liên quan đến Lao động Trẻ em (2018); góp phần hoàn thiện chính sách liên quan tới quyền người khuyết tật trong đó có trẻ em liên quan tới sửa đổi Luật Người khuyết tật (2018)...

Những đóng góp, khuyến nghị của Hội BVQTEVN vào các văn bản quy phạm pháp luật và chính sách liên quan tới trẻ em được các cơ quan đánh giá là có chất lượng và một số nội dung đã được tiếp thu như điều chỉnh độ tuổi trẻ em khi được hỏi ý kiến từ 9 tuổi xuống 7 tuổi trong Luật Hôn nhân và Gia đình (sửa đổi); chính sách hình sự đối với trẻ em phạm tội từ 14 đến 16 tuổi trong Bộ luật Hình sự

Ngoài ra, Hội BVQTEVN đã đóng góp tích cực vào các Hội thảo tham vấn ý kiến về Báo cáo Quốc gia thực hiện Công ước quốc tế về quyền trẻ em lần thứ 5 và thứ 6 do Bộ LĐTBXH tổ chức. Hội BVQTEVN cũng tham gia ý kiến tại các Hội thảo liên quan đến công khai ngân sách cho trẻ em do các tổ chức xã hội thực hiện; đóng góp ý kiến với các dự thảo chính sách về trẻ em khuyết tật, trẻ tự kỷ, văn hóa vui chơi cho trẻ em... Bên cạnh đó, Hội BVQTEVN cũng phối hợp với một số tổ chức, chuyên gia tiến hành một số khảo sát, nghiên cứu những vấn đề liên quan tới trẻ em như tài liệu “*Rà soát văn bản quy phạm pháp luật về một số quy định của pháp luật Việt Nam liên quan tới bảo vệ quyền trẻ em*” (2014); nghiên cứu “*Thực trạng trẻ rối loạn phổ tự kỷ ở Việt Nam: thách thức và giải pháp*”(2016), nghiên cứu “*Hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em tại Việt Nam*” (2018). Từ những kết quả nghiên cứu, khảo sát, Hội BVQTEVN đã có nhiều bằng chứng, thông tin xác thực để tham gia đóng góp ý kiến, khuyến nghị vào các văn bản, chương trình mà các đơn vị cơ quan Nhà nước đang cần lấy ý kiến.

Hội BVQTEVN chủ trì cùng nhóm CRWG và một số tổ chức xã hội trong nước xây dựng Báo cáo Bổ sung của các Tổ chức xã hội về kết quả thực hiện Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em bên cạnh Báo cáo Quốc gia lần thứ 5&6 của Nhà nước. Hội BVQTEVN cũng góp ý kiến vào các văn bản chương trình, dự án của Khu vực như Châm dứt bóc lột tình dục trẻ em của ECPAT quốc tế, Châm dứt bạo lực trẻ em, Chương trình Bảo vệ trẻ em thông qua Liên minh quyền trẻ em Châu Á. Ngoài ra Hội BVQTEVN cũng tham gia góp ý một số báo cáo như *Báo cáo tổng quát về quyền con người (UPR) lần thứ 3 của các tổ chức phi chính phủ* (2013); *Báo cáo bóng lần thứ 3 về thực hiện Công ước của Liên Hợp Quốc về xóa bỏ tất cả các hình thức phân biệt đối xử chống lại phụ nữ (CEDAW)* (2014); *Báo cáo phân tích tình hình trẻ em Việt Nam* (2017); *Báo cáo về tình hình thực hiện quyền trẻ em tại Việt Nam từ 2015 đến nay* (2018) gửi một số tổ chức liên quan như Văn phòng Cao ủy của Liên Hợp quốc.

Đặc biệt kể từ khi vai trò tham gia giám sát của Hội BVQTEVN được quy định trong Điều 92 Luật Trẻ em, Hội BVQTEVN đã được mời tham gia một số đoàn giám

sát của Bộ và Ủy ban Quốc hội: Lãnh đạo Hội BVQTEVN tham gia đoàn kiểm tra liên ngành do Bộ LĐTBXH chủ trì đi kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác trẻ em tại tỉnh Sóc Trăng, Hậu Giang (2017); phối hợp với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tiến hành hoạt động giám sát thực hiện Luật Trẻ em 2016 và các chính sách hiện hành liên quan đến trẻ em tại TP. HCM và Hà Nội (2017); tham gia đoàn khảo sát của Ủy ban VHGD TNTNNĐ của Quốc hội về phát triển toàn diện trẻ em tại Gia Lai, Kon Tum và Điện Biên (2018). Lãnh đạo Hội BVQTEVN tham gia các Đoàn giám sát về chính sách của Phụ nữ và trẻ em do Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tổ chức.

Hội BVQTEVN đã tăng cường nâng cao năng lực cho các thành viên tham gia một số mô hình để góp phần thu thập thông tin cho công tác vận động chính sách liên quan tới trẻ em như mô hình *Luật sư, luật gia và Hội thẩm nhân dân tham gia bảo vệ quyền trẻ em* nhằm tổng hợp phân tích các vụ việc vi phạm quyền trẻ em mà Hội BVQTEVN tiếp nhận để làm cơ sở dữ liệu tham gia vận động chính sách; mô hình *CLB Nhà báo bảo vệ quyền trẻ em, CLB Phóng viên nhỏ* tiếp tục được duy trì tập trung phản ánh về thực tiễn tình hình trẻ em từ cộng đồng để từ đó Hội BVQTEVN có thêm những thông tin tham khảo mang tính đa chiều trong việc đưa ra khuyến nghị đối với các văn bản, chính sách có liên quan.

Tùy thuộc vào hoàn cảnh cụ thể, các Hội địa phương đã tham gia vào công tác vận động chính sách và giám sát ở các cấp độ khác nhau: Tỉnh Hội Bắc Giang được đoàn giám sát của Ban Văn hóa xã hội - HĐND tỉnh về đầu tư xây dựng và quản lý các điểm vui chơi giải trí cho trẻ em (2013); giám sát, đánh giá kết quả thực hiện quyền khai sinh cho trẻ em tại xã Tam Dị (huyện Lục Nam); thành Hội Đà Nẵng tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành về công tác trẻ em tại cơ sở; tỉnh Hội Thừa Thiên Huế tham gia góp ý cho Sở LĐTBXH về kế hoạch thực hiện Quyền tham gia của trẻ em ở tỉnh giai đoạn 2016 – 2020 và tham gia góp ý cho Ban Văn hóa xã hội - HĐND tỉnh về việc lồng ghép các hoạt động về Quyền trẻ em vào chương trình kinh tế xã hội; tỉnh Hội Thanh Hóa giám sát thực hiện Luật Trẻ em và chính sách liên quan quyền trẻ em tại 11 huyện (2016)...

3. Công tác truyền thông

Nhận thức rõ vai trò của truyền thông góp phần quan trọng trong việc phát triển Hội viên và tổ chức Hội, phổ biến chính sách pháp luật đối với trẻ em và phát huy ảnh hưởng của Hội BVQTEVN trong cộng đồng, nên Hội BVQTEVN đã tập trung:

3.1. Tổ chức nhiều hình thức truyền thông tại cộng đồng

Hội BVQTEVN đã triển khai được 256 cuộc truyền thông tại cộng đồng cho tổng số 41.550 người lớn và trẻ em với nhiều nội dung như Luật Trẻ em, kỹ năng làm việc với trẻ em, phòng chống xâm hại và bạo lực với trẻ em... thông qua các hình thức

phong phú. Phối hợp với một số đơn vị tổ chức gần 30 cuộc truyền thông về Luật Trẻ em 2016, Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 16/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phòng chống xâm hại tình dục trẻ em cho 8.437 người lớn và trẻ em tại 5 tỉnh thành phía Nam là TP HCM, Long An, Tây Ninh, Bến Tre và Trà Vinh.

Tăng cường sự tham gia của trẻ em thông qua hoạt động mô hình CLB Phóng viên nhỏ. Trong thời gian qua Hội BVQTEVN đã phối hợp thành lập 02 Câu lạc bộ Phóng viên nhỏ tại trường PTCS Nguyễn Đình Chiểu, Hà Nội và Câu lạc bộ Phóng viên nhỏ tại thành phố Hải Phòng với 50 trẻ em tham gia; tổ chức hướng dẫn và đăng tải hơn 200 bài viết của thành viên Câu lạc bộ Phóng viên nhỏ; đăng tải 12 bài viết của trẻ em trong bản tin “Đại biểu dân cử với trẻ em” của Quốc hội; in cuốn sách “Biến đổi khí hậu dưới góc nhìn của trẻ em” gồm hơn 50 bài viết của các em phóng viên nhỏ; thực hiện 01 phim ngắn về vấn đề biến đổi khí hậu tại TP.Hồ Chí Minh; triển khai dự án “Cộng đồng bảo vệ trẻ em trên mạng”; tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các em cho hoạt động tham vấn về giám sát thực hiện quyền trẻ em tại Việt Nam khảo sát lấy ý kiến trẻ em tại nhiều tỉnh phía Nam về dự thảo Luật Trẻ em, đã có 80 em được khảo sát lấy ý kiến, cử trẻ em tham gia Diễn đàn trẻ em quốc gia năm 2015.

3.2. Phát biểu chính kiến của Hội BVQTEVN trên các phương tiện truyền thông đại chúng

Trong nhiệm kỳ vừa qua lãnh đạo Hội đã phát biểu chính kiến trên các phương tiện thông tin đại chúng với 120 lượt trả lời phỏng vấn của các đơn vị báo chí như chương trình Thời sự Chuyển động 24h VTV1, Chương trình “90 phút để hiểu” của Đài Truyền hình Việt Nam, Chương trình “An ninh toàn cảnh” của Kênh An ninh TV, Chương trình “1 giờ đường dây nóng” của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài PT-TH Hà Nội, Truyền hình Quốc hội, Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh - HTV9, Đài Tiếng nói nhân dân TP HCM và nhiều báo in, báo điện tử khác như Công an nhân dân, Nhân dân, Hà Nội Mới, Thanh niên, Công an TP HCM, Pháp luật TP HCM... Nội dung trả lời tập trung vào Luật Trẻ em, Luật Hình sự, vấn đề phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em, quyền riêng tư của trẻ em... Sau khi có ý kiến của Hội về các vụ việc liên quan tới vi phạm quyền trẻ em gây bức xúc trong dư luận trên các phương tiện truyền thông, các cơ quan chức năng đã vào cuộc và có nhiều tác động đối với sự việc theo hướng quyền của trẻ em được bảo vệ một cách tích cực hơn .

3.3. Hoạt động của trang website

Trong 5 năm qua, Website treemviet.vn của Hội BVQTEVN đã 5 lần thay đổi giao diện để phù hợp với nội dung và tăng tính sinh động hấp dẫn bạn đọc. Trang web đã đăng tải 9865 tin bài liên quan đến bảo vệ trẻ em, gắn kết chặt chẽ với trang website của các địa phương để chia sẻ thông tin và triển khai hoạt động thu hút hơn 1.002.541

lượt truy cập. Nội dung trang web tập trung đưa các thông tin liên quan tới hoạt động của Hội BVQTEVN tại địa phương, các văn bản, chính sách liên quan tới trẻ em, kỹ năng sống, hoạt động can thiệp bảo vệ quyền trẻ em của Hội BVQTEVN, các bài phát biểu, trả lời báo chí của lãnh đạo Hội BVQTEVN trong các vụ việc vi phạm quyền trẻ em và nhiều thông tin liên quan tới trẻ em đăng tải trên các trang báo chính thống. Đặc biệt chuyên mục bạn đọc cũng đã đăng tải đơn thư của công dân tới Hội BVQTEVN và công văn, khuyến nghị mà Hội BVQTEVN gửi tới các cơ quan chức năng đề nghị giải quyết các nội dung liên quan tới bảo vệ quyền trẻ em cũng được đăng tải trên trang website.

3.4. Biên tập, in ấn tài liệu truyền thông

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Hội BVQTEVN đã in và phát hành 14.500 tờ rơi, bản tin nội bộ, 2000 tài liệu "Chúng ta có thể", 2000 cuốn tài liệu về bảo vệ an toàn cho trẻ khi sử dụng mạng internet, 2500 tờ rơi về Quyền được học tập của trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em, 2000 cuốn tài liệu tham khảo và tờ gấp về phòng chống bạo lực với trẻ em; 20 video clip giới thiệu về Hội BVQTEVN, các hoạt động trao quà, sự kiện dành cho trẻ em Chương trình buffer chạy vận động xây cầu, mở tim cho trẻ em... in 200 cuốn tài liệu về "*Luật Trẻ em và những quy định của pháp luật liên quan đến việc thực hiện quyền và bốn phận của trẻ em*" để phát cho các Hội địa phương và chi hội địa phương, in 500 cuốn tài liệu "*Kỷ luật tích cực*" để phát cho cha mẹ tại cộng đồng. Tài liệu tham khảo từ các dự án cũng được Hội BVQTEVN tổng hợp và phát hành như 2000 cuốn sách có nội dung về Nghiên cứu những ảnh hưởng của một số phong tục tập quán của các dân tộc thiểu số đến sự chuyên cần học tập của trẻ em tại xã Nghĩa Sơn và Nậm Lành, huyện Văn Chấn, Yên Bái; 3000 tờ rơi tuyên truyền về quyền trẻ em cho trẻ em vùng dự án tại Yên Bái.

4. Công tác tư vấn, hỗ trợ bảo vệ quyền trẻ em.

4.1. Công tác tư vấn

Từ năm 2013 đến năm 2018, Hội Bảo vệ quyền trẻ em các cấp đã tiếp nhận trên 1000 đơn thư và thông tin của trẻ em cần bảo vệ và can thiệp. Hội BVQTEVN đã tiếp nhận trên 500 đơn thư, email, điện thoại trực tiếp... của công dân phản ánh và nhờ tư vấn về các vấn đề liên quan đến vi phạm quyền trẻ em. Hội BVQTEVN đã hỗ trợ, xử lý và gửi công văn kiến nghị tới các cơ quan Nhà nước có liên quan đề nghị giải quyết 294 trường hợp và vụ việc. Các đối tượng tìm tới Hội BVQTEVN để nhận được sự giúp đỡ có sự đa dạng cả về độ tuổi và giới tính, có cả đơn thư của trẻ em gửi đến đề nghị can thiệp và giúp đỡ. Phần lớn các trường hợp, Hội BVQTEVN đều có công văn gửi đi các cơ quan chức năng có thẩm quyền và tỉ lệ nhận được phản hồi ngày càng được nâng cao (trên 70 % vụ việc nhận được phản hồi của các cơ quan tổ chức).

Hội cũng đã triển khai 167 buổi tư vấn tâm lý và pháp luật cho 287 trẻ em và 250 người lớn tại cộng đồng.

Tại các địa phương, tỉnh Hội cũng thường xuyên tổ chức các buổi tư vấn tại cộng đồng với nhiều hình thức khác nhau như qua điện thoại, email, trực tiếp tới người dân qua phòng tư vấn hoặc bàn tư vấn đặt tại khu dân cư, trường học. Có khoảng 1.359 cuộc tư vấn về tâm lý và pháp luật được tổ chức cho 5.658 trẻ em và 2.333 người lớn thuộc các nhóm đối tượng như cha mẹ, người chăm sóc trẻ (ông/bà/chú/bác/cô...) và cán bộ xã hội liên quan tới trẻ em với nhiều nội dung tư vấn như làm giấy khai sinh cho trẻ, thủ tục xin nhận con nuôi, quyền nuôi con sau ly hôn, quyền thừa kế sử dụng đất, thủ tục cho trẻ mồ côi được vào Trung tâm công tác xã hội, quy định pháp luật về phòng chống tội phạm xâm hại và bạo lực trẻ em; vi phạm pháp luật trên môi trường mạng...

Đặc biệt, Chi hội Luật sư bảo vệ quyền trẻ em TP HCM hoạt động khá hiệu quả trong công tác tư vấn, truyền thông về Luật Trẻ em và kỹ năng bảo vệ cho trẻ em. Trong 2 năm 2016-2017 đã tổ chức được gần 40 phiên tòa giả định cho khoảng 64.000 học sinh THCS và THPT trên địa bàn thành phố. Đồng thời cũng tổ chức được 1 cuộc nói chuyện trực tiếp và trả lời trực tiếp với trẻ em có sự tham gia của 2 luật sư tư vấn các trường hợp liên quan tới Luật Trẻ em cho 200 trẻ em tại TP HCM. Thông qua đó hiệu quả truyền thông và tư vấn tại cộng đồng được nâng cao.

4.2. Hoạt động can thiệp trong bảo vệ trẻ em

Hội BVQTEVN đã hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu về các vụ việc mà Hội BVQTEVN đã tiếp nhận và xử lý, tiếp tục cập nhật theo từng năm. Từ những tổng hợp phân tích các vụ việc vi phạm quyền trẻ em mà Hội BVQTEVN tiếp nhận trở thành cơ sở dữ liệu để Hội BVQTEVN tham gia vận động chính sách; tiếp tục giám sát việc thực hiện các quyền của trẻ em, phát hiện, cung cấp thông tin về vi phạm quyền trẻ em và phối hợp cùng các cơ quan chức năng tham gia giải quyết nhằm bảo vệ quyền của các trẻ em liên quan.

Mô hình Luật sư, Luật gia và Hội thẩm nhân dân tham gia bảo vệ quyền trẻ em với hơn 30 thành viên đã có nhiều hoạt động thiết thực tại 8 tỉnh/TP trong công tác bảo vệ trẻ em. Các thành viên trong mô hình hoạt động thiết thực và hiệu quả tại các tỉnh/TP như Hà Nội, TP HCM, Đà Nẵng, Bắc Giang và Bến Tre.

Riêng Cơ quan Thường trực phía Nam của Hội BVQTEVN tại TP HCM có cán bộ là thành viên Hội thẩm nhân dân đã tham gia xét xử 16 vụ án có liên quan đến trẻ em (trong đó có 5 vụ xâm hại tình dục trẻ em, 01 vụ bảo mẫu giết hại trẻ em và 10 vụ là cướp tài sản liên quan tới trẻ dưới 18 tuổi); bào chữa miễn phí cho 01 vụ bị cáo là người chưa thành niên trong vụ án “*Trộm cắp tài sản*” tại Quận 3. Ngoài ra Chi hội

Luật sư bảo vệ quyền trẻ em TP HCM đã cử Luật sư tham gia bảo vệ quyền lợi của trẻ em trước các phiên Tòa cho 15 trường hợp trẻ em bị bạo hành và xâm hại tình dục trên địa bàn TP HCM và các tỉnh lân cận.

5. Hợp tác quốc tế

Với định hướng mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế trong và ngoài nước để huy động nguồn lực nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Hội BVQTEVN đồng thời nâng cao vị thế của Hội BVQTEVN tại các diễn đàn, hội nghị quốc tế trong lĩnh vực trẻ em, 5 năm qua Hội BVQTEVN đã đón tiếp 27 đoàn khách quốc tế đến làm việc với nhiều nội dung khác nhau như Đoàn công tác của Viện Nghiên cứu Nhân quyền của Phillipin; đoàn của Trung tâm giao lưu văn hóa thanh niên Seoul (MIZY) Hàn Quốc đến giao lưu và tặng giày trong khuôn khổ chương trình “*Những đôi giày hy vọng*”; Liên đoàn Bóng đá Na Uy- Dự án “*Bóng đá cộng đồng tại Việt Nam*”... Ngoài ra Hội BVQTEVN cũng thường xuyên có những buổi làm việc trao đổi thông tin và tham gia các hội nghị, hội thảo, diễn đàn của những đối tác chiến lược của Hội BVQTEVN trong khu vực như Liên minh quyền trẻ em châu Á, tổ chức cứu trợ trẻ em (SC khu vực và SC Thụy Điển), Plan khu vực...

Hội BVQTEVN cũng đã cử 57 đoàn đại biểu tham dự các hội nghị, hội thảo tại các nước như Thái Lan, Indonesia, Philippin, Colombia, Bungari, Singapore, Malaysia, Na Uy, Bosnia Herzegovina... và có 5 đoàn đại biểu trẻ em tham dự diễn đàn trẻ em châu Á, tham vấn trẻ em về bảo vệ trẻ em trên mạng tại Philippin, Indonesia và Thái Lan.

Là thành viên của Liên minh Quyền trẻ em châu Á, Hội BVQTEVN có những đóng góp trong xây dựng các chương trình, dự án liên quan đến trẻ em tầm khu vực để tham mưu cho Hội đồng ACWC như vấn đề mạng lưới bảo vệ trẻ em; chương trình cho trẻ em khuyết tật; sự tham gia của trẻ em; phòng chống buôn bán trẻ em... Bên cạnh đó, Hội BVQTEVN đã hỗ trợ và cử đại diện trẻ em Việt Nam tham dự “*Gặp gỡ trẻ em khu vực*” tại Thái Lan, Indonesia do Liên minh quyền trẻ em châu Á tổ chức; hưởng ứng chiến dịch “*Lên tiếng*” của khu vực bằng cách hỗ trợ 02 nhóm trẻ em triển khai tại Hà Nội, Quảng Bình. Từ đó thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trong các hoạt động quốc tế do Liên minh tổ chức.

Đặc biệt, trong nhiệm kỳ 2, ngoài những đối tác lâu năm của Hội BVQTEVN như Unicef, Plan tại Việt Nam, SC... Hội BVQTEVN cũng mở rộng mối quan hệ với các đối tác mới, trở thành thành viên của mạng lưới quốc tế về “*Chấm dứt mại dâm trẻ em, khiêu dâm trẻ em và buôn bán trẻ em cho mục đích tình dục*” từ năm 2016 và có nhiều hoạt động hỗ trợ, phối hợp như kết nối và giới thiệu ứng viên tham dự Hội thảo khu vực về “*Luật pháp Quốc gia về Ngăn chặn và Chống xâm hại tình dục trẻ em trực tuyến trong ASEAN*”, kết nối và giới thiệu đại biểu tham dự Tham vấn với các nhà

lãnh đạo Phật giáo khu vực Mekong và Sri Lanka trong phòng chống bạo lực đối với trẻ em, chia sẻ về các cải cách luật pháp thời gian qua tại Việt Nam (Bộ luật Hình sự...); phối hợp với tổ chức VN Project (Hoa Kỳ) tổ chức hội thảo, tập huấn về kiến thức và kỹ năng chăm sóc trẻ tự kỷ...

Một số dự án nhận nguồn tài trợ của nước ngoài đã được Hội BVQTEVN triển khai có hiệu quả như dự án *“Thúc đẩy và bảo vệ quyền trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt dựa vào cộng đồng”* với nguồn của AC Thụy Điển (2013-2014); Dự án thực hiện xuất bản và phát hành hơn 20.000 cuốn sách mỏng thân thiện *“Quyền trẻ em, Quyền của chúng mình”* chuyển thể từ Công ước quốc tế về quyền trẻ em sang tiếng Việt, tiếng Khmer, tiếng Ê đê và tiếng H'Mông do Đại sứ quán Na Uy tài trợ (2014-2015); dự án *“Nâng cao năng lực cho luật sư, luật gia nhằm bảo vệ quyền trẻ em”* do Sứ quán Mỹ tài trợ (2014-2015); dự án *“Khuyến khích sự tham gia của các tổ chức xã hội, đoàn thể và học sinh trong việc thúc đẩy giáo dục chất lượng, gìn giữ bản sắc văn hóa trong trường học”* do Liên minh Châu Âu tài trợ (2015-2018); dự án *“Tăng cường năng lực các tổ chức xã hội về Quản trị Quyền trẻ em”* do SC Sida tài trợ (2017-2018)...

6. Các chương trình, sự kiện hỗ trợ cho trẻ em

Từ năm 2014 đến 2018, Hội BVQTEVN phối hợp với các cơ quan liên quan và các địa phương tổ chức Chương trình *“Thắp sáng những ước mơ”* thường niên tại Hà Nội, TP HCM, Bến Tre và Đà Nẵng. Chương trình đã huy động được tổng số tiền và hiện vật trị giá 8.883.500.000 đồng, có hơn 13.000 trẻ em được hưởng lợi trực tiếp từ Chương trình.

Chương trình trao quà Tết cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn cũng được thực hiện thường niên. Hội BVQTEVN và các tỉnh Hội ở địa phương đã vận động được khoảng 16.550.000.000 đ trao quà Tết cho gần 10.000 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại hơn 20 tỉnh/thành phố trong cả nước như Lai Châu, Yên Bái, Sơn La, Điện Biên, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hà Nội, Thanh Hóa, Quảng Nam, Bình Thuận, Lâm Đồng và TP HCM...

Ngoài ra, các Hội địa phương chủ động tổ chức các sự kiện dành riêng cho trẻ em nhân dịp Tết nguyên Đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1.6 và Trung thu như chương trình *“Chia sẻ yêu thương”* của Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP HCM, chương trình *“Chắp cánh ước mơ”* của Hội tỉnh Bắc Giang; chương trình *“Ngày Hội tuổi thơ”* của TP Đà Nẵng và nhiều tỉnh Hội khác đã huy động được tổng số tiền và hiện vật trị giá trên 30 tỷ đồng, có hơn 50.000 trẻ em được hưởng lợi trực tiếp từ các Chương trình này.

Chương trình *“Bảo vệ trẻ em có nguy cơ bỏ học”* từ năm 2014-2018 của Công ty CP-SXTMDV Ngọc Tùng tài trợ đã trao 2.710 suất học bổng, 2.710 phần quà và 63 xe đạp cho trẻ em một số tỉnh thành phía Nam như Trà Vinh, Tây Ninh, TP HCM... được

triển khai hiệu quả với tổng trị giá 3.461.250.000 đồng đã giúp cho hàng nghìn trẻ em được tiếp tục đến trường.

Với mục tiêu bảo vệ trẻ em trước nguy cơ bị đuối nước ở các tỉnh miền Tây, Hội BVQTEVN đã triển khai chương trình “*Phòng chống đuối nước bảo vệ sinh mạng trẻ em*” xây 85 cầu (khoảng 100.000.000đ/cây cầu) và 2 hồ bơi tổng trị giá 10.650.000.000 đồng tại các tỉnh Sóc Trăng, Vĩnh Long, Quảng Ngãi... Chương trình đã góp phần giảm thiểu nguy cơ đuối nước của trẻ em, tạo điều kiện cho các em được sống trong một môi trường an toàn, lành mạnh. Bên cạnh đó, Hội BVQTEVN cũng thực hiện chương trình “*Nước sạch cho phụ nữ và trẻ em*” hỗ trợ kinh phí xây 57 giếng nước tại Trà Vinh và Sóc Trăng với tổng chi phí 348.500.000 đồng, giúp cho trẻ em có nguồn nước sạch để sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày.

Hội BVQTEVN cũng đã vận động các nhà tài trợ để xây 34 căn nhà tình thương cho phụ nữ và trẻ em với tổng trị giá 180.000.000 đồng.

7. Vận động nguồn lực

Trong nhiệm kỳ vừa qua, mặc dù công tác vận động nguồn lực còn khó khăn, huy động kinh phí từ các dự án, các nhà tài trợ còn chưa thực sự hiệu quả nhưng dưới sự chỉ đạo của lãnh đạo của Hội BVQTEVN, lãnh đạo các Hội địa phương cùng với nỗ lực và tâm huyết của cán bộ Hội, các cộng tác viên, tình nguyện viên, tổng kinh phí Hội BVQTEVN và các Hội địa phương đã vận động được trong nhiệm kỳ vừa qua là **327.664.178.817 đồng** (*Ba trăm hai mươi bảy tỷ sáu trăm sáu mươi bốn triệu một trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm mười bảy đồng*) trong đó Hội BVQTEVN vận động được **53.752.360.713 đồng** (*Năm mươi ba tỷ bảy trăm năm mươi hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn bảy trăm mười ba đồng*), các Hội địa phương vận động được **273.911.818.104 đồng** (*Hai trăm bảy mươi ba tỷ chín trăm mười một triệu tám trăm mười tám nghìn một trăm linh bốn đồng*). Tổng cộng có gần **1,5 triệu** trẻ em được hưởng lợi từ các nguồn trên.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Với kết quả đạt được trong 5 năm qua, tình hình của Hội BVQTEVN trên tất cả các mặt đã phát triển đúng hướng mà Tầm nhìn và Chiến lược phát triển tổ chức Hội BVQTEVN đến năm 2020 đã đề ra. Điều này đã tạo chuyển biến rõ nét về vị thế pháp lý và tham gia giám sát, phản biện chính sách bảo vệ quyền trẻ em; tổ chức Hội ở các địa phương được phát triển rộng khắp ở các 3 miền Bắc, Trung, Nam đạt được 6/9 mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội lần thứ II đề ra. Nhờ đó Hội BVQTEVN đã góp phần làm cho cộng đồng xã hội có sự thay đổi nhận thức về quyền trẻ em và có sự lên tiếng bảo vệ quyền trẻ em, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần làm cho các đối tượng trẻ em yếu thế giảm bớt sự thiệt thòi, tiến tới mọi trẻ em đều được hưởng

quyền của mình. Tuy nhiên, để trở thành một tổ chức xã hội chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả về bảo vệ quyền trẻ em, Hội BVQTEVN cần tiếp tục nỗ lực, phát triển tổ chức, cải tiến đổi mới nội dung, hình thức hoạt động cho phù hợp với tình hình mới và yêu cầu, nhiệm vụ mới mà luật pháp quy định.

Việc ban hành Luật Trẻ em trong đó có quy định chức năng, nhiệm vụ của Hội BVQTEVN tại Khoản 4 Điều 92 đã tạo điều kiện để Hội BVQTEVN đẩy mạnh công tác vận động xây dựng cơ sở Hội BVQTEVN trên cơ sở ghép công tác bảo vệ trẻ em với các Hội BVQTEVN có chức năng, nhiệm vụ tương đồng và triển khai các hoạt động, dự án liên quan tới chăm sóc, bảo vệ trẻ em tại cộng đồng. Bên cạnh đó Hội BVQTEVN cũng đã nâng cao được vị thế nên được các bộ ngành, Ủy ban của Quốc hội coi trọng trong quá trình tham vấn ý kiến của Hội BVQTEVN vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình chính sách liên quan tới trẻ em. Hội BVQTEVN đã trở thành địa chỉ tin cậy của người dân đặc biệt là sự tham gia hỗ trợ tích cực của Hội BVQTEVN trong việc lên tiếng và có những hành động cụ thể để bảo vệ trẻ em đặc biệt là những em là nạn nhân của bạo hành, xâm hại.

Tuy nhiên do cả nguyên nhân chủ quan và khách quan, Hội BVQTEVN đã rất cố gắng nhưng có 3 mục tiêu đề ra chưa đạt được là: chỉ có 30% Hội viên được tập huấn bồi dưỡng về kỹ năng làm việc với trẻ em và hoạt động bảo vệ quyền trẻ em; chưa xây dựng mạng CRnet vững mạnh, trở thành mạng xã hội có tiếng nói trọng lượng trong tham gia xây dựng và phản biện chính sách bảo vệ quyền trẻ em và chưa tổ chức được mô hình Dịch vụ bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

Một trong những khó khăn của nhiệm kỳ qua chính là việc thiếu cán bộ chủ chốt có kinh nghiệm trong lĩnh vực trẻ em nên hoạt động của nhiều Hội địa phương chưa thực sự hiệu quả khiến cho công tác tiếp cận thông tin và đóng góp ý kiến của Hội BVQTEVN vào các văn bản, chính sách liên quan tới trẻ em và lên tiếng trước các vụ việc vi phạm quyền trẻ em ở các địa phương còn hạn chế; sự tham gia hoạt động của một số Ủy viên BCH chưa tích cực.

Chất lượng, hiệu quả hoạt động kết nối giữa hội với các tổ chức xã hội trong nước và quốc tế về thông tin, vận động chính sách, vận động nguồn lực trong và ngoài nước còn hạn chế. Điều này tác động trực tiếp tới việc triển khai Nghị quyết Đại hội, các chương trình công tác hàng năm, cũng như sự chủ động nguồn lực cho công tác phát triển Hội BVQTEVN theo định hướng nhiệm kỳ 5 năm hoặc lâu hơn.

Bài học kinh nghiệm

Trước những kết quả đạt được và khó khăn, thách thức của hoạt động Hội BVQTEVN trong nhiệm kỳ vừa qua, một số bài học kinh nghiệm cũng được rút ra như:

1. Có sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, của cấp Ủy, Bộ LĐTBXH, chính quyền địa phương, sự linh hoạt của Hội BVQTEVN, sự nhiệt tình, tâm huyết, chủ động với công việc của lãnh đạo địa phương nên công tác phát triển tổ chức Hội ở các địa phương, hoạt động của các cơ sở Hội đạt kết quả tích cực và tập hợp được nhiều lực lượng trong xã hội cùng tham gia;

2. Cần tập trung xây dựng và phát triển các mô hình hoạt động hiệu quả như mô hình Luật sư, luật gia và hội thẩm nhân dân, CLB Phóng viên nhỏ, CLB Nhà báo vì trẻ em, Chi hội Luật sư bảo vệ quyền trẻ em... đến các địa phương để tăng cường công tác bảo vệ trẻ em dựa vào cộng đồng;

3. Cần có cơ chế phối hợp rộng rãi với các cơ quan, tổ chức có liên quan đến bảo vệ trẻ em để thúc đẩy công tác bảo vệ trẻ em cùng hành động vì mục tiêu chung;

4. Kịp thời nắm bắt thông tin liên quan tới tình hình trẻ em ở các địa phương để từ đó đưa ra chính kiến, khuyến nghị đến các cơ quan chức năng để xử lý kịp thời, hiệu quả đảm bảo công bằng và bảo vệ tốt nhất quyền lợi chính đáng của trẻ em đặc biệt là những trẻ em là nạn nhân của các vụ bạo hành, xâm hại xảy ra tại các địa phương. Những thông tin thu thập được từ thực tiễn cần được tổng kết, phân tích, đánh giá để có những khuyến nghị xác đáng gửi tới các nhà hoạch định chính sách để đảm bảo cho các chính sách, chương trình bảo vệ, chăm sóc trẻ em khi đi vào thực tiễn sẽ mang lại hiệu quả cao;

5. Công tác truyền thông quảng bá hoạt động của Hội BVQTEVN và các Hội địa phương cần được quan tâm chú trọng hơn, cần xây dựng thành chiến lược truyền thông của Hội BVQTEVN và về Hội BVQTEVN.

Phần thứ hai:

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ III (2018-2023)

Mặc dù tình hình kinh tế - xã hội trong nước tiếp tục phát triển thuận lợi, nhưng trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực có chuyển biến nhanh, diễn biến phức tạp, khó lường, cơ hội và thách thức đan xen, tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu có nhiều diễn biến phức tạp, bộ máy hành chính trong nước tiếp tục được sắp xếp, kiện toàn... Điều này đã có tác động tích cực lẫn thách thức đến tình hình trẻ em cũng như công tác hỗ trợ, giáo dục và bảo vệ trẻ em nói chung và sự phát triển tổ chức, hoạt động của Hội BVQTEVN nói riêng.

Tuy nhiên, Hội BVQTEVN có những thuận lợi cơ bản về mặt pháp lý, về cơ chế là thành viên trong Ủy ban quốc gia về trẻ em và có những uy tín, bài học kinh nghiệm

được tích lũy trong 10 năm qua. Vì vậy trong nhiệm kỳ tới đòi hỏi Hội BVQTEVN phải tiếp tục phát huy thành tựu, nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động, giữ vững mục tiêu, phương hướng chiến lược đồng thời mạnh dạn đổi mới cách tiếp cận, chủ động tích cực, linh hoạt về biện pháp và hình thức hoạt động cho phù hợp với hoàn cảnh mới.

I. Phương hướng chung

Tổ chức thực hiện có hiệu quả những quy định về trách nhiệm của Hội BVQTEVN tại Khoản 4, Điều 92, Luật Trẻ em (cụ thể là: *“có trách nhiệm tổ chức việc kết nối, thu thập thông tin, kiến nghị của các tổ chức xã hội và của trẻ em chuyển đến các cơ quan nhà nước để góp ý, tư vấn cho việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật về quyền trẻ em; tham gia giám sát thực hiện quyền trẻ em; phát biểu chính kiến và kiến nghị của Hội đối với các cơ quan nhà nước có liên quan về các vấn đề về trẻ em và việc vi phạm pháp luật về trẻ em”*); đẩy mạnh việc phát triển và nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động của tổ chức Hội BVQTEVN; đổi mới công tác truyền thông, hình ảnh, uy tín của Hội BVQTEVN; tăng cường quan hệ hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước xây dựng thực hiện chiến lược vận động nguồn lực bền vững cho công tác hỗ trợ chăm sóc, bảo vệ quyền trẻ em và hoạt động của Hội BVQTEVN nhằm mục tiêu phấn đấu để Hội BVQTEVN trở thành tổ chức xã hội chuyên nghiệp trong bảo vệ quyền trẻ em.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Phấn đấu hết nhiệm kỳ III tăng thêm từ 15-20 Hội, Chi hội địa phương;
2. Trên 50% cán bộ Hội địa phương được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực bảo vệ quyền trẻ em; tăng 10% số hội viên so với nhiệm kỳ II.
3. Tăng 10% số người lớn và trẻ em tại cộng đồng được truyền thông về pháp luật và những văn bản, chính sách liên quan tới bảo vệ quyền trẻ em bằng nhiều hình thức khác nhau.
4. Phấn đấu vận động nguồn lực từ các tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ của Hội BVQTEVN và các Hội địa phương trong nhiệm kỳ III từ 400-500 tỷ, tăng 5% so với nhiệm kỳ II.
5. Trên 2 triệu trẻ em được hưởng lợi từ các sự kiện, chương trình do Hội BVQTEVN triển khai.
6. Chủ động đề xuất và tham gia 100% các đoàn giám sát của cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội (khi được mời) về việc thực hiện quyền trẻ em; tổ chức, tham gia giám sát 100% tỉnh Hội (giám sát nội bộ).

7. Tổ chức xây dựng và thực hiện một số mô hình cung cấp dịch vụ nâng cao năng lực, dịch vụ tư vấn bảo vệ quyền trẻ em, dịch vụ hỗ trợ đối tượng trẻ em thiệt thòi cần bảo vệ...

8. Nâng cao chất lượng, hiệu quả và tính chuyên nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ phát biểu chính kiến và kiến nghị của Hội BVQTEVN đối với các cơ quan Nhà nước có liên quan đến các vấn đề về trẻ em và vụ việc vi phạm pháp luật về trẻ em.

III. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

1. Thực hiện các nhiệm vụ được quy định trong Khoản 4 Điều 92 Luật Trẻ em.

1.1. Kết nối, thu thập thông tin, kiến nghị của các tổ chức xã hội và của trẻ em chuyển đến các cơ quan Nhà nước để góp ý, tư vấn cho việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật về quyền trẻ em.

Kết nối với cơ quan Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội hoạt động vì trẻ em, mạng bảo vệ quyền trẻ em (Crnet), các tổ chức quốc tế trong và ngoài nước, các cơ quan báo chí truyền thông đại chúng, các tổ chức Hội địa phương... thu thập thông tin, phát hiện những bất cập, nguyên nhân, hạn chế trong việc thực hiện quyền trẻ em để tham gia góp ý, tư vấn trong xây dựng và phản biện các chính sách, chương trình, pháp luật về quyền trẻ em; đưa vận động chính sách thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các cơ sở Hội tại địa phương trên cơ sở nâng cao nhận thức và năng lực cho cán bộ Hội ở địa phương.

Xây dựng phần mềm quản lý thông tin, dữ liệu của Hội BVQTEVN (khi có đủ điều kiện); xây dựng biểu mẫu thu thập, tổng hợp thông tin định kỳ hàng năm. Thu thập thông tin liên quan tới thực hiện quyền trẻ em bằng nhiều hình thức như: đơn thư công dân, các phương tiện truyền thông đại chúng, các nghiên cứu và khảo sát của các tổ chức khác liên quan tới trẻ em, ý kiến trẻ em về những vấn đề mà trẻ em quan tâm tại các diễn đàn trẻ em, tại các sự kiện dành cho trẻ em...; duy trì và nâng cao chất lượng Diễn đàn đối thoại, vận động chính sách hàng năm giữa Hội BVQTEVN, với các cơ quan Nhà nước. Xây dựng bản báo cáo định kỳ hàng năm của Hội về các vấn đề liên quan tới trẻ em và vi phạm pháp luật về trẻ em đối với các cơ quan Nhà nước có liên quan đồng thời đưa ra chính kiến và kiến nghị của Hội BVQTEVN gửi đến Ủy ban Quốc gia về trẻ em; thu thập thông tin về kế hoạch xây dựng luật của Quốc hội nhiệm kỳ 5 năm và hàng năm... để xây dựng kế hoạch vận động chính sách của Hội BVQTEVN theo nhiệm kỳ và hàng năm.

1.2. Tham gia giám sát thực hiện quyền trẻ em

Phát hiện những bất cập, nguyên nhân, hạn chế trong quá trình thực hiện quy định pháp luật và các chính sách liên quan tới trẻ em trong thực tiễn. Từ đó đưa ra những

khuyến nghị đối với các cơ quan có thẩm quyền để góp phần thúc đẩy việc thực thi quyền trẻ em hiệu quả.

Tham gia đầy đủ và chủ động đề nghị tham gia các đoàn giám sát của Quốc hội, của các cơ quan, tổ chức, các đoàn kiểm tra liên ngành, UBND, HĐND các cấp...; chủ động tổ chức khảo sát tình hình trẻ em tại cơ sở, quy mô và vấn đề tùy thuộc vào nguồn lực và thực tiễn tại địa phương; xây dựng các dự án/chương trình tìm nguồn hỗ trợ từ các đối tác trong và ngoài nước để tổ chức khảo sát, nghiên cứu tình hình thực hiện quyền trẻ em tại địa phương theo từng nhiệm kỳ hoặc từng vấn đề nổi cộm tại địa phương; nghiên cứu, cải tiến các bộ công cụ giám sát và đánh giá trong lĩnh vực bảo vệ quyền trẻ em, việc thực thi Luật Trẻ em, Công ước LHQ về quyền trẻ em, các chính sách, pháp luật liên quan đến trẻ em...; chủ động giám sát thông qua việc giải quyết, xét xử của tòa án, việc thực thi của các cơ quan giám sát và thông tin trên các phương tiện truyền thông đại chúng; tăng cường kiểm tra, đôn đốc các Chi hội, Trung tâm trực thuộc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

1.3. Phát biểu chính kiến và kiến nghị của Hội BVQTEVN đối với các cơ quan Nhà nước có liên quan về các vấn đề về trẻ em và việc vi phạm pháp luật về trẻ em.

Dựa trên nguyên tắc đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho trẻ em, Hội BVQTEVN đưa ra những kiến nghị cụ thể, sát thực với tình hình thực hiện quyền trẻ em để gửi tới các cơ quan Nhà nước. Đồng thời Hội BVQTEVN chủ động phát biểu chính kiến trong các vụ việc vi phạm quyền trẻ em xảy ra tại cộng đồng để đảm bảo quyền và lợi ích của các em đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em là nạn nhân của bạo hành, xâm hại. Tận dụng cơ hội phát biểu trên các phương tiện truyền thông đại chúng để phổ biến, tư vấn về bảo vệ trẻ em.

Thường xuyên theo dõi, nắm vững tình hình vi phạm quyền trẻ em được nêu trên báo chí, kiến nghị các cơ quan có liên quan giải quyết theo thẩm quyền; theo dõi, phát hiện các trường hợp giải quyết các vụ việc xâm hại trẻ em không đúng pháp luật, phát biểu chính kiến hoặc kiến nghị giải quyết đúng quy định; tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn bản pháp luật của cơ quan Nhà nước, các chương trình chính sách liên quan tới trẻ em; phát biểu chính kiến dựa trên bằng chứng xác thực và theo đúng quy định của pháp luật thông qua các văn bản chính thức gửi tới các cơ quan chức năng liên quan và trả lời phỏng vấn trên các loại hình báo chí; xây dựng mạng lưới bảo vệ quyền trẻ em trên các phương tiện thông tin báo chí và các Trung tâm bảo vệ quyền trẻ em ở các địa phương; đề xuất hoặc tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ quyền trẻ em nhằm triển khai các hoạt động của Hội BVQTEVN đảm bảo căn cứ khoa học và thực tiễn.

2. Tổ chức thí điểm tiến tới mở rộng thực hiện các mô hình cung cấp dịch vụ của Hội BVQTEVN. Trước tiên là tập trung xây dựng mô hình cung cấp dịch vụ nâng cao năng lực bảo vệ quyền trẻ em, dịch vụ tư vấn pháp luật, hỗ trợ bảo vệ quyền trẻ em và vận động, phối hợp với các tổ chức, cá nhân triển khai mô hình dịch vụ hỗ trợ chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em cần được bảo vệ.

Nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ trẻ em của các tổ chức, cá nhân làm việc về trẻ em thông qua cung cấp dịch vụ tập huấn về kỹ năng làm việc với trẻ em, kỹ năng truyền thông thân thiện với trẻ em, kiến thức về pháp luật và quyền trẻ em, kỹ năng tư vấn pháp luật và tư vấn tâm lý cho trẻ em, kỹ năng hỗ trợ trẻ em tại cộng đồng...; trở thành địa chỉ tin cậy để tư vấn, hỗ trợ cho trẻ em và gia đình trẻ đặc biệt là trong các vụ việc vi phạm quyền trẻ em; phấn đấu có nguồn thu đầy đủ cho hoạt động của Hội chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.

Chủ động đề xuất với Chính phủ, Bộ LĐTBXH tạo điều kiện để Hội BVQTEVN được thí điểm thực hiện các hoạt động dịch vụ theo sự ủy quyền, hỗ trợ của Chính phủ, các cấp chính quyền, cơ quan quản lý Nhà nước; cung cấp dịch vụ theo yêu cầu cụ thể của địa phương; xây dựng Trung tâm tư vấn, trung tâm đào tạo kỹ năng do Hội BVQTEVN quản lý; kết nối với các đơn vị khác như Trung tâm dạy kỹ năng sống cho trẻ em, các trường học, các CLB dành cho trẻ em và cha mẹ để xây dựng các chương trình phối hợp, tập huấn kiến thức về quyền trẻ em, kỹ năng sống cho trẻ em và kỹ năng dành cho người lớn (người chăm sóc trẻ, người làm công tác trẻ em, tình nguyện viên...); phát huy vai trò của Hội thẩm nhân dân, luật sư để phát hiện, tư vấn và hỗ trợ trực tiếp hoặc gián tiếp cho trẻ em; mở rộng mạng lưới, hướng dẫn, tăng cường mối quan hệ với văn phòng luật sư các tỉnh, thành phố để hỗ trợ bảo vệ quyền trẻ em.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Hội.

Tiếp tục vận động các tỉnh/thành lập Hội cấp tỉnh bằng nhiều hình thức, đa dạng các mô hình tổ chức Hội như Hội ghép với các Hội có chức năng, nhiệm vụ tương đồng, liên Chi hội; chú trọng kết nối với các tổ chức Hội địa phương, các tổ chức xã hội hoạt động vì trẻ em nhằm mở rộng mạng BVQTE hỗ trợ cho việc phát triển tổ chức, nâng cao năng lực và kết nối mạng lưới ở các địa phương; tổng kết đánh giá việc thực hiện chiến lược của Hội đến năm 2020.

Kiện toàn bộ máy cơ quan Thường trực, hoạt động theo quy chế, phân công, phân cấp cụ thể; nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ và chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm cho cán bộ chuyên trách của Hội BVQTEVN; xác định rõ trách nhiệm của từng cán bộ, hội viên trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ quyền trẻ em.

Tăng cường hợp tác với các cơ quan Nhà nước, các Bộ như Bộ LĐTBXH, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Công an..., các Ủy ban của Quốc hội như Ủy ban VHGD TNTNND, Ủy ban Các vấn đề xã hội... Đồng thời chủ động phối hợp, ký kết chương trình hành động với các tổ chức chính trị xã hội như TW Đoàn TNCS HCM, Hội LHPNVN, các thành viên Mạng Crnet... để nâng cao hiệu quả hoạt động vì trẻ em.

Tăng cường chất lượng tập huấn, nâng cao trình độ cho cán bộ Hội các cấp về kiến thức liên quan tới văn bản pháp luật, chương trình chính sách liên quan tới trẻ em và kỹ năng làm việc với trẻ em của các Hội viên, cộng tác viên, tình nguyện viên tại cơ sở thông qua tập huấn, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm; vận dụng mạng xã hội trong việc nâng cao năng lực, tham quan học tập kinh nghiệm giữa các Hội địa phương; tổ chức 3 đợt tập huấn cho 3 vùng Bắc – Trung – Nam, mỗi đợt 2- 3 ngày theo từng nhiệm kỳ cụ thể; huy động nguồn lực thực hiện nhiệm vụ nâng cao năng lực; học tập kinh nghiệm các tổ chức liên quan trong việc phát triển tổ chức, nâng cao năng lực và kết nối mạng lưới.

4. Công tác truyền thông

Đây là một nhiệm vụ quan trọng làm cho Hội viên và cộng đồng xã hội hiểu biết về luật pháp, chính sách đối với trẻ em đồng thời giúp trẻ em, các gia đình và xã hội hiểu biết về tổ chức Hội BVQTEVN, các hoạt động của Hội BVQTEVN, vai trò, chức năng và nhiệm vụ của Hội BVQTEVN đã được quy định trong Luật Trẻ em 2016. Từ đó tăng cường sức mạnh nguồn lực từ cộng đồng để góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ trẻ em trong cuộc sống.

Đẩy mạnh hoạt động truyền thông tại cộng đồng để nâng cao nhận thức của cha mẹ và mọi người dân về vai trò và trách nhiệm trong công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em; duy trì và đổi mới, mở rộng việc tổ chức các sự kiện cho trẻ em đặc biệt là cho trẻ em ở các vùng khó khăn; củng cố, xây dựng các loại hình CLB bảo vệ quyền trẻ em như CLB Nhà báo BVQTE, Phóng viên nhỏ, kết nối trẻ em... ở TW và địa phương; từng bước xây dựng trang website treemviet.vn thành tờ báo điện tử - tiếng nói của Hội BVQTEVN để thu hút bạn đọc số lượng cao và là diễn đàn của những người yêu trẻ, tâm huyết bảo vệ quyền trẻ em; tăng cường tập hợp các mô hình, kinh nghiệm tốt, sản xuất các sản phẩm truyền thông, in các loại tài liệu kỹ năng, nghiệp vụ về bảo vệ quyền trẻ em.

5. Hợp tác quốc tế

Chia sẻ kinh nghiệm hoạt động, hợp tác kỹ thuật và bổ sung nguồn lực cho các hoạt động bảo vệ quyền trẻ em; tranh thủ nguồn lực của các tổ chức quốc tế trong và ngoài nước để đẩy mạnh hoạt động của Hội BVQTEVN vì quyền lợi của trẻ em tại các

vùng miền của cả nước; nâng cao vai trò, vị thế của Hội BVQTEVN với tư cách một tổ chức xã hội chuyên nghiệp có uy tín làm về trẻ em của Hội BVQTEVN, đại diện cho Việt Nam trong mạng lưới các tổ chức quốc tế về trẻ em mà Hội BVQTEVN là thành viên.

Đề xuất mỗi năm có ít nhất 5 dự án tìm nguồn hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế có các mối quan hệ truyền thống đang hoạt động tại Việt Nam như SCI, Plan, World Vision, Child Fund, CRS, UNICEF... để có sự hỗ trợ về kỹ thuật và tài chính; duy trì và phát triển hợp tác với các nước trong khu vực như CRA, ECPAT... và tìm kiếm sự hợp tác song phương với các quốc gia có quan hệ ưu tiên với Việt Nam như Nhật Bản, Hàn Quốc...; đồng thời lập kế hoạch phối hợp sớm với cơ quan Nhà nước về việc thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao theo như trách nhiệm và vai trò của Hội BVQTEVN đã được quy định trong Luật Trẻ em 2016.

6. Vận động nguồn lực

Phân đầu vận động nguồn lực của Hội BVQTEVN và các Hội địa phương trong nhiệm kỳ III là từ 400-500 tỷ đồng (bao gồm tiền và hiện vật) thông qua việc xây dựng các dự án, ủng hộ, quyên góp của các doanh nghiệp, nhà hảo tâm... tổ chức các hoạt động của Hội BVQTEVN góp phần làm cho hàng nghìn trẻ em và gia đình được hưởng lợi từ các dự án, từ nguồn các cơ quan Chính phủ trước hết là Bộ LĐTBXH; từ Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố; các tổ chức quốc tế trong và ngoài nước.

Bên cạnh đó cũng cần tập trung để vận động nguồn nhân lực hỗ trợ cho hoạt động của Hội BVQTEVN và công tác trẻ em như xây dựng mạng lưới cộng tác viên là những người có kinh nghiệm, nhiệt tình trong công tác trẻ em; các chuyên gia trong nhiều lĩnh vực liên quan tới luật, tư vấn tâm lý, hỗ trợ trẻ em, những người làm công tác xã hội, truyền thông... để góp phần hỗ trợ trẻ em theo điều kiện thực tế và các trường hợp trẻ em bị vi phạm quyền xảy ra ở địa phương.

Trong tình hình mới đặc biệt là vai trò của Hội BVQTEVN đã được ghi nhận trong Luật Trẻ em 2016, hoạt động của Hội sẽ có những điều kiện thuận lợi để triển khai và phát triển tổ chức Hội tại các địa phương, góp phần thúc đẩy công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại cơ sở đạt kết quả tích cực.

Dù còn nhiều khó khăn, thách thức, Đại hội tin tưởng với sự quan tâm lãnh đạo của Đảng, Nhà Nước, Quốc hội, Chính Phủ, các cấp ủy, chính quyền, sự chỉ đạo, điều hành sáng tạo của BCH, sự quan tâm phối hợp của các cơ quan ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể, sự nhiệt tình, tâm huyết, trí tuệ của các Hội địa phương, cán bộ, Hội viên... chúng ta sẽ thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra. Đại hội kêu gọi các cơ quan, tổ chức, cá nhân hãy ***“Chung tâm, chung trí, chung sức”*** với Hội BVQTEVN vì sự phát triển toàn diện của trẻ em Việt Nam.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh Hòa

4.BÁO CÁO BAN KIỂM TRA
HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM VIỆT NAM
NHIỆM KỲ II (2013 - 2018)

Ban Kiểm tra được Đại hội đại biểu lần thứ II Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, nhiệm kỳ 2013 - 2018 bầu ra gồm:

1. Bà Ninh Thị Hồng, Ủy viên Thường vụ, Trưởng ban.
2. Bà Nguyễn Thị Dự - Chủ tịch Công Đoàn - CQ Thường trực Hội, Ủy viên.
3. Bà Lê Thị Ngân Giang - Luật sư Ủy viên BCH, Ủy viên.
4. Ông Đinh Tiến Hải - P.Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam, Ủy viên.
5. Ông Nguyễn Phú Trường - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Đội Trung ương, Ủy viên.

Các hoạt động của Ban trong nhiệm kỳ II được thực hiện như sau:

1. Tham mưu cho lãnh đạo Hội

- Ban Kiểm tra đã tham mưu và cùng cơ quan thường trực xây dựng cơ chế hoạt động của Ban Kiểm tra, xây dựng quy chế làm việc của Cơ quan Thường trực tại Hội,

xây dựng các định mức chi cho từng hoạt động của dự án. Quản lý kinh phí hành chính và giám sát các hoạt động của các dự án và chương trình triển khai của Hội.

- Lãnh đạo Hội đã quyết định Trưởng ban Kiểm tra sẽ kiểm soát định mức và các thủ tục thu, chi trước khi trình lãnh đạo ký duyệt chi vì vậy các hoạt động thu chi tài chính của Hội đã thực hiện tốt các quy định của nhà nước quy định nên qua hoạt động của các dự án kiểm toán quốc tế và kiểm toán Nhà nước qua kiểm tra đã có nhận xét tốt về Hội. Hội đã tham gia chương Minh Bạch và Giải trình và đã được nhận giải Nhất đơn vị quy mô vừa.

2. Tham gia vào phát triển tổ chức Hội địa phương

Ban kiểm tra đã chủ động đóng góp ý kiến cho việc xây dựng Điều lệ hội tại 4 địa phương mới ra đời hoặc địa phương mới ghép các hoạt động liên quan đến bảo vệ quyền trẻ em và trực tiếp đi xác minh và có ý kiến trong việc hình thành 3 Trung tâm, Chi hội trực thuộc Hội.

3. Thường trực công tác tiếp công dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của người dân gửi đến.

Trưởng Ban Kiểm tra được lãnh đạo Hội giao nhiệm vụ là người phát ngôn của Hội trả lời các vụ việc vi phạm quyền trẻ em trên các phương tiện báo chí truyền thông. Ngoài ra có trách nhiệm tham mưu, giải quyết trên 300 đơn thư của công dân gửi tới phản ánh về các vấn đề liên quan tới quyền trẻ em.

4. Hạn chế

Cán bộ của Ban Kiểm tra còn hoạt động chưa đều, việc tổ chức làm việc với các Hội địa phương hay giám sát các vụ việc vi phạm quyền trẻ em còn chưa đạt hiệu quả cao do nguồn kinh phí các dự án cho hoạt động kiểm tra, giám sát còn hạn chế. Số thành viên của Ban Kiểm tra ở cơ quan Thường trực còn ít nên việc họp các thành viên để bàn triển khai công việc còn gặp khó khăn.

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Ban Kiểm tra Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam nhiệm kỳ 2013 - 2018.

TM. BAN KIỂM TRA HỘI

TRƯỞNG BAN

Đã ký

5. BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM BAN CHẤP HÀNH NHIỆM KỲ II (2013-2018)

Ban chấp hành hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (Hội BVQTE Việt Nam) xin báo cáo Đại hội về kiểm điểm quá trình lãnh đạo Hội nhiệm kỳ II như sau:

I. Về nhân sự và tổ chức của Ban Chấp hành nhiệm kỳ II

1. Về ủy viên Ban chấp hành

Đại hội nhiệm kỳ II diễn ra tại Hà Nội từ ngày 17-18/11/2013. Đại hội đã bầu: 41 ủy viên Ban Chấp hành và: 05 ủy viên Ủy ban Kiểm tra (trong đó 1 Trưởng ban và 04 ủy viên).

Hội nghị lần thứ nhất ngay sau Đại hội ngày (17/11/2013):

Đã Bầu ra 09 UV BTV gồm: 01 Chủ tịch, 04 Phó Chủ tịch và 04 UV BTV.

Trải qua 9 kỳ họp BVT, 6 kỳ Hội nghị BCH, có một số thay đổi về ủy viên BCH, cụ thể như sau:

- Hội nghị lần thứ 2 (10/7/2014) bầu bổ sung 01 Ủy viên BCH: Ông

Đặng Dũng Chí, Viện trưởng Viện nghiên cứu quyền con người, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

- Hội nghị lần thứ 3 (11/4/2015) tại Bắc Giang, Hội nghị đã bầu bổ sung:

Bà Đào Hồng Lan tham gia BCH, BTV và giữ chức Phó Chủ tịch Hội thay ông Doãn Mậu Diệp do phân công công tác (ông Diệp vẫn tham gia BTV) và Bà Mai Thị Ngọc Mai, Chủ tịch Hội BVQTE TP Hồ Chí Minh.

- Tại hội nghị biểu quyết cho thôi không tham gia Ban Chấp hành đối với ông Trần Cảnh, Phó Giám đốc Nhà thiếu nhi tỉnh Quảng Bình, bà Trần Thị Thanh Mai, Chi hội trưởng Chi hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Khánh Hòa.

- Hội nghị lần thứ 4 ngày 23/4/2016 bầu bổ sung Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa, Ủy viên BCH TW Đảng, Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam vào BCH, BTV và giữ chức Phó Chủ tịch Hội; Ông Đỗ Quang Vui, Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bắc Ninh và Bà Nguyễn Thị Bạch Mai, Chủ tịch Hội Bảo trợ Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Tây Ninh.

Cũng tại Hội nghị này đã biểu quyết cho thôi không tham gia BCH đối với ông Nguyễn Mạnh Hùng, Giám đốc Công ty CP Sách Thái Hà và ông Trần Việt Anh, Chủ nhiệm CLB kết nối trẻ em.

- Hội nghị lần thứ 5 (26/3/2017) tiếp tục kiện toàn Ban Thường vụ, Lãnh đạo và bầu bổ sung BCH: Biểu quyết đồng ý đề bà Trần Thị Thanh Thanh thôi giữ chức Chủ tịch Hội, thôi tham gia BCH, BTV và Bầu bà Nguyễn Thị Thanh Hòa giữ chức Chủ tịch Hội.

Cũng tại Hội nghị này đã biểu quyết bầu bổ sung ủy viên BCH đối với: Bà Hồ Thị Thanh Lâm, Chủ tịch Hội Bảo trợ Người khuyết tật, Quyền trẻ em và Bệnh nhân nghèo tỉnh Quảng Nam; Bà Trịnh Thị Thanh Bình, Phó Chủ tịch Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin- Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bến Tre và Bà Nguyễn Thu Hà, Chánh văn phòng Cơ quan Thường trực Hội.

Như vậy, hiện nay tổng số ủy viên BCH bao gồm 46 ủy viên, trong đó bao gồm 11 Ủy viên Ban Thường vụ.

2. Về tổ chức và duy trì hoạt động của Ban Chấp hành

* Ban chấp hành nhiệm kỳ II đã xây dựng 03 nhóm công tác theo các lĩnh vực:

- Lĩnh vực Truyền thông và vận động nguồn lực.
- Lĩnh vực nghiên cứu và vận động chính sách.
- Lĩnh vực Phát triển tổ chức, Nâng cao năng lực và Mạng bảo vệ quyền trẻ em (CRnet).

Phân công một Ủy viên Ban Thường vụ là đầu mối kết nối các ủy viên BCH trong mỗi lĩnh vực.

* Ban Chấp hành đã xây dựng quy chế hoạt động của BCH, Ban Thường vụ, quy định rõ nguyên tắc hoạt động, quy định rõ nhiệm vụ và quyền hạn của: BCH, Ban Thường vụ và Thường trực; nhiệm vụ và quyền hạn của ủy viên BCH, ủy viên Ban Thường vụ; nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch và Phó Chủ tịch.

Quy chế làm việc cũng quy định rõ chế độ làm việc của BCH, Ban Thường vụ và chế độ kiểm tra, giám sát nội bộ việc thực hiện công tác Hội.

Qua 05 năm chỉ đạo hoạt động của nhiệm kỳ II, BCH Hội BVQTE Việt Nam đã duy trì chế độ làm việc theo quy định. Nhiệm kỳ II đã tổ chức được 09 kỳ họp BTV, 06 kỳ Hội nghị BCH. Bên cạnh đó các cuộc trao đổi thông qua Mạng với các ủy viên

BCH, Ban Thường vụ đã được tổ chức thường xuyên đề xin ý kiến của BCH, Ban Thường vụ, tiết kiệm chi phí họp song vẫn mang lại hiệu quả công việc.

Tại Hội nghị lần thứ 6 (16/3/2018); BCH đã Nhất trí tổ chức Đại hội lần 3 vào cuối năm 2018.

II. Về chỉ đạo công tác Hội trong nhiệm kỳ

Nhiệm kỳ II của Hội diễn ra trong bối cảnh có nhiều thuận lợi: Tình hình chính trị- xã hội ổn định, kinh tế có nhiều chuyển biến tích cực; nước ta tiếp tục mở rộng hợp tác quốc tế và tiến tới Cộng đồng ASEAN vào năm 2015; Bộ Chính trị đã có Chỉ thị số 20 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới; Nhà nước ta sửa đổi Hiến pháp, trong đó khẳng định trẻ em có quyền được Nhà nước, gia đình, xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục, được tham gia vào cá vấn đề trẻ em, nghiêm cấm xâm hại hành hạ, ngược đãi, bỏ mặc, lạm dụng, bóc lột sức lao động và những hành vi khác vi phạm quyền trẻ em; ban hành, sửa đổi nhiều đạo luật , nhiều văn bản pháp quy liên quan đến trẻ em, Đặc biệt Luật Trẻ em 2016 đã được ban hành tăng cường trách nhiệm tham gia của các tổ chức xã hội, quy định rõ trách nhiệm của Hội BVQTEVN.

Những thuận lợi nêu trên đã góp phần để BCH tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo chỉ đạo hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ vừa qua.

1. Công tác phát triển tổ chức và nâng cao năng lực và kết nối mạng lưới:

BCH đã chú trọng chỉ đạo việc phát triển tổ chức, nâng cao năng lực và kết nối mạng lưới, tổ chức nhiều đoàn công tác về các địa phương làm việc với các cơ quan liên quan để mở rộng mạng lưới tổ chức Hội. sau 5 năm thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ II, Hội đã phát triển được thêm 11 Hội địa phương, 11 chi Hội và 01 trung tâm trực thuộc. Tính đến nay Hội đã có 18 Hội cấp tỉnh, 42 Chi hội, 06 Trung tâm trực thuộc với hơn 50.000 hội viên trải rộng trên khắp 38 tỉnh thành phố trên cả nước. Mạng CRnet đã được củng cố với 45 tổ chức liên quan tham gia. Các ủy viên BCH là lãnh đạo Hội các địa phương cũng chủ động triển khai kết nối để mở rộng mạng lưới cơ sở Hội xuống tận huyện, xã.

Việc kết nối mạng lưới, tăng cường hợp tác với các đơn vị, tổ chức trong nước đã được BCH chú trọng chỉ đạo thực hiện và triển khai mạnh mẽ việc kết nối với các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các tổ chức quốc tế liên quan và đặc biệt là kết nối với các cơ quan chính phủ có liên quan trong việc thực hiện bảo vệ quyền trẻ em.

2. Vận động chính sách và giám sát:

BCH đã nhận thức sâu sắc việc vận động chính sách là chủ trương quan trọng trong việc bảo vệ quyền trẻ em, do vậy rất chú trọng chỉ đạo tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu, tham gia xây dựng chính sách và các báo cáo của Việt Nam về thực hiện quyền trẻ em gửi tới Liên Hợp quốc; tổ chức tọa đàm, diễn đàn đối thoại chính

sách để thu thập thông tin, khuyến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện chính sách, luật pháp liên quan đến bảo vệ quyền trẻ em.

3. Công tác truyền thông cũng được BCH chú trọng chỉ đạo nhằm tạo được nhận thức, hiểu biết và từng bước chuyển đổi hành vi về bảo vệ quyền trẻ em. Đặc biệt việc phát biểu chính kiến của Hội trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Dưới sự chỉ đạo của BCH, Cơ quan Thường trực Hội cũng chú trọng tổ chức thực hiện công tác tư vấn, sản xuất và in các sản phẩm truyền thông, củng cố trang Web của Hội nhằm kịp thời truyền các thông tin về hoạt động của Hội tới các tổ chức có liên quan và hệ thống tổ chức Hội ở địa phương.

4. Công tác bảo vệ trẻ em đang là vấn đề nóng trong những năm gần đây đã được BCH Hội chú trọng chỉ đạo, xây dựng mô hình Luật sư, Luật gia và Hội thẩm nhân dân tham gia bảo vệ quyền trẻ em với hơn 30 thành viên đã có nhiều hoạt động thiết thực trong công tác bảo vệ trẻ em. Mô hình này cũng đang được triển khai tại TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Bắc Giang... một cách hiệu quả.

5. Công tác tư vấn, truyền thông trong bảo vệ trẻ em khỏi bị bạo hành, xâm hại được đặc biệt chú trọng

6. Công tác hợp tác quốc tế với định hướng mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế trong và ngoài nước để huy động nguồn lực nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Hội đồng thời nâng cao vị thế của Hội tại các diễn đàn, hội nghị quốc tế trong lĩnh vực trẻ em đã được BCH Hội quan tâm và chỉ đạo thúc đẩy các hoạt động.

Các chương trình, sự kiện hỗ trợ cho trẻ em

Từ năm 2014 đến 2018, BCH Hội đã chú trọng chỉ đạo và phối hợp với các tổ chức Hội địa phương, các cơ quan liên quan và những nhà hảo tâm:

- Tổ chức Chương trình “Thắp sáng những ước mơ” thường niên tại Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Bến Tre và Đà Nẵng, huy động được tổng số tiền và hiện vật trị giá 8.883.500.000 đồng, có hơn 13.000 trẻ em được hưởng lợi trực tiếp từ Chương trình.

- Tổ chức chương trình trao quà Tết cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn cũng được thực hiện thường niên. Hội và các tỉnh Hội ở địa phương đã vận động được khoảng 16.550.000.000 đ trao quà Tết cho gần 10.000 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại hơn 20 tỉnh/thành phố trong cả nước như Lai Châu, Yên Bái, Sơn La, Điện Biên, Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hà Nội, Thanh Hóa, Quảng Nam, Bình Thuận, Lâm Đồng và Thành phố Hồ Chí Minh.

III. Đánh giá sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành:

Với những nỗ lực trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ vừa qua, có 6/9 mục tiêu đề ra trong nhiệm kỳ 2013-2018 đã đạt và vượt. Cụ thể:

Về phát triển tổ chức và kết nối mạng lưới; tham gia tất cả các đoàn giám sát của Ủy ban VHGD TNTNND của Quốc hội và đoàn thanh tra liên ngành của Bộ LĐTBXH, Hội LHPNVN khi được mời và có văn bản kiến nghị đóng góp vào một số văn bản liên quan tới trẻ em; tổ chức các lớp tập huấn và mở rộng mạng lưới người

làm về trẻ em tình nguyện tại cộng đồng nhằm nâng cao năng lực về mọi mặt và xây dựng mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên để có thể tham gia thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án về quyền trẻ em; tổ chức được 4 Diễn đàn đối thoại chính sách giữa Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, các tổ chức xã hội và mạng CRnet để thúc đẩy sự tham gia bảo vệ quyền trẻ em; mỗi năm tổ chức 1 sự kiện dành cho trẻ em nhân dịp Trung thu, ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6, tặng quà và học bổng cho hàng nghìn trẻ em ở nhiều tỉnh/thành trong cả nước mỗi năm Hội vận động được từ 10-13 tỷ đã vượt mục tiêu 5-7 tỷ/năm đề ra.

Một số việc chưa thực hiện tốt trong nhiệm kỳ vừa qua:

- Chưa đầu tư xây dựng mạng CRnet vững mạnh, trở thành mạng xã hội có tiếng nói trọng lượng trong tham gia xây dựng và phản biện chính sách bảo vệ quyền trẻ em và

- Chưa chỉ đạo và quyết liệt tổ chức thực hiện mô hình Dịch vụ bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

- Công tác chỉ đạo tập huấn cán bộ cơ sở còn nhiều hạn chế, chưa kịp thời rút kinh nghiệm việc tăng cường tập huấn kỹ năng trong bảo vệ quyền trẻ em cho cán bộ Hội.

- Một số ủy viên BCH chưa thật sự thu xếp tốt công việc để tham gia công tác và thực hiện nhiệm vụ của Ủy viên BCH, một số còn hoạt động cầm chừng, chưa đóng góp được nhiều ý kiến cho thực tiễn chỉ đạo hoạt động của BCH Hội.

6. QUY CHẾ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ III NHIỆM KỲ 2018 - 2023

Căn cứ Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (Hội BVQTE Việt Nam) ban hành kèm theo quyết định số 555/QĐ-BNV ngày 28/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; đề Đại hội làm việc dân chủ, nghiêm túc, đúng quy định hiện hành, Đoàn Chủ tịch Đại hội lần thứ III, Hội BVQTE Việt Nam, nhiệm kỳ 2018-2023, ban hành Quy chế Đại hội như sau:

I. Thời gian làm việc của Đại hội

Đại hội làm việc trong 2 ngày 17 và 18/11/2018.

Ngày thứ nhất, 17/11/2018: Từ 13h30 đến 17h00

Ngày thứ hai, 18/11/2018: Từ 7h30 đến 12h00

II. Đoàn Chủ tịch Đại hội

Đoàn Chủ tịch do BCH Hội BVQTE Việt Nam khóa II giới thiệu, Đại hội thông qua bằng hình thức bỏ phiếu hoặc biểu quyết giơ tay - theo Điều 13 của Điều lệ (sửa đổi, bổ sung), có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Điều hành mọi công việc của Đại hội, làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, hiệp thương, quyết định theo đa số.
2. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Đoàn Chủ tịch để tiến hành các công việc của Đại hội theo Chương trình, Quy chế làm việc đã được Đại hội thông qua; hướng dẫn các nội dung thảo luận, biểu quyết.
3. Điều hành việc hiệp thương bầu BCH Hội BVQTE Việt Nam khóa III.
4. Triệu tập kỳ họp thứ nhất của BCH Hội BVQTE Việt Nam khóa III.

II. Đoàn thư ký Đại hội

Đoàn thư ký do BCH Hội BVQTE Việt Nam khóa II giới thiệu, Đại hội thông qua bằng hình thức bỏ phiếu hoặc biểu quyết giơ tay, có nhiệm vụ:

1. Ghi biên bản tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội, dự thảo và trình bày Nghị quyết Đại hội.

2. Quản lý và phát hành tài liệu có liên quan đến Đại hội theo sự chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch Đại hội.

3. Tiếp thu các ý kiến và phản ánh đến Đoàn Chủ tịch Đại hội.

4. Thu nhận, bảo quản và gửi đến BCH Hội BVQTE Việt Nam khóa III đầy đủ hồ sơ, văn kiện chính thức của Đại hội.

5. Trưởng đoàn Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch Đại hội về nhiệm vụ của Đoàn thư ký và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

6. Dự thảo và trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội trước Đại hội và hoàn thiện Nghị quyết sau khi Đoàn Chủ tịch tiếp thu ý kiến đóng góp.

III. Ban Thẩm tra tư cách đại biểu

1. Ban Thẩm tra tư cách đại biểu gồm những đại biểu chính thức của Đại hội, do BCH Hội BVQTE Việt Nam khóa II cử ra, có trách nhiệm tổng hợp, phân tích và báo cáo về tình hình đại biểu căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu và các nguyên tắc để xem xét tư cách đại biểu.

2. Xem xét và báo cáo với Đoàn Chủ tịch Đại hội về các đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến đại biểu gửi đến trước ngày Đại hội khai mạc chính thức 10 ngày. Các đơn thư gửi đến sau thời hạn trên sẽ không giải quyết trong Đại hội, chuyển BCH Hội BVQTE Việt Nam khóa III hoặc cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

3. Báo cáo việc thẩm tra tư cách đại biểu và kết luận việc xem xét các đơn thư đề Đoàn Chủ tịch Đại hội thảo luận và quyết định.

IV. Ban Bầu cử

Ban Bầu cử gồm những đại biểu chính thức trong Đại hội không có tên trong danh sách Bầu cử, do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, Đại hội thông qua bằng biểu quyết giơ tay. Ban Bầu cử có nhiệm vụ:

1. Phổ biến nguyên tắc, thể lệ bầu cử, hướng dẫn cách thức bầu bằng biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín. Trường hợp bầu cử bằng biểu quyết, Ban Bầu cử phải kiểm đếm chính xác số đại biểu chính thức có mặt tại thời điểm bầu cử. Trường hợp bầu bằng bỏ phiếu kín, Ban Bầu cử tổ chức phát phiếu, thu và kiểm phiếu. Kiểm tra hòm phiếu trước khi bỏ phiếu và niêm phong hòm phiếu.

2. Kiểm phiếu: Trường hợp bầu bằng biểu quyết, Ban Bầu cử phải đếm chính xác số đại biểu đồng ý, số đại biểu không đồng ý và có ý kiến khác về số ứng cử viên được bầu. Kết quả bầu cử được lập thành biên bản và công bố trước Đại hội; Trường hợp bầu bằng bỏ phiếu kín, sau khi kiểm phiếu và công bố kết quả, Ban bầu cử phải nộp biên bản cùng số phiếu bầu cử đã được niêm phong cho Đoàn Chủ tịch Đại hội.

3. Trong khu vực Ban Bầu cử kiểm phiếu chỉ có các thành viên Ban Bầu cử và kỹ thuật viên đại diện cấp trên đến giám sát việc kiểm phiếu.

V. Đại biểu dự Đại hội

Đại biểu chính thức của Đại hội gồm: Đại biểu được bầu hoặc tiến cử từ cơ sở Hội các tỉnh/TP, các Trung tâm, chi hội và liên chi hội trực thuộc Hội BVQTE Việt Nam; đại biểu do Hội BVQTE Việt Nam chỉ định; đại biểu là Ủy viên BCH Hội khóa II có đủ tư cách đại biểu được Đại hội thông qua.

Đại biểu chính thức của Đại hội có trách nhiệm:

1. Chấp hành đúng Quy chế và Chương trình được Đại hội thông qua.
2. Tham dự đầy đủ và đúng giờ các hoạt động của Đại hội, khi phát biểu phải đăng ký và được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch. Những ý kiến phát biểu và tham luận cần tập trung vào nội dung Đại hội, với tinh thần xây dựng để Đại hội thành công tốt đẹp. Mọi vấn đề có liên quan trong thời gian Đại hội cần được phản ánh thông qua Trưởng đoàn (nếu có) hoặc cá nhân trực tiếp báo cáo với Đoàn Thư ký trình Đoàn Chủ tịch Đại hội xem xét, giải quyết.

3. Một số vấn đề khác:

- Đại biểu mặc trang phục lịch sự, đeo thẻ trong suốt thời gian diễn ra Đại hội. Hạn chế sử dụng điện thoại trong hội trường, đặt chế độ rung và âm lượng nhỏ để không ảnh hưởng đến Đại hội.
- Khi có công việc đột xuất vắng mặt trong thời gian Đại hội phải báo cáo và được Đoàn Chủ tịch đồng ý.
- Khi có vấn đề về sức khỏe cần báo ngay với Ban Tổ chức Đại hội.

Quy chế này được Đại hội nhất trí thông qua và có giá trị trong thời gian diễn ra Đại hội đại biểu lần thứ III Hội BVQTE Việt Nam.

ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI III

7. BÀI PHÁT BIỂU CỦA ĐỒNG CHÍ NGUYỄN THỊ HÀ
Thứ trưởng Bộ LĐTBXH tại Đại hội nhiệm kỳ 2018 – 2023
của Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam



Thứ trưởng Bộ LĐ-TB&XH Nguyễn Thị Hà phát biểu tại Đại hội

Kính thưa đồng chí Đặng Thị Ngọc Thịnh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam,

Kính thưa đồng chí Nguyễn Thị Xuân Mỹ, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương,

Kính thưa các đồng chí Ủy viên TW Đảng, nguyên Ủy viên TW Đảng, các đồng chí Lãnh đạo, nguyên Lãnh đạo các bộ, ngành, đoàn thể, cơ quan Trung ương,

Thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội, thưa các vị đại biểu, khách quý,

Trước hết, thay mặt lãnh đạo Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, tôi xin trân trọng cảm ơn đồng chí Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh và các đồng chí đại biểu đã đến dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III, Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam. Xin kính chúc sức khỏe Phó Chủ tịch nước và các quý vị; Tôi xin chào mừng 167 đại biểu từ mọi miền của Tổ quốc đã về Hà Nội dự Đại hội của Hội ngày hôm nay, chúc Đại hội của chúng ta thành công tốt đẹp.

Kính thưa Đại hội,

Báo cáo của Đoàn Chủ tịch về tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của Hội trong nhiệm kỳ qua cho thấy mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn về điều kiện hoạt động song Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam đã có nhiều cố gắng trong phát triển tổ chức, tham gia xây dựng và phản biện chính sách, kịp thời bảo vệ quyền trẻ em, tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, đồng thời phối hợp tốt với các bộ, ngành, đoàn thể để tham gia các hoạt động bảo vệ quyền trẻ em.

Kết quả hoạt động của Hội trong thời gian qua đã được Đảng, Nhà nước, các tổ chức trong nước và quốc tế đánh giá cao. Hội đã tiến hành nghiên cứu, thu thập thông tin, ý kiến của các địa phương, các tổ chức xã hội, đặc biệt lắng nghe ý kiến của trẻ em bằng nhiều hình thức khác nhau, đưa ra những khuyến nghị thiết thực đóng góp vào việc xây dựng các văn bản pháp luật, chính sách, chương trình liên quan tới trẻ em. Thực hiện tốt vai trò của mình trong công tác bảo vệ trẻ em theo quy định của Luật Trẻ em năm 2016, Hội đã thường xuyên phối hợp với Bộ LĐTBXH tổ chức Diễn đàn đối thoại giữa các tổ chức xã hội với cơ quan nhà nước, trên cơ sở đó khuyến nghị các bộ, ngành liên quan trong việc giải quyết các nội dung, vụ việc vi phạm các quyền của trẻ em.

Công tác phát triển tổ chức và kết nối mạng lưới với các tổ chức có liên quan được quan tâm, đến nay Hội đã có 38 chi hội ở các tỉnh, thành phố hoạt động có hiệu quả, huy động các nguồn lực chăm lo cho trẻ em. Công tác tư vấn, hỗ trợ bảo vệ quyền trẻ em ngày càng được đẩy mạnh. Với đội ngũ luật sư chuyên trách về bảo vệ trẻ em, Hội đã phối hợp với các ngành như: công an, viện kiểm sát, tòa án, Lao động - thương binh và xã hội giải quyết thỏa đáng nhiều vụ việc người dân khiếu nại nhiều lần, một

số vụ việc xâm hại trẻ em được đưa ra xét xử nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Công tác tuyên truyền về bảo vệ các quyền của trẻ em được chú trọng và chỉ đạo thực hiện thường xuyên và bằng nhiều hình thức đem lại hiệu quả tích cực. Thay mặt Lãnh đạo Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, tôi ghi nhận và biểu dương những thành tích, kết quả, sự nỗ lực, cố gắng của tổ chức Hội, cán bộ, hội viên các cấp trong thời gian vừa qua.

Thưa các quý vị đại biểu!

Trong những năm gần đây, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, các bộ, ngành, đoàn thể, chính quyền các cấp đã có nhiều cố gắng thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo quy định của Luật Trẻ em. Tuy nhiên, tình trạng vi phạm các quyền của trẻ em còn xảy ra ở nhiều địa phương. Một bộ phận trẻ em trong độ tuổi đi học chưa được đến trường hoặc phải bỏ học giữa chừng; vấn đề bạo lực học đường, mua bán trẻ em còn diễn biến phức tạp. Nhiều vụ việc giải quyết không kịp thời, gây bức xúc trong xã hội, đặt ra trách nhiệm cho các cấp, các ngành trong việc quan tâm giải quyết và tạo lập môi trường sống an toàn, lành mạnh cho mọi trẻ em.

Việt Nam là nước đầu tiên ở Châu Á và là nước thứ hai trên thế giới tham gia Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em. Luật trẻ em được Quốc hội thông qua năm 2016 đã quy định rất cụ thể trách nhiệm của các bộ, ngành, đoàn thể, ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm các quyền của trẻ em. Tôi thấy dự thảo Nghị quyết Đại hội và Chương trình công tác của Hội trong nhiệm kỳ 2018 - 2023, đã cụ thể hóa các nhiệm vụ của Hội được quy định trong Luật trẻ em và Nghị định 56/2017/NĐ-CP của Chính phủ. Tôi cơ bản nhất trí với phương hướng nhiệm vụ trong dự thảo đã đề ra. Đề nghị Đại hội quan tâm một số nội dung trọng tâm sau đây:

Một là, tiếp tục thực hiện tốt việc tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, đảm bảo các quy định của Luật Trẻ em được triển khai, tổ chức có hiệu quả; phối hợp với các cơ quan truyền thông tăng cường công tác tuyên truyền về phòng, chống vi phạm các quyền của trẻ em, thực hiện trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đặc biệt quan tâm tới việc phát hiện, kịp thời khuyến nghị xử lý các vụ vi phạm quyền trẻ em.

Hai là, phối hợp với ngành Lao động – Thương binh và xã hội, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh nghiên cứu xây dựng các chương trình, đề án nhằm giải quyết những vấn đề lớn, cấp bách về bảo vệ quyền trẻ em theo chức năng, nhiệm vụ của Hội. Hôm qua, trong Hội nghị biểu dương các gương điển hình bảo vệ trẻ em, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam đã đồng ý để Bộ LĐTBXH chủ trì xây dựng Đề án đào tạo đội ngũ cán bộ, cộng tác viên làm công tác trẻ em, bao gồm cán bộ, hội viên của Hội BVQTEVN và Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, TW Đoàn TNCSHCM. Đề xuất và phối hợp với các

Ủy ban của Quốc hội tổ chức hoạt động giám sát việc thực hiện quyền trẻ em ở các địa bàn, lĩnh vực trọng điểm; tổ chức các phong trào thi đua trong cán bộ, hội viên, có hình thức biểu dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể làm tốt công tác bảo vệ quyền của trẻ em.

Ba là, thường xuyên thu thập thông tin, tổng hợp tình hình trẻ em bị xâm hại và việc xử lý các hành vi này, phản ánh, kiến nghị, tư vấn cho các cơ quan công an, viện kiểm sát, tòa án xử lý nghiêm minh, kịp thời. Tăng cường các hoạt động phối hợp liên ngành về phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em, vi phạm các quyền trẻ em. Có hình thức tập hợp, thu hút các luật sư tham gia bảo vệ quyền trẻ em, bào chữa miễn phí các vụ việc, phạm tội xâm hại trẻ em nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của trẻ em.

Bốn là, chú trọng công tác phát triển tổ chức, hội viên; vận động ngày càng nhiều các cộng tác viên làm công tác bảo vệ trẻ em; xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, nâng cao năng lực nghiên cứu, tư vấn, kỹ năng, nghiệp vụ công tác hội về bảo vệ quyền trẻ em cho đội ngũ cán bộ và các cộng tác viên theo hướng chuyên nghiệp, có chất lượng, hiệu quả; nghiên cứu, tổ chức các dịch vụ hỗ trợ trẻ em, phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em.

Năm là, tăng cường hợp tác với các đơn vị, tổ chức trong và ngoài nước nhằm trao đổi, chia sẻ thông tin, vận động nguồn lực xã hội, tham gia xây dựng chính sách để bảo vệ, chăm sóc, giáo dục và thực hiện tốt hơn các quyền của trẻ em.

Tại diễn đàn trọng thể hôm nay, tôi kính mong các cấp ủy, chính quyền, các bộ, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức xã hội tiếp tục quan tâm, giúp đỡ, hỗ trợ Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sẽ tiếp tục phối hợp, tạo điều kiện để Hội thực hiện tốt trách nhiệm được giao.

Một lần nữa, tôi xin kính chúc sức khỏe đồng chí Phó Chủ tịch nước, đồng chí nguyên Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương, cùng các quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc và thành công. Chúc Hội Bảo vệ quyền trẻ em đạt nhiều thành tích hơn nữa trong nhiệm vụ bảo vệ các quyền trẻ em trong nhiệm kỳ 2018 - 2023, góp phần vào sự nghiệp đào tạo, bồi dưỡng thế hệ tương lai của đất nước.

Xin trân trọng cảm ơn./.

8. THAM LUẬN

CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC HỘI TẠI CẤP XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN VÀ VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC HỘI CƠ SỞ TRONG VIỆC PHÁT HIỆN, HỖ TRỢ BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM

Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bắc Giang



Bà,... Sinh, Phó Chủ tịch Hội BVQTE tỉnh Bắc Giang trình bày tham luận

Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bắc Giang được thành lập theo Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 23/7/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang và được công nhận là tổ chức xã hội đặc thù từ tháng 01/2012. Với tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bắc Giang là phấn đấu làm cho mọi trẻ em được hưởng các quyền cơ bản theo quy định của pháp luật; tham gia ngăn chặn mọi hành vi xâm hại trẻ em, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho trẻ em. Để thực hiện tôn chỉ mục đích của Hội đề ra, Ban Chấp hành (BCH), Ban Thường vụ (BTV) Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bắc Giang luôn nhận thức sâu sắc: chăm lo, xây dựng và phát triển mạng lưới tổ chức Hội, đặc biệt là xây dựng và phát triển mạng lưới tổ chức Hội ở các xã, phường, thị trấn là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu.

Để xây dựng và phát triển mạng lưới tổ chức Hội từ tỉnh đến cơ sở, từng bước nâng cao vị trí, vai trò, vị thế của tổ chức Hội trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ I (2009-2014) đã đề ra mục tiêu phát triển tổ chức Hội ở 4 huyện, thành phố và 25 xã, phường, thị trấn; nhiệm kỳ II đã đề ra mục tiêu, phát triển tổ chức Hội ở 100% huyện, thành phố 30% xã, phường, thị trấn và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm cần có nhiều giải pháp để thực hiện có hiệu quả.

BCH, BTV Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bắc Giang đã đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo triển khai Nghị định 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn về tổ chức hoạt động và quản lý Hội. BTV đã chuẩn bị bộ tài liệu và tập huấn cho Ban vận động thành lập Hội gồm các văn bản quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội, Điều lệ Hội, hướng dẫn cụ thể các bước làm thủ tục, hồ sơ xin phép thành lập Hội, tuyên truyền vận động hội viên, chuẩn bị và tổ chức đại hội ở cấp huyện và cấp cơ sở. Mỗi ủy viên BCH tỉnh Hội được phân công nhiệm vụ tuyên truyền vận động hội viên nông cốt tham gia Ban vận động thành lập Hội ở huyện, thành phố và cơ sở. Chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương về vấn đề phát triển Hội. Tăng cường tuyên truyền kết quả hoạt động của Hội Bảo vệ quyền trẻ em trên trang thông tin điện tử của Hội, Bản tin Hội Bảo vệ quyền trẻ em và trên các phương tiện thông tin đại chúng để tạo sự lan tỏa trong công tác phát triển Hội ở các địa phương.

Cùng với việc chỉ đạo sâu sát, cụ thể từng bước trong quá trình chuẩn bị, vận động thành lập Hội, BTV tỉnh Hội đã phân công lãnh đạo về dự, chỉ đạo đại hội và vận động tài trợ để trao tặng quà cho trẻ em tại đại hội. Các hoạt động nâng cao kiến thức, kỹ năng công tác xã hội cho đội ngũ cán bộ Hội từ tỉnh đến cơ sở được quan tâm đúng mức nên đội ngũ cán bộ Hội cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em hiện nay. Hội BVQTE 5 huyện, thành phố đã tham mưu UBND có công văn chỉ đạo thành lập Hội ở cơ sở. Chính vì vậy công tác xây dựng và phát triển mạng lưới tổ chức Hội, đặc biệt là xây dựng và phát triển mạng lưới tổ chức Hội ở cơ sở đã vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra.

Bằng sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của cán bộ, hội viên, Hội BVQTE tỉnh Bắc Giang sau hơn 9 năm xây dựng, phát triển tổ chức và hoạt động vì trẻ em luôn làm tốt vai trò tham mưu, đề xuất với tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành chức năng, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nên đã tranh thủ được sự lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi và sự đồng tình ủng hộ để hội triển khai, tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội. Vai trò của tổ chức Hội đã và đang được khẳng định, mạng lưới tổ chức Hội ngày càng phát triển.

Đến nay 10/10 huyện, thành phố đều thành lập Hội Bảo vệ quyền trẻ em và 105/230 xã, phường, thị trấn đã thành lập Hội, chi hội cơ sở (vượt chỉ tiêu Đại hội đề ra là 45,7%). Bộ máy lãnh đạo của Hội *rất tâm huyết, trách nhiệm* với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, giàu kinh nghiệm và kỹ năng quản lý được tích lũy trong quá trình công tác cùng với trên 3.500 hội viên tự nguyện, nhiệt tình, trách nhiệm và giàu lòng nhân ái sẽ xây dựng tổ chức Hội ngày càng vững mạnh, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ở các địa phương trong tỉnh.

Cùng với việc phát triển mạng lưới tổ chức Hội từ tỉnh đến cơ sở, BCH, BTV tỉnh Hội đã thành lập 01 CLB Nhà báo Bảo vệ quyền trẻ em với 15 hội viên; thành lập 01 Mạng liên kết Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bắc Giang, có 20 tổ chức thành viên tham gia. Mạng liên kết Bảo vệ quyền trẻ em ra đời nhằm kết nối, phối hợp hoạt động giữa các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, góp phần làm cho mọi trẻ em được hưởng các quyền cơ bản theo quy định của pháp luật.

*** Vai trò của tổ chức Hội tại cơ sở trong việc phát hiện, hỗ trợ bảo vệ trẻ em:**

Hội, Chi hội Bảo vệ quyền trẻ em ở các xã, phường, thị trấn, đã chủ động tham mưu với các cấp ủy, chính quyền, chủ động phối hợp với các ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, tổ chức tuyên truyền Công ước Quốc tế về quyền trẻ em, pháp luật Việt Nam liên quan đến trẻ em, Điều lệ Hội tới toàn thể cán bộ, hội viên, gia đình, trẻ em và cộng đồng.

Phối hợp tổ chức 88 cuộc tập huấn, hội thảo nâng cao kiến thức và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ Hội và hội viên, trong đó có 45 lớp tập huấn, hội thảo, nhằm nâng cao nhận thức cho gia đình, trẻ em, cộng đồng về quyền và bổn phận của trẻ em, trách nhiệm đối với việc chia sẻ, động viên, trợ giúp trẻ em yếu thế, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, vươn lên trong cuộc sống.

Hội, chi hội cơ sở đã phát hiện, thu thập thông tin, tư vấn kịp thời bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp cho 25 trẻ em bị bạo lực, xâm hại. Thu thập thông tin và kiến nghị của trẻ, gia đình trẻ chuyển lên Hội cấp trên và cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Phối hợp tổ chức khảo sát năm bắt hàng ngàn trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em bị xâm hại có giải pháp hỗ trợ, động viên kịp thời. Nhiều tổ chức Hội cơ sở đã chủ động vận động kinh phí và phối hợp với Hội cấp trên để hỗ trợ tiền và vật chất trị giá trên 18 tỷ đồng nhằm tạo điều kiện cho hàng chục nghìn lượt trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được giao lưu, chia sẻ, hỗ trợ, động viên về tinh thần và vật chất, được thực hiện quyền tham gia của trẻ em, tiếp thêm nghị lực vươn lên trong cuộc sống. Hoạt động của các cấp Hội cơ sở góp phần mang lại niềm vui, hạnh phúc cho trẻ em, để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng trẻ thơ và cộng đồng, góp phần tô thắm truyền thống “Tương thân tương ái” của dân tộc Việt Nam.

*** Một số hạn chế, tồn tại:**

- Với tinh thần thẳng thắn, nghiêm túc chúng tôi thấy kết quả phát triển mạng lưới tổ chức Hội ở cơ sở còn chưa đều giữa các huyện, còn 3 huyện mới phát triển được từ 1 đến 5 chi hội ở cơ sở.

- Còn nhiều chi hội ở cơ sở hoạt động còn hình thức, việc năm bắt tình hình trẻ em bị bạo lực, xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt chưa được thường xuyên, kịp thời.

- Kỹ năng công tác xã hội, đặc biệt là kỹ năng tư vấn bảo vệ trẻ em bị xâm hại của đội ngũ cán bộ Hội cơ sở còn nhiều hạn chế, bất cập. Chất lượng, hiệu quả hoạt động của nhiều tổ chức Hội cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong giai đoạn hiện nay.

*** Một số kinh nghiệm:**

- Tập thể BCH, BTV luôn xác định việc xây dựng và phát triển tổ chức Hội cơ sở là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, phải thống nhất cao trong nhận thức và chỉ đạo thực hiện.

- Chủ động tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương về vai trò, trách nhiệm của Hội quy định trong Luật Trẻ em và các giải pháp để phát triển Hội ở cơ sở.

- Cần chuẩn bị đầy đủ và hướng dẫn cụ thể: Bộ tài liệu liên quan tới tổ chức và hoạt động của Hội, các bước làm thủ tục thành lập Hội, tổ chức Đại hội điểm...để giúp việc thành lập Hội ở cơ sở được thuận lợi, đạt kết quả.

- BCH, BTV tỉnh Hội đã tìm giải pháp hỗ trợ nhằm nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức Hội cơ sở và tăng cường tuyên truyền về tôn chỉ, mục đích của Hội, Điều lệ Hội, kết quả hoạt động của Hội nên đã tạo được sự đồng thuận trong việc phát triển Hội cơ sở.

*** Giải pháp trong thời gian tới:**

- Tiếp tục tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương việc phát triển Hội ở cơ sở.

- Tăng cường chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ phát triển Hội ở các huyện mà hiện nay tiến độ phát triển chậm.

- Tìm nhiều giải pháp đồng bộ, phù hợp để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức Hội, mang lại lợi ích thiết thực cho trẻ em.

- Không ngừng nâng cao vị trí, vai trò và vị thế của tổ chức Hội trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

*** Đề xuất, kiến nghị:**

- Rất mong BCH Hội BVQTE Việt Nam khóa III tăng cường chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ phát triển Hội ở tất cả các tỉnh, thành phố.

- Tăng cường tổ chức tập huấn, hội thảo, hội nghị trao đổi kinh nghiệm nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về xây dựng và phát triển mạng lưới tổ chức Hội.

- Hội BVQTE Việt Nam cần hướng dẫn cụ thể về tổ chức và hoạt động của các mô hình tổ chức Hội BVQTE hiện nay cho phù hợp.

9. THAM LUẬN

CÁCH THỨC PHỐI HỢP VỚI CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG ĐỂ TRIỂN KHAI HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TỪ THIỆN VÀ BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Kính thưa Đoàn Chủ tịch, kính thưa Đại hội!

Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em thành phố Đà Nẵng trình bày Báo cáo tham luận với chủ đề ***“Cách thức phối hợp với chính quyền địa phương, tổ chức để triển khai có hiệu quả công tác Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em thành phố Đà Nẵng”***.

Thành phố Đà Nẵng hiện có: 254.125 hộ, dân số ~ 1.100.000 người.

Trong đó có 12.935 hộ nghèo (theo chuẩn của thành phố 1.300.000đ/người/tháng), với 51.740 nhân khẩu, tỷ lệ 4,7%. Trong số này có 1.546 hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt với 6.148 nhân khẩu. Tổng số trẻ em Đà Nẵng < 16 tuổi: 220.000 TE tỷ lệ 21,6%. Trong đó có 2.700 trẻ em rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và 23.000 trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

Sau 20 năm trực thuộc Trung ương, với sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của Đảng bộ, chính quyền và người dân, Đà Nẵng đã từng ngày thay da đổi thịt mang vóc dáng một đô thị năng động, văn minh, hiện đại, đời sống đại bộ phận người dân dần ổn định. Tuy nhiên bên cạnh những thành tựu đạt được, thành phố cũng đã bộc lộ rõ nét sự phân hóa giàu, nghèo, tội phạm và tệ nạn xã hội như mại dâm, ma túy, tai nạn giao thông diễn biến phức tạp việc trẻ em bị lợi dụng vào các mục đích kinh tế, thương mại, trẻ em lao động sớm: Tình trạng ly hôn, ly thân, sống chung như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn ... Mặt khác nguy cơ mất an toàn cho trẻ, nạn bạo hành trẻ em bạo lực học đường, tai nạn thương tích, đuối nước, trẻ em vi phạm pháp luật có chiều hướng gia tăng gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho gia đình, cộng đồng và xã hội.

Tuy vậy, với quan điểm “Trẻ em hôm nay, thế giới ngày mai” sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Vì lợi ích 10 năm trồng cây, vì lợi ích 100 năm trồng người”. Thấm nhuần lời dạy của Bác, những năm qua, cùng với việc xây dựng và phát triển kinh tế, thành phố luôn quan tâm đến các vấn đề an sinh xã hội và công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ quyền trẻ em. Đã có nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện các chương trình an sinh xã hội và bảo vệ quyền trẻ em (BVQTE) như: Đề án giảm nghèo giai đoạn 2016 - 2020; kế hoạch thực hiện Chỉ thị 20/CT-TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới; chương trình ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em phải lao động nặng nhọc trong điều kiện độc hại nguy hiểm; kế hoạch xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em ...

Đặc biệt, Thành ủy ban hành Chỉ thị 24/CT-TU ngày 10 tháng 8 năm 2009 về tiếp tục giúp đỡ hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh bỏ học và thiếu niên hư, vi phạm pháp luật và gần đây là chương trình thành phố 4 an. Đó là: An toàn giao thông, An toàn thực phẩm, An ninh trật tự và An sinh xã hội ... Nhiều mô hình chăm sóc hỗ trợ giúp đỡ người nghèo neo đơn, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được thành phố chủ trương xã hội hóa. Đà Nẵng hiện có 12 cơ sở Bảo trợ xã hội ngoài công lập đã tiếp nhận nuôi dưỡng cho hơn 600 người già và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Trong đó Hội Từ thiện & BVQTE thành phố có 02 mái ấm gia tiếp nhận nuôi dưỡng, hỗ trợ học tập cho 28 trẻ em hoàn thành giáo dục Trung học phổ thông; 02 mái ấm hỗ trợ 36 nam, nữ sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt hoàn thành giáo dục Đại học, Cao đẳng và học nghề, 1 mái ấm tình thương nuôi dưỡng đến cuối đời 28 cụ già neo đơn với chi phí hàng năm lên đến hơn 4 tỷ đồng.

Kính thưa Đại hội!

Từ những khó khăn, thuận lợi trên đây. Để triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình trọng tâm của Hội hàng năm, ngay từ sau Đại hội lần thứ 2 của TW Hội. Ban Thường vụ Thành hội đã triển khai quán triệt nghị quyết Đại hội đến tận hội cơ sở. Song song với việc thực hiện nghị quyết Đại hội, nhiệm vụ kết nối, phối hợp, nhằm tranh thủ sự chỉ đạo giúp đỡ, tạo điều kiện của chính quyền địa phương, các cơ quan chức năng liên quan cũng như nhu cầu kết nối, phối hợp với các cơ quan truyền thông Báo, Đài Trung ương, địa phương và các tổ chức xã hội có hoạt động tương đồng là điều kiện thiết yếu để tạo ra sự đồng thuận nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chính sách, vận động nguồn lực, tăng cường công tác phối hợp giám sát, phát hiện, can thiệp, giúp đỡ hộ nghèo và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Với quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ đề ra hằng năm.

Trên quan điểm lấy vận động nhân đạo, từ thiện hài hòa cả 2 nhiệm vụ từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em. Bởi vì nói đến hộ nghèo thì luôn luôn có trẻ em có hoàn cảnh đặc

biệt trong đó. Thực tiễn qua nhiều năm áp dụng đã mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác vận động nguồn lực và liên kết tổ chức thực hiện với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các tổ chức tôn giáo, các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trên nền tảng bám sát phương hướng chỉ đạo của TW Hội hằng năm, đồng thời vận dụng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước đang được thành phố triển khai để làm sao những mục tiêu; chương trình của Hội không trái với chủ trương chính sách của thành phố và luôn phù hợp với tôn chỉ, mục đích điều lệ Hội quy định.

Nhờ vậy trong quá trình triển khai nhiệm vụ Ban thường vụ Thành hội luôn tạo được mối quan hệ xây dựng trong lòng tin thường xuyên với các đồng chí lãnh đạo Thành ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc, Ban Dân vận Thành ủy và các ngành chức năng như Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo, thành Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, đặc biệt vận động được đồng chí Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố làm Chủ tịch danh dự từ đó khi triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Hội luôn được thuận lợi.

Những hoạt động lớn của Hội như chương trình truyền hình trực tiếp “Xây dựng mái ấm tình người”, “Ngày hội tuổi thơ”, xây dựng quỹ hoạt động của Hội đều được các đồng chí lãnh đạo chủ chốt quan tâm đến dự, phát biểu động viên và ủng hộ cho chương trình mỗi lần từ 100 đến 150 triệu đồng nhờ vậy mà hoạt động của Hội ngày càng hiệu quả.

Trong công tác thuyết phục vận động nguồn lực Thành hội cùng với các cấp Hội đã tạo điều kiện uy tín và có mối quan hệ bền chặt với 10 tổ chức phi chính phủ nước ngoài và nhiều cơ quan doanh nghiệp, tổ chức tôn giáo và các mạnh thường quân trong và ngoài thành phố, thường xuyên tài trợ cho Hội mỗi năm từ 24 - 26 tỷ đồng, tạo điều kiện thuận lợi giúp cho Hội tổ chức thực hiện nhiều chương trình thiết thực đến với người nghèo và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt góp phần thực hiện có hiệu quả các chương trình an sinh xã hội và bảo vệ chăm sóc giáo dục trẻ em trên địa bàn thành phố. Tổng giá trị đạt được của giai đoạn 2013 - 2017 là: 131.543.808.000đ.

Trong hoạt động phối hợp Thành hội đã triển khai nhiều chương trình mang lại hiệu quả khả quan như: Chương trình phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình TP Đà Nẵng, báo Đà Nẵng, báo Công an và Sở Văn hóa và Thể thao thành phố tổ chức chương trình văn nghệ với chủ đề “Ấm áp tình người” gây quỹ hoạt động 2 lần vào các năm 2014, 2017 đã vận động được trên 24 tỷ đồng trị giá hiện vật và tiền mặt. Chương trình “Ngày hội tuổi thơ” dành cho trẻ em trên địa bàn thành phố nhân dịp ngày Quốc tế thiếu nhi năm 2016, 2018 đã vận động trên 8 tỷ đồng; Chương trình truyền thông mô hình “Bảo vệ, ngăn ngừa trẻ em bỏ học dựa vào cộng đồng” của TW Hội chuyển giao và dự án “Phòng chống mua bán xâm hại tình dục trẻ em tại cộng đồng”, được tổ chức truyền thông tại 40 trường cấp I, II trên địa bàn thành phố với hơn 40.000 học

sinh tham gia; Chương trình “Viết tiếp ước mơ” dành cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt nhưng có hoài bão, ước mơ vượt khó học tốt do Công ty Cổ phần Thép Dana Ý tài trợ và được Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố phối hợp với Hội truyền hình thực tế mỗi tháng một số từ năm 2014 đến nay đã thiết thực giúp đỡ 60 em với khoảng kinh phí trên 3 tỷ đồng. Gần đây là chương trình phối hợp giữa TW Hội, Hội LHPN, Thành đoàn và Hội thực hiện thành công chương trình “Thắp sáng những ước mơ” lần thứ V dành cho 300 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt của 4 tỉnh miền trung tại Đà Nẵng nhân dịp tết Trung thu năm 2018.

Kính thưa Đại hội!

Mặc dù Đà Nẵng là địa phương luôn được Trung ương và các tỉnh bạn đánh giá cao về những thành tựu đạt được trong xây dựng và phát triển thành phố, tuy nhiên cũng như nhiều tỉnh thành khác, Đà Nẵng vẫn còn nhiều vướng mắc về thủ tục hộ tịch, hộ khẩu như: quy định về thủ tục làm khai sinh cho trẻ em có HCĐB tại cộng đồng bị cha mẹ bỏ rơi, đòi hỏi phải có cha mẹ đi đăng ký, làm CMND phải có hộ khẩu gốc... trong thực hiện các chương trình hỗ trợ chăm sóc, giáo dục bảo vệ trẻ em của Hội. Mặt khác sự phối hợp giữa các ban, ngành, hội, đoàn thể, tổ chức xã hội đối với công tác Bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em đôi lúc, đôi nơi chưa đồng bộ, kịp thời. Công tác kiểm tra, giám sát tuy được chú trọng nhưng chưa thường xuyên. Có nơi còn nặng về thành tích, gây khó khăn trong việc phát hiện ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật đối với trẻ em. Vì vậy công tác giám sát, phát hiện, đề nghị xử lý trẻ em bị xâm hại, xin làm giấy khai sinh, chứng minh nhân dân đối với trẻ em mồ côi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại cộng đồng; xin nhập học đối với trẻ em đang nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập của Hội vào các trường công lập trên địa bàn thành phố gặp nhiều khó khăn do những quy định khắc khe của pháp luật...Đó là những vướng mắc gặp phải trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trong thời gian của Hội.

Để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, ngoài vai trò tích cực tham gia xây dựng, thực hiện chính sách, pháp luật đáp ứng quyền trẻ em theo tôn chỉ, mục đích, nhiệm vụ, quyền hạn của các hội xã hội được luật pháp quy định. Thiết nghĩ trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể cần phải quan tâm hơn nữa, tích cực hơn nữa trong xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chính sách, pháp luật đáp ứng đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của trẻ em theo luật định, cần đầu tư nguồn lực nhiều hơn nữa để đáp ứng được việc thực hiện các mục tiêu bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, đặc biệt trẻ em vùng nông thôn, vùng sâu vùng xa vùng đặc biệt khó khăn

Cảm ơn Đại hội đã lắng nghe.

10. THAM LUẬN

NHỮNG TÁC ĐỘNG VỚI CỘNG ĐỒNG TỪ MÔ HÌNH LÀM CHA MẸ TỐT VÀ VAI TRÒ GIÁM SÁT CỦA HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM TỈNH THỪA THIÊN - HUẾ TRONG MÔ HÌNH BÓNG ĐÁ CỘNG ĐỒNG.



Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa,
Chủ tịch Hội bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Thừa Thiên - Huế phát biểu

Lời đầu tiên, tôi xin được kính gửi đến toàn thể quý vị lời chào trân trọng và lời chúc tốt đẹp nhất! Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Được thay mặt Hội bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Thừa Thiên - Huế phát biểu tham luận tại Đại hội, trước hết, tôi xin bày tỏ sự nhất trí cao với Báo cáo đánh giá kết quả

hoạt động nhiệm kỳ 2 và phương hướng, nhiệm vụ Nhiệm kỳ 3 do Ban Thường vụ TW Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam (BVQTE VN) đã chuẩn bị và báo cáo trước Đại hội hôm nay. Những kết quả đó mặc dù chưa đầy đủ, cũng như chưa thực sự tương xứng với mục tiêu, tôn chỉ cũng như vị trí của Hội đã được khẳng định tại các văn bản pháp luật nhưng kết quả đó, được tạo nên từ sự nỗ lực không ngừng, sự tận tâm vô điều kiện của một đội ngũ những người thực sự yêu trẻ, gắn bó suốt đời vì sự nghiệp bảo vệ trẻ em trong hoàn cảnh không mấy thuận lợi để hoạt động từ cấp Trung ương cho đến từng địa phương.

Để minh họa thêm những kết quả cũng như những khó khăn, vướng mắc trong các hoạt động để bảo vệ quyền trẻ em tại các Hội địa phương, tôi xin phép trao đổi về hai hoạt động:

1. *Hoạt động thứ nhất: Xây dựng mô hình “Làm cha mẹ tốt”* được thực hiện theo chương trình Dự án của Hội BVQTEVN với sự tài trợ của Tổ chức cứu trợ trẻ em Thụy Điển tại Việt Nam tại Thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên – Huế. Trong khuôn khổ Dự án, 5 câu lạc bộ “*Làm cha mẹ tốt*” đã được thành lập tại các địa bàn dân cư từ năm 2015 với khoảng 125 thành viên nòng cốt. Đây là các địa bàn mà tình trạng bạo lực trẻ em trong gia đình vẫn thường xuyên xảy ra.

Tuy thời gian chưa nhiều và điều kiện để phát triển mô hình còn hạn chế, đặc biệt là khó khăn về kinh phí nhưng câu lạc bộ “*Làm cha mẹ tốt*” kết hợp chiến dịch truyền thông phòng, chống bạo lực trẻ em đã có những tác động tích cực đến với cộng đồng và xã hội, đó là:

- Đã thu hút được cấp ủy, chính quyền, các ngành, đoàn thể cùng tham gia vào cuộc và dự sinh hoạt với câu lạc bộ. Thông qua các buổi sinh hoạt câu lạc bộ, giúp cho thành viên, các phụ huynh và cả trẻ em nắm được các kiến thức cơ bản về quyền trẻ em; các hành vi bạo lực trẻ em; tác hại của nạn bạo lực với trẻ em và những biện pháp phòng chống bạo lực trẻ em tại gia đình, nhà trường và xã hội để trẻ có môi trường sống an toàn, có điều kiện để phát triển toàn diện. Từ đó, đã làm thay đổi nhiều cách giáo dục con cái trong các gia đình.

- Các thành viên câu lạc bộ (CLB) đã chủ động lồng ghép với các phong trào, nhiệm vụ của từng tổ chức, nhân rộng hoạt động theo các mục tiêu liên quan: xóa bỏ bạo lực gia đình, nhất là bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái; xóa bỏ tình trạng bất bình đẳng giới; chăm sóc sức khỏe sinh sản. Từ những kiến thức được truyền đạt, bên cạnh việc áp dụng cho bản thân, gia đình, mỗi thành viên của câu lạc bộ trở thành một tuyên truyền viên tích cực tới bà con, xóm làng để cùng nhau xây dựng gia đình tiến bộ, vui vẻ và hạnh phúc. Từ đó, vun đắp được mối quan hệ gần gũi và bền vững trong từng gia đình và bà con láng giềng.

- Qua sinh hoạt CLB, những thành viên đã vượt qua được tâm lý rụt rè, tự ty, sẵn sàng chia sẻ khó khăn của mình để có thể tìm được giải pháp thích hợp giải quyết tình huống riêng của từng cá nhân.

Trong quá trình phối hợp với Hội BVQTEVN để thực hiện dự án Truyền thông phòng chống bạo lực và xây dựng câu lạc bộ *“Làm cha mẹ tốt”*, Hội BVQTE Thừa Thiên - Huế, Hội BVQTE Thị xã Hương Thủy luôn hướng các nội dung hoạt động theo những lời tâm huyết của TS. Trần Thị Thanh Thanh, nguyên Chủ tịch Hội BVQTEVN: *“Truyền thông có vai trò đặc biệt quan trọng, nhưng đó mới chỉ là khâu đầu tiên để nâng cao nhận thức về phòng chống bạo lực trẻ em và thực hiện quyền trẻ em đối với mỗi trẻ. Quan trọng là thông qua các hoạt động truyền thông, chúng ta lồng ghép giới thiệu thêm những kỹ năng kiểm chế cảm xúc, kỹ năng giải thoát năng lượng tiêu cực để tránh những hành vi bạo lực với con trẻ trong lúc nóng giận. Đặc biệt, phải nâng cao nhận thức của cộng đồng về việc thực hiện quyền trẻ em. Quyền ấy phải được thực hiện công bằng với mỗi trẻ em, không phân biệt vị trí xã hội của cha mẹ, không phân biệt về sự sang hèn”*.

“Thương cho roi cho vọt” chỉ là một sự biện minh của các bậc cha mẹ khi dùng hành vi bạo lực đối với con trẻ và điều đó đã dẫn đến việc vi phạm quyền trẻ em; khi dùng đến bạo lực, vô hình các bậc cha mẹ đã làm tổn hại đến tinh thần, thể chất và phẩm giá của trẻ; đồng thời, tạo nên một rào cản không còn cơ hội bước vào thế giới tâm hồn của trẻ hoặc gần gũi lắng nghe trẻ.

Điều mà các thành viên câu lạc bộ *“Làm cha mẹ tốt”* luôn nắm vững để truyền thông và tuyên truyền đến cộng đồng là *“Trẻ em có thể học hỏi thông qua sự thấu hiểu, tôn trọng và khoan dung mà không cần đến những hình phạt bạo lực”*.

2. Hoạt động giám sát của Hội BVQTE Thừa Thiên - Huế trong mô hình “Bóng đá cộng đồng”

FFAV là một Dự án Bóng đá Cộng đồng được Liên đoàn Bóng đá Na Uy khởi xướng, tài trợ và bắt đầu hoạt động tại Hà Nội vào năm 2001, đến năm 2003 dự án được chuyển vào tỉnh Thừa Thiên - Huế FFAV với mục đích chính là hỗ trợ thành lập các CLB bóng đá không cạnh tranh nhằm cung cấp cho các em những hoạt động bóng đá an toàn, vui vẻ theo tinh thần *“Đếm nụ cười, không đếm bàn thắng”* cho thanh, thiếu niên trai và gái kể cả trẻ khuyết tật.

Theo yêu cầu của Nhà tài trợ, một trong những điều kiện để có thể quyết định tổ chức các kỳ tổ chức thi đấu với quy mô mỗi kỳ có khoảng 4.000 cầu thủ đến từ nhiều địa phương trong nước và các nước bạn láng giềng là cần phải có Tổ chức Giám sát độc lập bảo vệ quyền trẻ em.

Là một tổ chức xã hội hoạt động trong lĩnh vực trẻ em, có nhiệm vụ và quyền hạn trong việc tham gia giám sát đánh giá việc thực hiện quyền trẻ em, trong cả 4 kỳ thi đấu, Hội BVQTE tỉnh Thừa Thiên - Huế đã được Dự án bóng đá Cộng đồng Na uy tại Việt Nam (FFAV) chọn để ký hợp đồng với vai trò là Tổ chức giám sát độc lập việc thực hiện “*Hướng dẫn bảo vệ Trẻ em FFAV*” nhằm đảm bảo an toàn, an ninh cho trẻ em tham gia tại các kỳ Cup FFAV tổ chức tại Thành phố Huế.

Thực hiện hợp đồng đã ký kết giám sát bảo vệ trẻ em tại Cup FFAV; Hội BVQTE tỉnh đã thực hiện một số nhiệm vụ:

- Chủ trì lấy ý kiến các ngành liên quan kết hợp với các văn bản pháp luật mà đối tượng là trẻ em và những quy định bảo vệ trẻ em để xây dựng bản Hướng dẫn Bảo vệ trẻ em. Sau khi có sự đồng thuận giữa các bên, phối hợp trình các cơ quan quản lý cấp trên phê chuẩn làm cơ sở để thực hiện, kiểm tra, giám sát và xử lý quá trình các em tham gia thi đấu.

- Hội tổ chức tập huấn kỹ về quyền trẻ em, các quy định bảo vệ trẻ em theo Công ước của Liên Hiệp quốc và pháp luật Việt Nam; tài liệu Hướng dẫn bảo vệ trẻ em FFAV và các kỹ năng giám sát cho đội ngũ sinh viên được tuyển chọn tham gia giám sát. Đội ngũ giám sát đã được tổ chức thành các ban giám sát phù hợp với yêu cầu công việc.

Bộ công cụ phục vụ cho hoạt động giám sát bao gồm các phiếu điều tra, thu thập thông tin dạng bảng hỏi cấu trúc, phỏng vấn bán cấu trúc, phiếu giám sát hoạt động, phiếu giám sát hậu cần, nhật ký giám sát và phiếu đánh giá tổng quát hoạt động giám sát dành cho giám sát viên đã phản ánh khá trung thực và có hệ thống các hoạt động diễn ra tại sân bóng, tại địa điểm sinh hoạt ăn, ở của các vận động viên trong suốt quá trình diễn ra Cup. Qua từng kỳ giám sát, đúc rút kinh nghiệm Bộ công cụ ngày càng cải tiến hợp lý về số lượng mẫu, phiếu phù hợp đối với các lĩnh vực và đối tượng thu thập thông tin, đủ cơ sở tính toán để đưa ra một kết quả thống kê ở mức độ khá chuẩn xác.

Quá trình diễn ra Cup, các giám sát viên được bố trí tại các địa điểm thi đấu cùng với các bộ công cụ nhằm vừa tiến hành thu thập thông tin vừa giám sát việc thực hiện quyền trẻ em; bộ phận giám sát hậu cần cũng thường xuyên kiểm tra các địa điểm lưu trú để xem điều kiện ăn, ở, điều kiện an toàn, an ninh của các em nhằm kịp thời phản ánh với ban chỉ đạo giám sát.

Kết thúc quá trình giám sát, Hội gửi báo cáo cho Ban lãnh đạo Bóng đá cộng đồng và Nhà tài trợ. Trong báo cáo đánh giá rõ kết quả giám sát về: Vấn đề tiếp cận và thực hiện tài liệu Hướng dẫn bảo vệ trẻ em của các đoàn; công tác tổ chức; vấn đề an

ninh, an toàn trong việc tổ chức sân bãi; y tế, vệ sinh; các hoạt động vui chơi, rèn luyện kỹ năng; những vấn đề về hậu cần, thể hiện: chất lượng vệ sinh nơi ở, thời gian nghỉ ngơi, vấn đề an ninh, chất lượng bữa ăn; những vụ việc vi phạm quy định kiến nghị Ban tổ chức kiểm điểm và thực hiện các chế tài .v.v.

Qua thực tế cho thấy, hoạt động giám sát độc lập bảo vệ trẻ em là một việc làm thực sự cần thiết và có ý nghĩa. Chính vì vậy, theo đề nghị của Ban lãnh đạo Bóng đá cộng đồng Na uy, tài liệu Hướng dẫn FFAV đã được góp ý bổ sung hoàn chỉnh và Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh Thừa Thiên – Huế chỉ đạo áp dụng vào các hoạt động sinh hoạt bóng đá tại các trường học trên địa bàn toàn tỉnh và Hội bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Thừa Thiên - Huế cũng là thành viên trong ban chỉ đạo về bảo vệ trẻ em.

Kính thưa Đại hội!

Phải nói rằng hạn chế lớn nhất của Hội khi tham gia giám sát là thiếu cơ sở pháp lý. Mặc dù Luật Trẻ em 2016 đã quy định: *“Hội bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, ... có trách nhiệm tổ chức việc kết nối, thu thập thông tin, kiến nghị của các tổ chức xã hội và của trẻ em chuyển đến các cơ quan nhà nước để góp ý, tư vấn cho việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật về quyền trẻ em; tham gia giám sát thực hiện quyền trẻ em; phát biểu chính kiến và kiến nghị của Hội đối với các cơ quan nhà nước có liên quan về các vấn đề về trẻ em và việc vi phạm pháp luật về trẻ em”* nhưng thực tế làm sao có thể thực hiện được nếu như không có một cơ chế rõ ràng.

Điều rõ ràng nhất là trong thực tế khi gặp những vụ việc vi phạm đến quyền trẻ em thì việc can thiệp của tổ chức xã hội khó nhận được sự phối hợp, sự chia sẻ thông tin từ phía các cơ quan nhà nước và các cơ quan chức năng liên quan.

Tại Thừa Thiên - Huế, theo số liệu thống kê của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội không thấy thông tin về bạo hành trẻ em và hầu như không thấy xuất hiện trong bất cứ báo cáo cụ thể nào, tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là việc bạo hành trẻ em, vi phạm quyền trẻ em không và chưa bao giờ diễn ra.

Chỉ đến khi nhiều vụ việc được xã hội phanh phui hay xảy ra những hậu quả đáng tiếc thì các cấp, các ngành mới nhận thấy quyền trẻ em đã bị coi nhẹ và ai là người giám sát việc thực thi quyền này?

Chính từ thực tế hoạt động giám sát, chúng tôi nhận ra một điều: tại sao các tổ chức nước ngoài lại rất quan tâm đến hoạt động bảo vệ quyền trẻ em thông qua việc họ yêu cầu nếu không có tổ chức giám sát độc lập thì họ không tài trợ tổ chức giải; trong khi đó, chúng ta có bao nhiêu lần tổ chức Hội khỏe Phù Đổng, bao nhiêu lần tổ chức các hoạt động mà đối tượng là trẻ em nhưng tại sao chưa bao giờ vấn đề tổ chức đơn vị giám sát bảo vệ trẻ em được đặt ra trong các kỳ tổ chức đó?

Kính thưa các quý vị lãnh đạo, kính thưa hội nghị!

Để Hội Bảo vệ quyền trẻ em phát huy tốt chức năng giám sát; chúng tôi tự nhận thấy cùng với việc nâng cao năng lực của tự chính bản thân Hội thì rất cần thiết sự tạo điều kiện từ các cấp, các ngành, các cơ quan quản lý nhà nước. Tại diễn đàn này, tôi xin được kiến nghị mấy vấn đề sau đây:

1. Nhà nước cần tạo điều kiện thực sự cho các tổ chức Hội tham gia và giám sát các chương trình quốc gia mà trong đó có đối tượng thụ hưởng là trẻ em. Việc lồng ghép quyền trẻ em vào các chương trình kinh tế xã hội cần được coi trọng và đảm bảo việc giám sát quá trình thực hiện

2. Có những quy định cơ chế phối hợp để Hội được phối hợp với các Ban HĐND, các Đoàn đại biểu Quốc hội...trong việc giám sát các chuyên đề liên quan về trẻ em tại địa phương; đồng thời, quy định về việc xử lý, giải quyết của cơ quan có thẩm quyền và thông tin về kết quả giải quyết.

3. Quy định về việc cung cấp, chia sẻ cho các tổ chức xã hội để có thể tham gia trong việc giải quyết từ cộng đồng.

4. Cần có quy định về hỗ trợ tài chính trong hoạt động giám sát của các tổ chức xã hội.

Trên đây là một số nội dung chia sẻ tham luận của Hội BVQTE tỉnh Thừa Thiên - Huế, tôi xin được trân trọng cảm ơn các quý vị Lãnh đạo, quý vị Đại biểu đã lắng nghe. Kính chúc quý vị sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

11.THAM LUẬN

HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN CHI HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM

CỨU TRỢ TRẺ KHUYẾT TẬT - TRẺ MỒ CÔI THANH HÓA

Tại tỉnh Thanh Hóa, số trẻ em 0-16 tuổi chiếm 24,3% (850.265 em); trẻ < 6 tuổi chiếm 11,1% (336.216 em); từ 16-18 tuổi chiếm 4,3% (157.899 em). Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt là 440.000 em. Trong đó có 13.351 em đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội; số trẻ có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt gần 98.600 em...Đáng chú ý là trẻ trong các gia đình nghèo (62.000 em) trẻ có cha mẹ đi làm ăn xa (16.000 em), trẻ sống trong các gia đình có người thân vi phạm luật và các tệ nạn xã hội (3.620 em), trẻ vùng núi, vùng thường xuyên bị thiên tai đe dọa...

Để góp phần cùng cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện tốt công tác bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em, Thanh Hóa đã triển khai việc thành lập tổ chức Liên Chi hội bảo vệ quyền trẻ em.

I. Việc thành lập Liên Chi hội Bảo vệ quyền trẻ em, cứu trợ trẻ khuyết tật - trẻ mồ côi Thanh Hóa, phương thức hoạt động và kết quả.

1. Chi hội Bảo vệ quyền trẻ em Thanh Hóa được thành lập ngày 02/4/2010 theo Quyết định số 175/QĐ-HBVQTEVN của Chủ tịch Hội Bảo vệ Quyền trẻ em Việt Nam, là đơn vị trực thuộc TW Hội. Sau 1 năm hoạt động gặp nhiều khó khăn, Chi hội báo cáo UBND tỉnh xin được hoạt động nằm trong Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi đã ra đời trước đó (năm 2001) để có được sức mạnh tổng hợp và quản lý chỉ đạo đồng bộ của cơ quan chức năng (Sở Lao động- Thương binh và Xã hội).

Ngày 10/6/2010 UBND tỉnh Thanh Hóa có Công văn 2922/UB-TC cho phép Chi hội Bảo vệ quyền trẻ em được hoạt động trong Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi tỉnh. Căn cứ Nghị định 45/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định về tổ chức hoạt động và quản lý Hội. Thông tư số 11/2010/TT-BNV quy định chi tiết thi hành Nghị định 45/CP. Ngày 20/7/2011 Chủ tịch Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Thanh Hóa ra Quyết định số 79/HBT thành lập Liên Chi hội Bảo vệ quyền trẻ em, cứu trợ trẻ khuyết tật, trẻ mồ côi Thanh Hóa và tiến hành Đại hội lần thứ I nhiệm kỳ 2013-2018 (tháng 11/2013).

- Về tổ chức:

+ Cấp tỉnh: Liên Chi hội Bảo vệ Quyền trẻ em có BCH được bầu: 25 người, 7 Ủy viên Ban Thường vụ, trong đó có 1 Chủ tịch, 2 Phó Chủ tịch và 4 Ủy viên, có 1 Ủy viên Trưởng Ban Kiểm tra (Chủ tịch là Phó Chủ tịch Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi).

+ Cấp huyện: Thành lập Chi hội Bảo vệ Quyền trẻ em, cứu trợ trẻ khuyết tật, trẻ mồ côi và được tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 5 năm như cấp tỉnh.

+ Cấp xã, phường, thị trấn: Thành lập Câu lạc bộ và mạng lưới cộng tác viên bảo vệ quyền trẻ em, Chủ tịch Hội cấp xã, phường, thị trấn là Chủ nhiệm Câu lạc bộ.

- **Về hoạt động:** Theo Điều lệ được Đại hội Liên Chi hội Bảo vệ Quyền trẻ em và cứu trợ trẻ khuyết tật, trẻ mồ côi tỉnh thông qua tại Đại hội trên cơ sở quy định của Điều lệ Hội Bảo vệ Quyền trẻ em Việt Nam, Điều lệ Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi tỉnh Thanh Hóa.

- Về cơ chế thực hiện:

+ Liên Chi hội Bảo vệ Quyền trẻ em và cứu trợ trẻ khuyết tật, trẻ mồ côi chủ động xây dựng Kế hoạch bảo vệ quyền trẻ em hàng năm trên cơ sở Nghị quyết Đại hội.

+ Kế hoạch bảo vệ quyền trẻ em được đặt nằm trong kế hoạch chung của Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi, được Thường vụ Tỉnh hội thống nhất; Thường trực điều hành; các thành viên lãnh đạo và Ủy viên BCH Liên Chi hội tổ chức thực hiện.

+ Kết quả hoạt động bảo vệ quyền trẻ em được đánh giá thông qua các Hội nghị sơ, tổng kết chuyên đề về trẻ em và có báo cáo riêng gửi Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Thanh Hóa, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

+ Nội dung hoạt động và kết quả bảo vệ quyền trẻ em của Liên Chi hội được tổng hợp vào báo cáo chung tổng kết năm của Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Thanh Hóa.

+ Điều kiện hoạt động bảo vệ quyền trẻ em của Liên chi hội Bảo vệ quyền trẻ em và cứu trợ trẻ khuyết tật, trẻ mồ côi (kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, con người) do Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Thanh Hóa chịu trách nhiệm (thông qua huy động nguồn lực từ Dự án và một phần kinh phí chia sẻ từ Hội đặc thù).

2. Kết quả.

Đã xây dựng và phát triển được 19 Chi hội Bảo vệ Quyền trẻ em và cứu trợ trẻ khuyết tật, trẻ mồ côi/ 24 đơn vị có Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi.

Thành lập 139 Câu lạc bộ và mạng lưới cộng tác viên bảo vệ trẻ em tại xã, phường, thị trấn với 4500 thành viên tham gia. Tổ chức 23 lớp tập huấn nâng cao năng lực mỗi năm cho cán bộ hội viên với 7121 người tham dự, tổ chức giám sát việc thực hiện quyền trẻ em ở 11 huyện, thị. In phát hành 15.000 tờ rơi tài liệu tuyên truyền về quyền trẻ em; phòng chống xâm hại trẻ em, bảo vệ trẻ em, tổ chức 5 chương trình giao lưu truyền hình trực tiếp để huy động nguồn lực, xây dựng được trang web... của Hội với 2.003.000 truy cập, tổ chức diễn đàn quyền trẻ em ở 51 Câu lạc bộ. Tư vấn kiến thức kỹ năng bảo vệ trẻ em tại cộng đồng: 32 buổi, tổ chức 7 chương trình “Ngày hội tuổi thơ”, “Vui Trung thu – cùng em đến trường”, “Gia đình – tình thương của em” thu hút 7500 lượt trẻ tham gia. Đã hỗ trợ mỗi năm: 1200 suất học bổng, 300 bộ bàn ghế học tập; 450 xe đạp, 120 xe lăn cho trẻ em trị giá mỗi loại trên 1 triệu đồng; phẫu thuật chỉnh hình và phục hồi chức năng: 235 em, 2897 em được thăm cấp thuốc, cấp kính miễn phí...Quỹ vận động mỗi năm từ 3 đến 4 tỷ đồng.

II. Mô hình tư vấn bảo vệ quyền trẻ em tại cơ sở.

1. Trung tâm tư vấn trợ giúp pháp luật là đơn vị trực thuộc Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi tỉnh Thanh Hóa, được thành lập ngày 28/2/2015 theo Quyết định số 19/HBT của Chủ tịch Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Thanh Hóa.

- Tổ chức bộ máy của Trung tâm:

+ *Văn phòng*: gồm 9 người, 3 người có thể tư vấn viên do Sở Tư Pháp cấp, 6 người cán bộ Văn phòng Hội phụ trách các lĩnh vực liên quan quyền trẻ em và quyền người khuyết tật, có 1 Giám đốc, 2 Phó Giám đốc và các Ủy viên.

+ *Cơ sở*: là cán bộ Chi hội trưởng và các thành viên BCH; Chủ nhiệm CLB và một số thành viên mạng lưới...

- **Nhiệm vụ**: Tư vấn trợ giúp pháp luật miễn phí cho người khuyết tật, tư vấn và trợ giúp pháp luật cho tổ chức, cá nhân trong các lĩnh vực liên quan theo quy định của luật pháp, tham gia tố tụng, bào chữa đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân và tổ chức là thành viên và hội viên của Hội theo quy định của pháp luật.

- **Nguyên tắc hoạt động**: chấp hành các quy định của pháp luật, thực hiện đúng mục đích, nhiệm vụ hoạt động tư vấn trợ giúp pháp luật theo quy định của Nhà nước, chịu trách nhiệm về nội dung hoạt động tư vấn và trợ giúp pháp luật nghiêm cấm việc lợi dụng tư vấn pháp luật để xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân và tổ chức.

- **Quyền hạn**: Trung tâm được đề nghị các cơ quan, tổ chức...cung cấp thông tin về những vấn đề liên quan quyền và lợi ích hợp pháp của đối tượng thuộc tổ chức, cá nhân thực hiện tư vấn ở Trung tâm. Được kiến nghị với các cơ quan liên quan về

những vấn đề liên quan quyền, lợi ích của đối tượng thuộc tổ chức và công dân, những quyền khác theo quy định của pháp luật.

- Hình thức tư vấn:

- + Tư vấn trực tiếp tại Văn phòng, trực tiếp tại cơ sở.
- + Tư vấn gián tiếp (qua đường dây nóng: 02373752344, qua email, qua thư tín...)

2. Những kết quả đã đạt được:

a. Tư vấn gián tiếp: 88 lượt qua điện thoại, 15 đơn thư, Zalo...

b. Tư vấn trực tiếp:

+ *Tại Văn phòng:* 55 trường hợp (9/32 cá nhân là trẻ em, 23 trường hợp tổ chức liên quan) thực hiện từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

+ *Tại cơ sở:* Là hoạt động lồng ghép, phối hợp giữa các chương trình của Hội và chương trình phối hợp các ngành, các tổ chức xã hội mang lại hiệu quả thiết thực.

- Tư vấn trực tiếp thông qua các lớp tập huấn cho cán bộ, hội viên.

- Tư vấn chế độ chính sách thông qua các đợt khảo sát nắm đối tượng trẻ em hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và người khuyết tật ở cơ sở.

- Tư vấn luật pháp liên quan quyền trẻ em thông qua tư vấn cộng đồng phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh.

- Tư vấn tại các gia đình và trẻ em thông qua giám sát thực hiện Luật Trẻ em và Luật về người khuyết tật.

- Tư vấn thông qua các hội nghị, hội thảo, diễn đàn quyền trẻ em, tọa đàm bảo vệ trẻ em nhân tháng hành động vì trẻ em được tổ chức ở các cấp Hội.

- Tư vấn cho tổ chức và cá nhân liên quan các vụ việc vi phạm quyền trẻ em ở cộng đồng và bảo vệ quyền trẻ em tại các phiên tòa xét xử liên quan (cấp tỉnh, huyện/thị/thành phố).

Tổng số các ca tư vấn trực tiếp tại cơ sở: 353 ca trong đó tư vấn về tâm lý: 37 trường hợp. Tư vấn về chính sách, luật pháp: 316 trường hợp.

3. Những thuận lợi và khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

a. Thuận lợi:

- Đội ngũ cán bộ tư vấn hiểu biết kiến thức quyền trẻ em, nhiệt tình, tâm huyết.

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo mọi điều kiện của Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Thanh Hóa (đầu tư cán bộ, phương tiện, kinh phí, cơ sở vật chất)

- Có hệ thống Hội đến cơ sở nên kết nối mạng lưới hoạt động tư vấn kịp thời tại cộng đồng.

- Có chương trình hoạt động phối hợp với một số ban ngành, tổ chức xã hội nên việc kết nối thu thập thông tin thực hiện tư vấn và về kiến nghị đề xuất xử lý, can thiệp nhanh, hiệu quả.

- Sự ủng hộ của Sở Tư pháp, trực tiếp là Trung tâm tư vấn trợ giúp pháp lý tỉnh, không chỉ cung cấp tài liệu, bảng biểu tuyên truyền chia sẻ kinh nghiệm mà cùng đồng hành với Hội đi cơ sở tuyên truyền tư vấn cho đối tượng tổ chức, cá nhân liên quan bảo vệ quyền trẻ em.

- Quỹ Thắp sáng niềm tin của Hội hoạt động có uy tín nên huy động được nguồn lực góp phần đáp ứng hỗ trợ can thiệp đối với đối tượng tư vấn cần được bảo vệ.

b. Những khó khăn.

- Hội không thuộc đối tượng được thành lập Trung tâm tư vấn (theo Nghị định 71/NĐ-CP) nên không có tư cách pháp nhân như một số Hội khác.

- Kinh phí hoạt động bằng sự chia sẻ của Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi là Hội đặc thù, không đủ đáp ứng yêu cầu.

- Nhận thức và hiểu biết về tư vấn trợ giúp pháp lý trong nhân dân còn hạn chế.

- Kiến thức, kỹ năng tư vấn của phần lớn cán bộ Hội chưa được trang bị nhiều.

- Chương trình phối hợp hoạt động chưa được nhiều nên việc kết nối nhằm đáp ứng nhiệm vụ tư vấn chưa cao.

4. Những ý kiến đề xuất.

- Đề nghị Hội được điều chỉnh vào Nghị định 71/CP để thực hiện bảo vệ quyền trẻ em thông qua Trung tâm được thành lập có tư cách pháp nhân hoạt động thuận lợi.

- Đề nghị MTTQ kết nạp Hội Bảo vệ Quyền trẻ em là thành viên của MTTQ để việc tham gia giám sát của Hội thực hiện hiệu quả hơn.

- Hội Bảo vệ quyền trẻ em nên thường xuyên đánh giá rút kinh nghiệm mô hình “Luật sư, Luật gia và hội thẩm nhân dân” tham gia bảo vệ quyền trẻ em để nhân rộng ra các địa phương (nếu được)./.

12. THAM LUẬN

KINH NGHIỆM, KẾT QUẢ BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM VÀ TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CỦA CHI HỘI LUẬT SƯ HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM TP.HCM



Luật sư Trần Thị Ngọc Nữ, Chi hội trưởng Chi hội Luật sư bảo vệ quyền trẻ em
thành phố Hồ Chí Minh trình bày tham luận

Kính thưa quý đại biểu và toàn thể Đại hội!

Thay mặt Chi hội Luật sư Bảo vệ quyền trẻ em TP.HCM (Chi hội) tôi xin chân thành cảm ơn Ban tổ chức cho phép Chi hội báo cáo một số hoạt động về bảo vệ quyền trẻ em trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian qua và xin gửi đến quý đại biểu cùng toàn thể Đại hội lời chào trân trọng và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Kính thưa toàn thể Đại hội

Để đạt được hiệu quả cao nhất trong việc bảo vệ trẻ em thì Chi hội đã triển khai thực hiện các hoạt động phù hợp với khả năng, nguồn lực, điều kiện và đặc thù riêng

của Chi hội. Trong đó các hoạt động tập trung, chú trọng chính bảo vệ trẻ em là vào cấp độ Phòng ngừa và Can thiệp cụ thể Chi hội đã thực hiện các công việc này như sau:

1. Cấp độ phòng ngừa

Các hoạt động để bảo vệ trẻ em ở cấp độ phòng ngừa bao gồm: cung cấp thông tin, trang bị kiến thức cho chính trẻ em, cha, mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ em về trách nhiệm bảo vệ trẻ em, kỹ năng phòng ngừa, phát hiện các yếu tố, hành vi gây tổn hại, xâm hại trẻ em.

Phương thức thực hiện:

Thực hiện qua phiên tòa giả định về những vụ án có liên quan trực tiếp đến trẻ em tại các trường THCS, THPT, tại cộng đồng dân cư.

Thực hiện qua những buổi tuyên truyền, tư vấn pháp luật về Luật trẻ em, các biện pháp phòng tránh, phương thức bảo vệ trẻ em tránh bị xâm hại tại các trường tiểu học, tại UBND xã/phường, khu lưu trú công nhân, cộng đồng dân cư.

Kinh nghiệm thực hiện:

Phải xác định được đối tượng cần để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, ưu tiên thực hiện cho trẻ em, học sinh, giáo viên tại các trường ở vùng xã nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn không được tiếp cận nhiều với thông tin, kinh tế còn khó khăn; những gia đình thuộc dân nhập cư, tạm trú ngắn và dài hạn, đang ở nhà trọ, nơi công nhân lưu trú mà có trẻ em cùng sinh sống (những nơi này dễ tìm ẩn nguy cơ trẻ em bị xâm hại, khó khăn để giám sát theo dõi). Trước khi tiến hành thực hiện phải có sự khảo sát, thăm dò xác định đúng nơi đang có nhu cầu, nơi cha, mẹ, thầy cô, xã hội đang gặp phải những vấn đề vướng mắc về bảo vệ trẻ em, nơi có xảy ra việc trẻ em bị xâm hại ... nên đáp ứng được kịp thời các vấn đề pháp lý thực tế, cung cấp những thông tin bổ ích, chính xác mà đối tượng cần tuyên truyền đang mong muốn.

Nội dung tuyên truyền phải phù hợp, gần gũi, thiết thực với cuộc sống hằng ngày của cha, mẹ, giáo viên, trẻ em, người có trách nhiệm trong việc chăm sóc trẻ em như: bạo lực học đường, ma túy, hành hạ, ngược đãi, xâm hại, đánh đập, bóc lột sức lao động trẻ em, dạy kỹ năng cho trẻ em tự biết bảo vệ mình.

Chọn hình thức tuyên truyền trực tiếp là chủ yếu, thể hiện tính linh hoạt, có thể dễ dàng thực hiện tại các ấp, tổ dân phố, khu nhà trọ, cộng đồng dân cư, trường học; thực hiện được trong bất kỳ điều kiện hoàn cảnh nào (cả ban ngày, ban đêm); người nói có điều kiện thuận lợi để giải thích, phân tích, làm rõ nội dung liên quan; giữa người nói người nghe có thể hỏi đáp trực tiếp, đáp ứng liền nhu cầu của nhau.

Khi xây dựng chương trình kế hoạch cần có sự phối hợp với các cơ quan, ban, ngành đoàn thể khác (Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Luật gia...) trong việc cùng thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để tránh trùng lặp về nội dung, thời gian, địa điểm. Phối hợp với các ban, ngành lên danh sách những người dân mới đến nhập cư, làm ăn, buôn bán trên địa bàn, vận động họ tham gia để được tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật,

Khi thực hiện có sự phối hợp với báo, đài, truyền thông để giúp truyền tải, lan tỏa rộng khắp những thông điệp, thông tin, kiến thức, kỹ năng cần thiết để nhiều người khác cùng biết để chung tay bảo vệ trẻ em.

Phải kết hợp được đội ngũ Luật sư am hiểu pháp luật, có tâm, có tầm lòng với trẻ em, tự nguyện bỏ thời gian, công sức, tiền bạc để thực hiện công việc.

Kết quả thực hiện:

Thời gian qua Chi hội đã thực hiện gần 40 phiên tòa giả định trải đều khắp tại các trường học trên địa bàn 24 quận, huyện tại Tp.HCM (trung bình mỗi phiên tòa có khoảng 1.200 em học sinh tham dự); 02 phiên tòa tại tỉnh Long An và 01 phiên tòa tại tỉnh Đồng Tháp. Thực hiện được 10 phiên tòa giả định tại tổ dân phố, UBND phường, khu lưu trú công nhân, cộng đồng dân cư (trung bình mỗi phiên tòa tại đây có khoảng 150-200 người tham dự).

Thực hiện 20 đợt tuyên truyền, tư vấn pháp luật tại các trường tiểu học, tại UBND xã/phường, tại nhà văn hóa, cộng đồng dân cư.

Thông qua việc tuyên truyền, tư vấn và bằng phiên tòa giả định các em nhanh chóng nắm bắt và hiểu sự việc một cách nhanh chóng. Các em không phải mất nhiều thời gian để tìm đọc các tài liệu mà vẫn không nắm bắt và hiểu hết được do có nhiều từ ngữ chuyên ngành và cũng không có ai để giải thích cho các em hiểu ngay lập tức. Khi các em được nghe tuyên truyền, tư vấn hoặc phiên tòa giả định nếu có những vấn đề mà các em chưa biết, chưa hiểu hoặc hiểu không rõ thì các em hỏi ngay, lúc này có Luật sư giải thích và giải đáp mọi thắc mắc của các em, giúp cho bản thân em và các bạn khác trong trường có cùng thắc mắc được tháo gỡ.

Các em đặt rất nhiều câu hỏi hay, thậm chí rất hóc búa, làm cho Luật sư Chi hội không thể nghĩ được ở độ tuổi của các em mà lại quan tâm, tìm hiểu để nắm bắt sự việc thấu đáo, làm cho Luật sư của Chi hội rất ấn tượng, xúc động và phấn khởi vì đã trang bị cho các em một số kiến thức pháp luật, các em đã hiểu và biết diễn biến của một phiên tòa hình sự diễn ra như thế nào? khung hình phạt? mức hình phạt? tù treo ra sao? tù giam? giảm án? thi hành án hình sự? trách nhiệm dân sự? bồi thường thiệt hại

khi các em chưa đủ 18 tuổi, không có tiền bồi thường thì sao? tại sao khi bị cáo ra tòa phải có cha hoặc mẹ cùng đến tham dự phiên tòa?...

Thứ hai: Cấp độ hỗ trợ

Mặc dù đây không phải là hoạt động chính của Chi hội, tuy nhiên các Luật sư trong Chi hội cũng đã vận động, tự bỏ tiền, góp kinh phí, tổ chức trao được 100 chiếc xe đạp, 04 căn nhà tình thương, 500 phần quà cho các em có hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống, tổng số tiền và quà trị giá dưới 10 tỷ đồng

Thứ ba: Cấp độ can thiệp

Ở cấp độ này Chi hội thực hiện các biện pháp bảo vệ được áp dụng đối với trẻ em và gia đình trẻ em bị xâm hại nhằm ngăn chặn hành vi xâm hại; xử lý người có hành vi vi phạm, hỗ trợ chăm sóc phục hồi, tái hòa nhập cộng đồng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Phương thức thực hiện:

Thực hiện dưới hình thức là Chi hội cử Luật sư tham gia tố tụng trong những vụ án (hình sự, dân sự) để bảo vệ trẻ em, tham gia cả những vụ án xảy ra tại Tp.HCM và tại các tỉnh khác.

Kinh nghiệm, thực trạng và kiến nghị đề xuất:

Những vụ án xâm hại trẻ em, ngay khi nhận được yêu cầu thì Chi hội cử Luật sư tham gia ngay để kịp thời bảo vệ cho trẻ em, nhanh chóng đưa ra sáng ánh, xử lý nghiêm minh người có hành vi vi phạm. Tuy nhiên, trên thực tế cũng có nhiều vụ việc trẻ em bị xâm hại nhưng không thể xử lý được người phạm tội, vụ án phải đình chỉ hoặc tạm đình chỉ kéo dài thời gian. Qua công việc thực tiễn, nhận thấy để khắc phục vấn đề này cần giải quyết ngay 03 vấn đề:

Thứ nhất: Cần có quy định riêng về thời hạn, thủ tục điều tra, khởi tố vụ án hình sự đối với các tội xâm hại trẻ em.

Hiện nay Luật tố tụng hình sự năm 2015 quy định về thời hạn, thủ tục, trình tự khởi tố vụ án hình sự chung cho tất cả các loại tội phạm. Không có sự khác nhau giữa người bị hại là trẻ em và bị hại người lớn cho nên dẫn đến không bảo vệ được tốt cho trẻ em bị xâm hại.

Ví dụ: tại Điều 147 Bộ luật hình sự 2015 quy định khi nhận được tin tố giác, tin báo về tội phạm thì Cơ quan điều tra sẽ xác minh, giải quyết. Thời hạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm là 20 ngày, tối đa là 04 tháng (kể cả thời gian gia hạn), trên cơ sở xác minh có thể ban hành quyết định khởi tố vụ án hình sự.

Vì quy định thời hạn tối đa là 04 tháng như vậy nên cơ quan điều tra đã để vụ việc kéo dài, diễn ra lâu, khi tiến hành bắt đầu xác minh, điều tra thì khó thu thập chứng cứ.

Quy định thời hạn như vậy là quá dài vì do đặc thù riêng biệt của những vụ án xâm hại trẻ em (cuồng dâm, dâm ô, giao cấu...) là chứng cứ trực tiếp yếu (không có người chứng kiến, không bắt được quả tang...); sự việc được phát hiện khi hành vi vi phạm đã thực xong qua thời gian dài; phát hiện qua lời kể lại của bị hại... Mặc khác đa số bị hại vì còn nhỏ tuổi, nhận thức chưa đầy đủ nên không thể nhớ chính xác những vấn đề liên quan như thời gian, địa điểm, diễn biến của vụ việc. Dẫn đến bị hại không cung cấp được thông tin chính xác cho cơ quan điều tra, nên không có căn cứ để khởi tố vụ án được.

Thứ hai: Cần có quy định riêng về cách thức, thời gian thu thập, bảo vệ chứng cứ trong vụ án xâm hại trẻ em

Phải có quy định riêng về việc thu thập chứng cứ là lấy lời khai của bị hại cho phù hợp với trẻ em và thu thập chứng cứ là tiến hành giám định cho phù hợp với đặc thù của chứng cứ thể hiện trong các vụ án xâm hại trẻ em.

Hiện nay lấy lời khai bị hại là trẻ em cũng giống như lấy lời khai bị hại là người lớn. Công an lấy lời khai rất nhiều lần, nhiều thời điểm khác nhau. Bị hại là trẻ em, tuổi còn nhỏ, qua thời gian dài không thể nhớ được chính xác, nhất quán vụ việc xảy ra nên Công an cho rằng lời khai của bị hại là bất nhất, nên không có căn cứ. Mặc khác yêu cầu trẻ em kể đi, kể lại nhiều lần diễn biến sự việc trẻ bị xâm hại như thế nào dẫn đến ảnh hưởng thêm tâm lý của trẻ.

Về thu thập chứng cứ là kết luận giám định, đặc thù trong vụ án xâm hại trẻ em (hiếp dâm, dâm ô) thì chứng cứ để lại chỉ thường là tinh dịch, tế bào nam... những chứng cứ này dễ mất đi nếu không thu thập nhanh chóng, đúng cách. Mà hiện nay quy định về cách thức, trình tự, thời gian thu thập, giám định chứng cứ về tội danh này cũng giống như những tội khác là không phù hợp. Nhiều vụ án đã xảy ra nhưng vì thời gian giám định quá lâu dẫn đến không có kết quả, không xử lý được người vi phạm.

Thứ ba: Mức bồi thường khi trẻ em bị xâm hại là quá thấp

Khi trẻ em bị xâm hại ảnh hưởng đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín thì theo quy định pháp luật hiện nay mức bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm không quá mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định (khoảng 13 triệu đồng); mức bồi thường cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định (khoảng 65 triệu đồng).

Với mức bồi thường này không đủ để bù đắp những tổn thất cho chính trẻ em,

cho gia đình trẻ em bị xâm hại, không tương xứng với những thiệt hại mà chính trẻ em và gia đình phải gánh chịu. Do sau khi bị xâm hại các em thường có biểu hiện như trầm cảm, tự kỷ, tâm thần, nhiễm HIV, lây nhiễm các bệnh lây lan qua đường tình dục, bị nhiều các di chứng bệnh tật khác, làm ảnh hưởng kéo dài đến tâm lý và tình thần của các em, mà trong khi đó các em lại thuộc gia đình nghèo, thu nhập không đủ ăn hàng ngày, thì làm sao có đủ tiền lo khám chữa bệnh định kỳ.

Kiến nghị: Trước mắt cần có một văn bản pháp lý liên ngành do các cơ quan liên quan ban hành quy định về nội dung rút ngắn thời gian điều tra, thủ tục khởi tố vụ án hình sự đối với các tội xâm hại trẻ em; quy định về số lần, cách thức lấy lời khai của bị hại là trẻ em, tránh trường hợp lấy lời khai nhiều lần, trải qua thời gian dài cùng sự việc đối với trẻ em; quy định thuận tiện, nhanh chóng, dễ dàng hơn trong việc giám định để thu thập chứng cứ đối với các tội xâm hại trẻ em; quy định về mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm cho trẻ em cao hơn mức bồi thường theo quy định hiện hành.

Kết quả thực hiện:

Thời gian qua Chi hội đã cử Luật sư tham gia bảo vệ trẻ em bị xâm hại tình dục, bị ảnh hưởng quyền và lợi ích hợp pháp tại các tỉnh Long an, Cà Mau, Bình Dương, Bình Thuận và Tp.HCM. Gồm 30 vụ án hình sự và 05 vụ án về hôn nhân gia đình. Đồng thời, cũng giới thiệu 02 trẻ em vào sinh sống tại Trung tâm chăm sóc trẻ em cơ nhỡ.... Bên cạnh đó, có 05 vụ án xâm hại trẻ em bị đình chỉ và tạm đình chỉ.

Trên đây là tham luận của Chi hội Luật sư Hội bảo vệ quyền trẻ em Tp.HCM. Cảm ơn quý đại biểu đã chú ý lắng nghe. Kính chúc quý đại biểu sức khỏe, hạnh phúc. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

13.THAM LUẬN VAI TRÒ HỘI THẨM NHÂN DÂN
TRONG VIỆC BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM
THỰC TIỄN HÀNH ĐỘNG, NHỮNG BẤT CẬP VÀ KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT”

Lê Thị Xuân Lang

Hội Bảo vệ quyền trẻ em VN - Cơ quan TT phía Nam

Lịch sử phát triển của nền tư pháp nước ta từ năm 1945 đến nay cho thấy, Hội thẩm giữ vai trò rất quan trọng trong hoạt động xét xử của Tòa án. Qua thực tiễn xét xử, Thẩm phán và Hội thẩm luôn cùng nhau thực hiện nhiệm vụ cao cả, bảo vệ pháp luật, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa. Kết quả hoạt động và quá trình tham gia xét xử của Hội thẩm cho thấy tính nhân dân luôn được Đảng đề cao - Nhân dân có tiếng nói của mình trong hoạt động tư pháp, thể hiện được quyền làm chủ của nhân dân. Kết quả xét xử của Tòa án có sự tham gia của Hội thẩm đã làm tăng thêm niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Từ khi có Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014 (số 62/2014/QH13, kỳ họp thứ 8, được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 24/11/2014, có hiệu lực từ ngày 01/6/2015, Tại Chương III, Mục I, Điểm b, Khoản 1, Điều 30 về cơ cấu tổ chức của Tòa án nhân dân cấp cao có qui định thêm **“Tòa gia đình và người chưa thành niên”** và ngày 04/4/2016, Tòa án nhân dân Tối cao đã tổ chức lễ ra mắt Tòa Gia đình và Người chưa thành niên đầu tiên trong cả nước tại Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM).

Tòa gia đình và người chưa thành niên là tòa chuyên trách trực thuộc TAND/TPHCM có trụ sở đóng tại số 26 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, quận 1/TPHCM. Ngoài phòng xét xử thân thiện, Tòa Gia đình và Người chưa thành niên có thêm phòng tư vấn - hòa giải; phòng trẻ em và phòng trợ giúp y tế. Hoạt động của Tòa Gia đình và người chưa thành niên sẽ đảm bảo việc xét xử khách quan, công bằng nhưng thân thiện phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của người dưới 18 tuổi. Việc có một tòa chuyên trách sẽ tránh cho người dưới 18 tuổi bị tâm lý mặc cảm, tự ti, khủng

hoảng tâm lý, tinh thần sau khi tái hòa nhập cộng đồng, bởi vì người dưới 18 tuổi do chưa đủ tuổi trưởng thành nên chưa nhận thức đầy đủ, rõ ràng về các hậu quả do hành vi phạm pháp mà mình gây ra.

Do vậy, tại Điều 415 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 có quy định: “*Người tiến hành tố tụng đối với vụ án có người dưới 18 tuổi phải là người được đào tạo hoặc có kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử vụ án liên quan đến người dưới 18 tuổi, có hiểu biết cần thiết về tâm lý học, khoa học giáo dục đối với người dưới 18 tuổi*”.

Như vậy, Thẩm phán, Hội thẩm bên cạnh về nghiệp vụ còn phải am hiểu đầy đủ đặc điểm tâm sinh lý của người dưới 18 tuổi, vì họ không chỉ là người xét xử, mà còn là những chuyên gia tâm lý hỗ trợ người dưới 18 tuổi nhận thức rõ sai lầm, ý thức về quá trình chấp hành án cũng như định hướng tương lai cho bị cáo sau khi đã thụ án.

I. Vai trò Hội thẩm trong việc bảo vệ Quyền trẻ em từ năm 2013 – 2017:

1. Nội dung hoạt động:

1.1. Tập huấn và truyền thông trực tiếp cho trẻ em

1.2. Công tác tư vấn

1.3. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và tham gia xét xử

2. Số liệu cụ thể:

Nội dung		Năm				
		2013	2014	2015	2016	2017
	- Quyền trẻ em: + Trẻ em:	8.677	7.976	5.695	5.080	5.196
	+ Người lớn:	110	150	50	20	230
	- Kỹ năng sống:	1.800	1.100	723	525	300
	Công tác tư vấn cho trẻ em	30	27	28	20	17
	Đơn thư và xét xử:					
	- Tổng số đơn:	22	18	16	14	17
	- Đã giải quyết:	19	16	16	14	15

	- Tham gia xét xử:	09	15	08	10	05
--	--------------------	----	----	----	----	----

II. Những vướng mắc và kiến nghị liên quan đến người dưới 18 tuổi:

1. Về người tiến hành tố tụng:

- Điều 415. Người tiến hành tố tụng (Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015) có qui định người tiến hành tố tụng “*có hiểu biết cần thiết*” thì còn rất chung chung, chưa rõ. Trong thực tiễn phân công cán bộ điều tra vụ án của cơ quan điều tra hầu như không có sự phân biệt giữa vụ án có người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi với người đã đủ 18 tuổi và do áp lực công việc và số lượng vụ án nhiều nên thường điều tra viên chỉ tập trung làm rõ hành vi phạm tội mà không chú ý đến việc điều tra về nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội cũng như vấn đề nhân thân, điều kiện giáo dục dẫn đến tình trạng điều tra viên mặc nhiên coi bị can là đối tượng xấu.

Do vậy, phải qui định tiêu chuẩn cụ thể đối với điều tra viên cả về chuyên môn nghiệp vụ và kiến thức tâm lý, khoa học giáo dục để bị can không bị áp lực ngay từ giai đoạn điều tra vụ án. Rất kịp thời, nội dung này đã được qui định tại Thông tư 02/2018/TT-TANDTC ngày 21/9/2018 có hiệu lực ngày 01/12/2018.

- Khoản 2, Điều 421. Việc hỏi cung bị can: “*Việc lấy lời khai người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt, bị tạm giữ, hỏi cung bị can phải có mặt người bào chữa hoặc người đại diện của họ*”, cần bổ sung thêm: “*Nếu người bào chữa, người đại diện vắng mặt thì việc hỏi cung phải hoãn, trừ trường hợp họ cố tình trốn tránh*”. Qui định cụ thể như vậy, sẽ đảm bảo thủ tục tố tụng được chặt chẽ, bảo vệ được tối đa quyền lợi của bị can.

2. Thời gian hỏi cung: Khoản 5 Điều 421 quy định “*Thời gian hỏi cung bị can không quá 02 lần trong một ngày và mỗi lần không quá 02 giờ*” nhưng cần bổ sung thêm khoảng thời gian giữa hai lần hỏi cung phải cách nhau ít nhất hai giờ để tránh tình trạng điều tra viên hỏi cung liên tục có khi kể cả giờ trưa làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần của bị can.

3. Về phòng hỏi cung: Thực tế người dưới 18 tuổi vẫn bị hỏi cung ở các phòng chung với người đã đủ 18 tuổi. Do vậy, cần bài trí phòng hỏi cung cho phù hợp với

tâm sinh lý của độ tuổi này nhằm tránh tâm lý sợ sệt, hoang mang sẽ làm ảnh hưởng đến kết quả khai báo.

4. Về thời hạn điều tra vụ án:

Với quan điểm và chính sách của Đảng và Nhà nước thể hiện trong Bộ Luật Hình sự và Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 cho thấy rõ mức độ trách nhiệm hình sự mà người dưới 18 tuổi phải chịu thấp hơn nhiều so với người đã đủ 18 tuổi, giảm thời hạn tạm giam đối với người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi chỉ còn 2/3 thời hạn đối với người đã đủ 18 tuổi. Tuy nhiên, thời hạn điều tra vụ án thì vẫn như nhau. Đề nghị giảm cả thời hạn điều tra vụ án để đảm bảo tốt nhất quyền lợi của bị can và có quy định hạn chế việc gia hạn điều tra nhiều lần để đảm bảo vụ án được giải quyết nhanh chóng.

5. Giai đoạn xét xử:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm vụ án phải có một Hội thẩm là giáo viên hoặc cán bộ Đoàn thanh niên hoặc là người có kinh nghiệm, hiểu biết tâm lý người dưới 18 tuổi. Điều này đã được quy định mới nhất trong Thông tư 02/2018/TT-TANDTC ngày 21/9/2018 có hiệu lực ngày 01/12/2018 về quy định chi tiết việc xét xử vụ án hình sự có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi thuộc thẩm quyền của Tòa gia đình và người chưa thành niên. Tuy nhiên, có một thực tế, một số Thẩm phán, Hội thẩm khi xét hỏi không khác gì đối với người đủ 18 tuổi, nội dung câu hỏi còn sử dụng nhiều thuật ngữ chuyên môn, không giải thích, không sử dụng câu hỏi gợi mở để bị can bày tỏ, chưa thật sự gần gũi để tạo một không khí thân thiện. Một tâm lý chung nửa là khoảng cách thế hệ; tư tưởng phương Đông – phong kiến, mới chỉ nhìn bề ngoài và thái độ trả lời của bị can thì đã mặc định về cảm xúc đối với bị can mà quên đi hoàn cảnh sống; nguyên nhân phạm tội; điều kiện tiếp cận nền giáo dục để hình thành nên một nhân cách; sự bóc lột của lứa tuổi thiếu niên. Điều này cũng ảnh hưởng đến việc định mức hình phạt cho bị can.

- Hiện nay đã có thí điểm về Tòa gia đình và người chưa thành niên, trong tương lai sẽ hình thành đầy đủ Tòa này ở các tỉnh, do vậy, rất cần thiết để chọn lựa thẩm phán có kinh nghiệm và đào tạo một lực lượng thẩm phán chuyên sâu, có kiến thức về

khoa học giáo dục, tâm lý lứa tuổi. Đối với Hội thẩm, bên cạnh kiến thức và kinh nghiệm thì khi được mời tham gia xét xử phải là người vẫn còn đang làm công tác liên quan đến người dưới 18 tuổi.

- Về Người bào chữa: Đến nay, tổ chức Luật sư của Việt Nam đã lớn mạnh, có tổ chức chặt chẽ. Qua các phiên xét xử, đã có nhiều luật sư bào chữa rất có trách nhiệm, có tâm đối với thân chủ là bị can hay bị hại là người dưới 18 tuổi. Đặc biệt là các Luật sư được chỉ định. Tuy nhiên, đôi khi vì quá quan tâm đối với thân chủ, nên một số Luật sư quên đi thân chủ của mình là người chưa trưởng thành - rất cần một sự trung thực để nhìn nhận về hành vi của mình – đây cũng là một cách giáo dục trong quá trình bào chữa. Nhưng Luật sư vẫn tư vấn cho gia đình, bị can cứ một mực chối tội mặc dù hành vi đã rõ. Không hướng dẫn căn cứ cho thân chủ nội dung và mức bồi thường theo đúng qui định pháp luật và có tình có lý.

Trừng trị và răn đe không phải là cách duy nhất để đạt được hiệu quả trong việc phòng ngừa và chống tái phạm mà rất cần có những phương pháp giáo dục, thuyết phục để trẻ tự ý thức được về hành vi của mình và làm thế nào để bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích của trẻ ngay cả khi trẻ phạm tội./.

ST T	Họ và tên	Nă m sinh	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số ĐT liên hệ	Email
1	Bà Dương Kim Anh	1974	Kinh	Tiến sĩ, chuyên ngành Giới và Phụ nữ học	Phó Giám đốc	Học viện Phụ nữ Việt Nam	0965721074	duongkimanh@vwa.edu.vn
2	Bà Đinh Thị Phương Anh	1973	Kinh	Thạc sỹ Giáo dục học	Hiệu trưởng	Trường THCS Lương Yên, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	0944960066	phuonganhlengochan@gmail.com
3	Bà Nguyễn Thị Thục Bình	1949	Kinh	Đại học	Chủ tịch	Hội Bảo trợ Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Cao Bằng	0913279070	thucbinhhbt@gmail.com
4	Bà Trịnh Thị Thanh Bình	1961	Kinh	Cử nhân Luật	Phó Chủ tịch	Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bến Tre; Nguyên Tỉnh ủy viên, Chánh án Tòa án Nhân Dân tỉnh Bến Tre, Đại biểu Quốc hội khóa XII, XIII	0903343457	vavabentre@yahoo.com , trinhthithanhbinhbentre@gmail.com
5	Bà Trịnh Thị Cúc	1954	Kinh	Đại học	Phó Chủ tịch	Hội Bảo trợ Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Thái Nguyên, nguyên Phó Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên	0989028888	hoibaotrothainguyen@gmail.com
6	Ông Nguyễn Mạnh Dũng	1986	Kinh	Cử nhân Sư phạm	Phó trưởng Ban Truyền thông và tổ chức sự kiện	Cơ quan Thường trực Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam	0368095880	dungbvte@gmail.com
7	Ông Phan Thanh Dũng	1949	Kinh	Bác sĩ	Chủ tịch	Hội Bảo trợ Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bình Định	0913440172	thanhdungqn@gmail.com , ngohuyen.qn1981@gmail.com
8	Ông Võ Anh Dũng	1953	Kinh	Đại học	Trưởng ban Giám sát, tư vấn bảo	Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam	0903411341	dungvo1953@gmail.com

					vệ quyền trẻ em			
9	Bà Nguyễn Thu Hà	1983	Kinh	Thạc sỹ truyền thông	Chánh văn phòng	Cơ quan Thường trực Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam	0988779668	ha.nguyenth u.nhn@gmail.com
10	Bà Trần Thị Thu Hà	1955	Kinh	Cử nhân Luật	Chánh văn phòng Hội khu vực phía Nam	Chánh văn phòng Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam khu vực phía Nam,	0913639386	cuccuvn2005@yahoo.com, hoibvqtephi anam@gmail.com
11	Ông Phạm Song Hà (bút danh Song Hà)	1971	Kinh	Cử nhân Văn chương, Cử nhân Báo chí	Ủy viên Ban Biên tập Báo Nhân Dân, Trưởng ban Chính trị - xã hội, Chủ tịch Liên Chi hội Nhà báo Báo Nhân Dân	Báo Nhân Dân	0904466823	thuy200178@gmail.com
12	Ông Dương Thành Hoa	1963	Kinh	Cử nhân Luật	Phó Chủ tịch	Hội Bảo trợ Người khuyết tật, nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Trà Vinh	0918119874	hoibaotrotra vinh97@gmail.com
13	Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa	1954	Kinh	Thạc sỹ quản lý giáo dục, Cử nhân Sư phạm Văn, Cử nhân Xã hội học	Nguyên Ủy viên BCH Trung ương Đảng, nguyên Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Chủ tịch Hội khóa II	Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam	0913253922	nguyenthith anhhoabvte@gmail.com
14	Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa	1955	Kinh	cử nhân Luật, Cử nhân Kinh tế	Chủ tịch	Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Thừa Thiên-Huế	0903500272	ntthoa.hbvq tetth@gmail.com, hoibvqtetth@gmail.com

								m
15	Bà Phạm Thị Bích Hào	1978	Kinh	Cử nhân Luật	Giám đốc	Công ty Luật TNHH Đức An	0902201233	luatsubichhao@gmail.com
16	Bà Ninh Thị Hồng	1955	Tày	Cử nhân Luật	Phó Chủ tịch thường trực Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam khóa II	Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam	0913557551	ninhhongttr@gmail.com
17	Ông Nguyễn Văn Hùng	1958	Kinh	Tiến sỹ Triết học; cao cấp quản lý hành chính nhà nước, cao cấp chính trị	Nguyên Phó trưởng Ban dân vận trung ương, nguyên phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng công tác quần chúng Trung ương	Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam	0913247978	nguyenyenhung58@yahoo.com.vn
18	Ông Đồng Mạnh Hùng	1968	Kinh	Cử nhân sư phạm, Thạc sỹ báo chí	Trưởng ban Thời sự VOV1	Đài Tiếng nói Việt Nam	0913007036	dmhungvov@yahoo.com
19	Bà Đỗ Thị Huệ	1961	Kinh	Cử nhân	Phó Giám đốc	Quỹ Vì trẻ em khuyết tật Việt Nam	0912015557	dohue0261@gmail.com
20	Bà Vũ Thị Minh Huệ	1951	Kinh	Cử nhân Chính trị	Chủ tịch	Hội BVQTE và Bảo trợ Người khuyết tật tỉnh Kon Tum; nguyên Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy Kon Tum	0919613824	baotrokt@gmail.com
21	Ông Tống Quang Huy	1962	Kinh	Thạc sỹ kinh tế	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc	Công ty CP Giấy Hải Tiến.	0983578888	huyhaitien@gmail.com

22	Ông Lương Thế Khanh	1958	Kinh	Cử nhân xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Kỹ sư Điện	Nguyên Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ	Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Bộ Y tế	0912012509	thekhanh187@gmail.com
23	Bà Trịnh Thị Loan	1958	Kinh	Đại học Công nghệ thông tin	Phó Chủ tịch	Hội Bảo trợ Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Lạng Sơn	0942589818	hoibaotro.nktmcls@gmail.com
24	Bà Hồ Thị Thanh Lâm	1951	Kinh	Thạc sỹ kinh tế	Chủ tịch	Hội Bảo trợ người khuyết tật, quyền trẻ em và Bệnh nhân nghèo tỉnh Quảng Nam	0913406459	thanhlamqn@yahoo.com, hoibtqn@gmail.com
25	Bà Lê Thị Xuân Lang	1956	Kinh	Cử nhân sư phạm, Cử nhân Luật, Thạc sỹ Giáo dục học	Hội thẩm nhân dân	TP Hồ Chí Minh	0989180375	lethixuanlang69@gmail.com
26	Bà Dương Thị Lợi	1953	Kinh	Cử nhân sư phạm	Chủ tịch	Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bắc Giang	0913094502, 0375485327	hoibaovequyentreemba.cgjiang@gmail.com
27	Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu	1958	Kinh	Tiến sỹ kinh tế	Tổng giám đốc	Tổng công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam	0903702716 (0974238520 Yên Ngọc - Thư ký)	nhatkhanh05@yahoo.com, nhatkhanh2812@gmail.com
28	Ông Thái Vĩnh Liệu	1954	Kinh	Kỹ sư nông nghiệp	Chủ tịch	Hội Người khuyết tật, nạn nhân da cam, Bảo trợ Người khuyết tật, Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Quảng Trị, Nguyên Phó Bí thư thường trực tỉnh Quảng Trị	0913485388	thaivinhlieu@gmail.com
29	Bà Mai Thị Ngọc Mai	1949	Kinh	Cử nhân Chính trị	Chủ tịch	Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em thành phố Hồ Chí Minh, ủy viên Đoàn Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam Thường trực phía Nam	0908478010	hoibaovequyentreemhcm@gmail.com
30	Bà Nguyễn Thị Bạch Mai	1956	Kinh	Cử nhân Hành chính	Chủ tịch	Hội Bảo trợ Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Tây Ninh; nguyên tỉnh ủy viên, Phó trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh	0913954714	hoibaotrotn@gmail.com, maing@yahoo.com

						Tây Ninh khóa XI, XII		
31	Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai	1965	Kinh	Cử nhân sư phạm, Thạc sỹ quản lý giáo dục	Ủy viên Đoàn chủ tịch, Trưởng ban Gia đình - Xã hội,	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	0913072460	hungtuyetmai@yahoo.com
32	Bà Lê Thị Tuyết Mai	1960	Kinh	Cử nhân Luật	Ủy viên BCH Chi hội Luật gia	Đoàn Luật sư TP Hà Nội	0913074445	letuyetmai1@yahoo.com.vn
33	Ông Trần Quang Minh	1974	Kinh	Cử nhân	Trưởng ban Biên tập Văn hóa - xã hội	Đài Phát thanh - Truyền hình Hà Nội	0903239797	quangminhhtv@yahoo.com.vn
34	Ông Đặng Hoa Nam	1964		Cử nhân Văn học	Cục trưởng Cục trẻ em	Cục Trẻ em, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	0913546394	namdh@molisa.gov.vn , dangnamcpfc@yahoo.com
35	Ông Đỗ Văn Mậu, Pháp danh Hòa thượng Thích Thanh Nhã	1950	Kinh		Ủy viên Thường trực Hội đồng trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Phó trưởng Ban Thường trực Ban Nghi lễ Trung ương,	Trụ trì Chùa Trấn Quốc, Hà Nội	0913520152	
36	Bà Trần Thị Ngọc Nữ	1956	Kinh	Thạc sỹ Luật	Chi hội trưởng	Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh	0903871700, 0906386166	hanhnu9@yahoo.com
37	Ông Nguyễn Đức Quang	1959	Kinh	Cử nhân Văn học	Tổng Biên tập	Báo Thiếu niên Tiền phong	0913225374	ducquangtn@gmail.com
38	Bà Lê Thị Tám	1951	Kinh	Cử nhân Kinh tế, CN Chính trị	Chủ tịch	Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em thành phố Đà Nẵng, Nguyên Thành ủy viên, nguyên	0903510901	tuthienthanhphodanang@gmail.com

						Chủ tịch Hội LHPN Thành phố Đà Nẵng		
39	Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú	1974	Kinh	Cử nhân	Phó ban Bảo trợ xã hội	Hội Bảo trợ Người khuyết tật, trẻ mồ côi Việt Nam	09822320 00	camtunbt@ yahoo.com. vn
40	Bà Phạm Thị Thanh	1954	Kinh	Cử nhân	Phó Chủ tịch	Hội Bảo trợ người tàn tật, trẻ mồ côi tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch Liên Chi hội Bảo vệ quyền trẻ em và Cứu trợ trẻ em khuyết tật, mồ côi tỉnh Thanh Hóa	09128125 92	thanhnga10 2023@gmail l.com
41	Bà Nguyễn Phạm Duy Trang	1982	Kinh	Thạc sỹ Luật	Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Đội Trung ương, trưởng Ban Công tác thiếu nhi	Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	09893667 88	trangnpsd@y ahoo.com
42	Ông Lê Minh Đức - Pháp danh: Thượng tọa Thích Định Tánh	1953	Kinh		Trụ trì	Chùa Cẩm Phong, tỉnh Tây Ninh Giám đốc cơ sở bảo trợ xã hội Minh Đức	07068273 31	maiammayn gan@gmail. com
43	Ông Nguyễn Viết Tiến	1959	Kinh	PGS.TS	Thư trưởng	Bộ Y tế	09032277 58 thư ký 62732221- Tống Trần Hà 01646569 999	nv tien59@y ahoo.com.v n, tongha82@ gmail.com
44	Ông Nguyễn Trọng Tiến	1959	Kinh	Thạc sỹ Quản lý giáo dục	Trưởng khoa công tác xã hội	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	09032104 92	trongtienhv @yahoo.co m.vn

45	Ông Lê Đình Tuấn	1953	Kinh	Cử nhân Sư phạm	Giám đốc	Trung tâm Hướng nghiệp và tiếp sức trẻ học hòa nhập	0912820190	ledinhluan@gmail.com , truongngoclantk@gmail.com
46	Ông Võ Văn Vừa	1958	Kinh	Cử nhân	Chủ tịch	Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	0937088878	ngocdiepdacam@gmail.com
47	Ông Đỗ Hùng Việt	1977	Kinh	Thạc sỹ Luật Quốc tế	Phó vụ trưởng	Vụ các Tổ chức quốc tế, Bộ Ngoại giao	0967310877, 37995650	dohviet@gmail.com
48	Ông Phùng Quốc Việt	1964	Kinh	Thạc sỹ Báo chí	Tổng Biên tập	Tạp chí Gia đình & Trẻ em	0933138668	quocviet6886@gmail.com , thuyhanggdt@gmail.com

15.DANH SÁCH BAN KIỂM TRA KHÓA III, NHIỆM KỲ 2018 – 2023

STT	Họ và tên	Năm sinh	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Đơn vị công tác
1	Ông Lương Thế Khanh	1958	Kinh	Cử nhân xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Kỹ sư Điện	Nguyên Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Bộ Y tế. Ủy viên Ban Thường vụ Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam khóa III, Trưởng ban	
2	Bà Trịnh Thị Thanh Bình	1961	Kinh	Cử nhân Luật	Phó Chủ tịch Hội Nạn nhân chất độc da cam/doxin và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bến Tre; Nguyên Tỉnh ủy viên, Chánh án Tòa án Nhân Dân tỉnh Bến Tre, Đại biểu Quốc hội khóa XII, XIII, Ủy viên	Hội Nạn nhân chất độc da cam/doxin và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bến Tre
3	Bà Nguyễn Thị Hòa Bình	1957	Kinh	Cử nhân	Nguyên trưởng phòng thanh tra chính sách về trẻ em và xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Đại biểu Quốc hội khóa XI, Ủy viên	Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam

4	Bà Nguyễn Thị Dự	1957	Kinh	Cử nhân	Chủ tịch Công đoàn Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, nguyên Trưởng phòng Bảo vệ trẻ em - Sở Lao động -Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Nam, Ủy viên	Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam
5	Ông Nguyễn Sơn Lâm	1981	Kinh	Thạc sỹ Luật	Luật sư Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh, Ủy viên	Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh

16.DANH SÁCH BAN THƯỜNG VỤ KHÓA III, NHIỆM KỲ 2018 - 2023

STT	Họ và tên	Năm sinh	Dân tộc	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Đơn vị công tác
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa	1954	Kinh	Thạc sỹ quản lý giáo dục, Cử nhân Sư phạm Văn, Cử nhân Xã hội học	Nguyên Ủy viên BCH Trung ương Đảng, nguyên Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Chủ tịch Hội khóa II, Ủy viên Ban Thường vụ Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam khóa III	Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam
2	Bà Ninh Thị Hồng	1955	Tày	Cử nhân Luật	Phó Chủ tịch Thường trực Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam khóa II, Ủy viên Ban thường vụ, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam khóa III	Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, Ủy viên BTV khóa I, II
3	Ông Nguyễn Văn Hùng	1958	Kinh	Tiến sỹ Triết học; cao cấp quản lý hành chính nhà nước, cao cấp chính trị	Nguyên Phó trưởng Ban dân vận trung ương, nguyên phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng công tác quần chúng Trung ương, Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam khóa III	Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam

4	Ông Lương Thế Khanh	1958	Kinh	Cử nhân xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Kỹ sư Điện	Nguyên Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam khóa III	
5	Bà Mai Thị Ngọc Mai	1949	Kinh	Cử nhân Chính trị	Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em thành phố Hồ Chí Minh, Ủy viên Ban Thường vụ Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam khóa III	Hội Bảo vệ quyền trẻ em thành phố Hồ Chí Minh
6	Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai	1965	Kinh	Cử nhân sư phạm, Thạc sỹ quản lý giáo dục	Ủy viên Đoàn chủ tịch, Trưởng ban Gia đình - Xã hội, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ủy viên Ban Thường vụ Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam khóa III	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam
7	Ông Đặng Hoa Nam	1964		Cử nhân Văn học	Cục trưởng Cục trẻ em, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Ủy viên Ban Thường vụ, Phó chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam khóa III	Cục Trẻ em, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội
8	Bà Nguyễn Phạm Duy Trang	1982	Kinh	Thạc sỹ Luật	Ủy viên Ban Thường vụ Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Đội Trung ương, Trưởng Ban Công tác thiếu nhi Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Ủy viên Ban Thường vụ Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam khóa III	Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

17. NGHỊ QUYẾT
Đại hội đại biểu lần thứ III Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam
(Nhiệm kỳ 2018 - 2023)

Đại hội đại biểu lần thứ III Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam họp trong hai ngày 17-18 tháng 11 năm 2018 tại Hà Nội, sau khi thảo luận các văn kiện do Ban Chấp hành Hội khoá II trình tại Đại hội.

QUYẾT NGHỊ:

1. Tán thành những nội dung cơ bản về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội II, nhiệm kỳ 2013-2018 và phương hướng nhiệm vụ năm năm tới 2018-2023 nêu trong Báo cáo của Ban Chấp hành Hội khóa II trình Đại hội.

*** Mục tiêu phấn đấu trong nhiệm kỳ III (2018 - 2023) của Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam:**

- Mục tiêu chung:

Tổ chức thực hiện có hiệu quả những quy định về trách nhiệm của Hội BVQTEVN tại Khoản 4, Điều 92, Luật Trẻ em (cụ thể là: “*có trách nhiệm tổ chức việc kết nối, thu thập thông tin, kiến nghị của các tổ chức xã hội và của trẻ em chuyển đến các cơ quan nhà nước để góp ý, tư vấn cho việc xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật về quyền trẻ em; tham gia giám sát thực hiện quyền trẻ em; phát biểu chính kiến và kiến nghị của Hội đối với các cơ quan nhà nước có liên quan về các vấn đề về trẻ em và việc vi phạm pháp luật về trẻ em*”); đẩy mạnh việc phát triển và nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động của tổ chức Hội BVQTEVN; đổi mới công tác truyền thông, hình ảnh, uy tín của Hội BVQTEVN; tăng cường quan hệ hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước xây dựng thực hiện chiến lược vận động nguồn lực bền vững cho công tác hỗ trợ chăm sóc, bảo vệ quyền trẻ em và hoạt động của Hội BVQTEVN nhằm mục tiêu phấn đấu để Hội BVQTEVN trở thành tổ chức xã hội chuyên nghiệp trong bảo vệ quyền trẻ em.

- Mục tiêu cụ thể:

- + Mục tiêu 1: Phấn đấu hết nhiệm kỳ III tăng thêm từ 15-20 Hội, Chi hội địa phương;
- + Mục tiêu 2: Trên 50% cán bộ Hội địa phương được tập huấn, bồi dưỡng năng lực bảo vệ quyền trẻ em; tăng 10% số hội viên so với nhiệm kỳ II.

+ Mục tiêu 3: Tăng 10% số người lớn và trẻ em tại cộng đồng được truyền thông về pháp luật và những văn bản, chính sách liên quan tới bảo vệ quyền trẻ em bằng nhiều hình thức khác nhau.

+ Mục tiêu 4: Phân đầu vận động nguồn lực từ các tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ của Hội BVQTEVN và các Hội địa phương trong nhiệm kỳ III từ 400-500 tỷ đồng.

+ Mục tiêu 5: Trên 2 triệu trẻ em được hưởng lợi từ các sự kiện, chương trình do Hội BVQTEVN triển khai.

+ Mục tiêu 6: Chủ động đề xuất và tham gia 100% các đoàn giám sát của cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội (khi được mời) về việc thực hiện quyền trẻ em; tổ chức, tham gia giám sát 100% tỉnh Hội (giám sát nội bộ).

+ Mục tiêu 7: Tổ chức xây dựng và thực hiện một số mô hình cung cấp dịch vụ nâng cao năng lực, dịch vụ tư vấn bảo vệ quyền trẻ em, dịch vụ hỗ trợ đối tượng trẻ em thiệt thòi cần bảo vệ...

+ Mục tiêu 8: Nâng cao chất lượng, hiệu quả và tính chuyên nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ phát biểu chính kiến và kiến nghị của Hội BVQTEVN đối với các cơ quan Nhà nước có liên quan đến các vấn đề về trẻ em và vụ việc vi phạm pháp luật về trẻ em.

2. Thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Hội khoá II trình Đại hội III. Giao Ban Chấp hành Hội khoá III tiếp thu ý kiến của Đại hội, phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ tới.

3. Thông qua kết quả bầu Ban Chấp hành Hội khoá III gồm 48 thành viên và Ủy ban kiểm tra gồm 05 thành viên.

4. Giao Ban Chấp hành Hội khoá III chỉ đạo việc xây dựng chương trình hành động, các kế hoạch công tác để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có kết quả phương hướng, nhiệm vụ và các mục tiêu đã được Đại hội lần thứ III của Hội thông qua.

Đại hội đại biểu lần thứ III Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam kêu gọi toàn thể cán bộ, hội viên của Hội tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được, tích cực chủ động và sáng tạo trong công tác Hội, nhằm lôi cuốn sự tham gia ngày càng đông của các lực lượng xã hội theo tinh thần “*Chung tâm, chung trí, chung sức bảo vệ quyền trẻ em*”, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội III nhiệm kỳ 2018 - 2023 của Hội.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ III **HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM VIỆT NAM**

Một số hình ảnh nổi bật của Đại hội



Hình 1: Chương trình văn nghệ thiếu nhi chào mừng Đại hội



Hình 2: Chủ tịch Hội BVQTEVN Nguyễn Thị Thanh Hòa phát biểu khai mạc Đại hội



Hình 3: Đại biểu chào cờ tại Đại hội



Hình 4: Đại biểu tham dự Đại hội từ trái qua phải: Bà Đặng Thị Ngọc Thịnh, UV BCH TW Đảng, Phó Chủ tịch Nước CHXHCN Việt Nam; Bà Nguyễn Thúy Anh, Uv BCH TW Đảng, Chủ nhiệm UB về các vấn đề xã hội Quốc hội; Bà Nguyễn Thị Thu Hà, UV BCH TW Đảng, Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam; Bà Ngô Thị Minh, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, giáo dục Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội



Hình 5: Từ phải qua trái: Bà Nguyễn Thioj Xuân Mỹ, nguyên UV Bộ Chính Trị, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng; Bà Nguyễn Thị Hải Chuyên, Nguyên Bộ trưởng Bộ LĐ -TB&XH; Bà Trần Thị Thanh Thanh, nguyên ủy viên BCH TW Đảng, nguyên Chủ tịch Hội BVQTEVN; Bà Trần Thị Mai Hương, Phó Chủ tịch Hội BVQTEVN; Ông Đặng Hoa Nam, Cục trưởng Cục Trẻ em - Bộ LĐ-TB&XH.



Hình 6: Từ trái qua phải: Ông Nguyễn Ngọc Lương, Bí thư TW Đoàn, Chủ tịch Hội đồng Đội TW;Ông Hà Đình Bốn, Vụ trưởng Vụ Pháp chế- Bộ LĐ-TB&XH.



Hình 7: Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh trao Huân chương lao động hạng Ba của Chủ tịch Nước CHXHCN Việt Nam cho Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam.



Hình 8: Ảnh toàn cảnh Đại hội



Hình 9: Biểu quyết tại Đại hội.



Hình 10: Biểu quyết tại Đại hội.



Hình 11: Đại biểu chụp ảnh lưu niệm với Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh





Hình 12: Đại biểu chụp ảnh lưu niệm



Hình 13: Ban chấp hành Hội ra mắt Đại hội



Hình 14: Đoàn đại biểu Hội BVQTE TP.HCM và Chi hội Luật sư Bảo vệ quyền trẻ em TP.HCM chụp ảnh lưu niệm tại Đại hội



Hình 15: Tặng hoa cho các ông bà không tham gia BCH Hội nhiệm kỳ 2018 - 2023.



Hình 16: Nhóm cán bộ Hội thực hiện hậu cần

PHẦN II

HỘI NGHỊ BIỂU DƯƠNG CÁC ĐIỂN HÌNH TIÊU BIỂU TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM

Ngày 17/11/2019, tại Hà Nội, Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, Bộ LĐ-TB&XH, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tổ chức “Hội nghị biểu dương các điển hình tiêu biểu trong công tác bảo vệ quyền trẻ em”. Đây là sự kiện nhằm tôn vinh, biểu dương, ghi nhận các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc, cống hiến cho công tác bảo vệ quyền trẻ em với sự tham gia của 155 đại biểu đến từ Hội Bảo vệ quyền trẻ em các tỉnh, chi hội và trung tâm, các nhà hảo tâm đồng hành cùng Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam.

Hội nghị vinh dự được đón tiếp Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về trẻ em; Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Chủ tịch Hội LH Phụ nữ Việt Nam; bà Nguyễn Thị Hà, Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cùng các đại biểu đại diện các Bộ, ban, ngành tham dự.

Tại hội nghị, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về trẻ em trao bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho bà Trần Thị Thanh Thanh, nguyên Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam và bà Lê Thị Thu, Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, Trưởng cơ quan thường trực phía Nam.

Có 12 tập thể và 17 cá nhân vinh dự được nhận Bằng khen của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và 41 tập thể và 85 cá nhân được nhận Bằng khen của Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam.

CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ BIỂU DƯƠNG CÁC ĐIỂN HÌNH TIÊU BIỂU TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM

Thời gian: Ngày 17/11/2018

Địa điểm: Trung tâm Phụ nữ và Phát triển, số 20 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội.

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
7:00 - 8:30	Đoàn đại biểu dâng hoa và vào Lăng viếng Bác Hồ	Ban tổ chức và đại biểu các tỉnh

8:30 - 9:00	Đón tiếp đại biểu tại Hội trường.	Ban tổ chức
9:00 - 9:05	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	MC
9:05 - 9:20	Chiếu Video Clip các điển hình tiêu biểu trong công tác Bảo vệ quyền trẻ em.	Ban tổ chức
9:20 - 9:50	Giao lưu, tọa đàm với các đại diện tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em	Mc và khách mời..
9:50 - 10:00	- Trao Huân chương Lao động hạng 3 của Chủ tịch Nước CHXHCN Việt Nam cho Hội BVQTEVN - Trao Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ Nước CHXHCN Việt Nam cho 03 điển hình tiêu biểu trong công tác bảo vệ quyền trẻ em.	Ông Vũ Đức Đức Đàm, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban quốc gia về trẻ em và các đại biểu.
10:00 - 10:05	Trao bằng khen của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho 12 tập thể và 17 cá nhân tiêu biểu trong công tác bảo vệ quyền trẻ em.	Đại diện lãnh đạo Bộ Lao động - Thương binh và xã hội và các điển hình tiêu biểu trong công tác bảo vệ quyền trẻ em.
10:05 - 10:15	Phát biểu của Ông Vũ Đức Đức Đàm, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban quốc gia về trẻ em.	
10:15 - 11:00	Trao bằng khen của Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam cho 39 tập thể và 78 cá nhân tiêu biểu trong công tác bảo vệ quyền trẻ em.	Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa, Chủ tịch Hội, đại diện các Bộ, ngành và các Phó chủ tịch Hội.
11:00 - 11:30	Bế mạc, chụp ảnh lưu niệm	
11:30	Ăn trưa	

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN
CỦA BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

	DANH SÁCH TẬP THỂ	
1	Hội Bảo trợ người Tàn tật và trẻ mồ côi huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.	
2	Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa	
3	Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bắc Giang.	
4	Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em thành phố Đà Nẵng.	
5	Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng	
6	Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam - Cơ quan Thường trực phía Nam	
7	Hội Bảo vệ quyền trẻ em huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.	
8	Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh.	
9	Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Sai gon Co.op, TP Hồ Chí Minh	
10	Công ty CP sản xuất, Thương mại Dịch vụ Ngọc Tùng, TP Hồ Chí Minh.	
11	Công ty CP Nội thất thông minh Vinai	
12	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu sản xuất Thương mại Nhựa Hải Vinh, TP Hồ Chí Minh.	
	DANH SÁCH CÁ NHÂN	
	Họ và tên	Cơ quan
1	Bà Trương Thị Huyền Thư	Chủ tịch Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.
2	Ông Trương Quốc Ngoạn	Chủ tịch Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.
3	Bà Dương Thị Lợi	Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bắc Giang.
4	Ông Ông Văn Châu	Phó Chủ tịch Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em TP Đà Nẵng.
5	Bà Nguyễn Thị A	Chủ tịch Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.
6	Bà Nguyễn Thị Nghĩa	Ủy viên Ban chấp hành Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
7	Bà Trần Thị Ngọc Nữ	Ủy viên Ban Thường vụ Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh.
8	Ông Võ Văn Vừa	Ủy viên Ban Chấp hành Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

9	Bà Phạm Thị Thanh	Ủy viên BCH Hội BVQTEVN, Phó Chủ tịch Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Thanh Hóa - Chủ tịch Liên Chi hội Bảo vệ quyền trẻ em và cứu trợ trẻ khuyết tật, mồ côi tỉnh Thanh Hóa.
10	Ông Nguyễn Hồng Phong	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần công nông nghiệp Tiến Nông, UV BCH Liên Chi hội BVQTE và cứu trợ trẻ khuyết tật, mồ côi tỉnh Thanh Hóa.
11	Nguyễn Thị Mùi	Giám đốc Công ty TNHH XNK SX-TM Nhựa Hải Vinh
12	Bà Nguyễn Thị Xuân Liễu	Ủy viên Ban Chấp hành Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, Tổng giám đốc Công ty Công nghiệp Dầu thực vật Việt Nam.
13	Bà Lê Thị Tám	Ủy viên Ban Chấp hành Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, Chủ tịch Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em thành phố Đà Nẵng
14	Bà Mai Thị Ngọc Mai	Ủy viên Ban Chấp hành Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em thành phố Hồ Chí Minh
15	Ông Nguyễn Mạnh Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành, Phó trưởng Ban Truyền thông và tổ chức sự kiện, Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam
16	Bà Nguyễn Thu Hà	Chánh văn phòng Cơ quan Thường trực Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam
17	Bà Lê Thị Linh	Phó Chánh văn phòng Cơ quan Thường trực Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam

**DANH SÁCH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN
CỦA HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM VIỆT NAM**

(Kèm theo Quyết định số: 216/QĐKT/HBVQTE ngày 09/11/2018)

Stt	Họ và tên
I	TẬP THỂ
1	Hội Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Cao Bằng
2	Hội Bảo vệ quyền trẻ em và Bảo trợ Người khuyết tật tỉnh Kon Tum
3	Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bắc Giang
4	Hội Bảo vệ quyền trẻ em thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
5	Hội Bảo vệ quyền trẻ em huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang

6	Hội Bảo vệ quyền trẻ em huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
7	Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em TP Đà Nẵng
8	Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
9	Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
10	Công ty Cổ phần Thép Dana Ý
11	Hội Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Lạng Sơn
12	Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
13	Chi hội Thiện nguyện, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
14	Chi hội Giáo dục Cảm xúc - Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
15	Chi hội Từ thiện Hiệp Thông, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
16	Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Thừa Thiên - Huế
17	Chi hội Bảo vệ quyền trẻ em và cứu trợ trẻ khuyết tật, mô côi huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa
18	Chi hội Bảo vệ quyền trẻ em và cứu trợ trẻ khuyết tật, mô côi huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa
19	Câu lạc bộ Gia đình trẻ tự kỷ tỉnh Thanh Hóa
20	Chùa Huyền Trang, huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh
21	Ủy ban nhân dân xã Linh Sơn, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
22	Chi hội Bảo vệ quyền trẻ em Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
23	Liên Chi hội Bảo vệ quyền trẻ em Quảng Ninh
24	Công ty CP Địa ốc Hồng Phát
25	Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Bánh kẹo Cao Lợi Hưng
26	Cơ sở Bảo trợ xã hội Minh Đức
27	Trung tâm Phòng chống tai nạn Thương tích trẻ em.
28	Trung tâm Hướng nghiệp và tiếp sức trẻ học hòa nhập
29	Hội Người khuyết tật, nạn nhân da cam, Bảo trợ người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Quảng Trị.
30	Hội Bảo trợ Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Tây Ninh
31	Hội Bảo trợ người tàn tật, trẻ mồ côi tỉnh Thái Nguyên
32	Hội Bảo trợ Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bình Định.
33	Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bến Tre.
34	Hội Bảo trợ Người khuyết tật, Quyền trẻ em và Bệnh nhân nghèo tỉnh Quảng Nam.
35	Hội Bảo trợ Người khuyết tật, nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh Trà Vinh.
36	Hội Bảo trợ người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Lạng Sơn.
37	Công ty Cổ phần Giấy Hải Tiến
38	Câu lạc bộ Từ thiện Kim Hằng
39	Công ty Cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ Ngọc Tùng
40	Công ty Vàng bạc Đá quý Kim Lý
41	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG BẰNG KHEN
CỦA HỘI BẢO VỆ QUYỀN TRẺ EM VIỆT NAM**

Stt	Họ và tên	Cơ quan
1	Hòa thượng Thích Thanh Nhã	Ủy viên Thường trực Hội đồng trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Phó trưởng Ban Thường trực Ban Nghi lễ Trung ương - Trụ trì Chùa Trấn Quốc, Hà Nội
2	Ông Đặng Dũng Chí	Nguyên Viện trưởng Viện nghiên cứu Quyền con người, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh
3	Bà Đỗ Thị Huệ	Phó giám đốc Quỹ Vì trẻ em khuyết tật Việt Nam
4	Ông Nguyễn Đức Quang	Tổng Biên tập Báo Thiếu niên Tiền phong
5	Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai	Ủy viên Đoàn Chủ tịch, Trưởng ban Gia đình - xã hội, Trung ương Hội LHPN Việt Nam
6	Ông Lê Đình Tuấn	Ủy viên BCH Hội Giám đốc Trung tâm Hướng nghiệp và tiếp sức trẻ học hòa nhập
7	Bà Nguyễn Thị Thúy Hòa	Ủy viên BCH Hội, Chủ tịch Hội BVQTE tỉnh Thừa Thiên - Huế
8	Bà Trịnh Thị Thanh Bình	Ủy viên BCH, Phó Chủ tịch Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bến Tre
9	Bà Nguyễn Thị Bạch Mai	Ủy viên BCH, Chủ tịch Hội Bảo trợ Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Tây Ninh
10	Bà Lê Thị Ngân Giang	Ủy viên BCH, Chi hội trưởng Chi hội luật sư vì quyền trẻ em
11	Bà Nguyễn Thị Minh Châu	Ủy viên Ban Chấp hành Hội
12	Ông Tống Quang Huy	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty CP Giấy Hải Tiến, UV BCH Hội
13	Bà Hồ Thị Thanh Lâm	UV BCH, Chủ tịch Hội Bảo trợ Người khuyết tật, Quyền trẻ em và Bệnh nhân nghèo tỉnh Quảng Nam
14	Bà Nguyễn Thị Lan Minh	Chuyên gia Truyền thông về Quyền trẻ em
15	Bà Nguyễn Thị Luận	Chủ tịch Liên Chi hội Bảo vệ quyền trẻ em Quảng Ninh
16	Bà Nguyễn Hương Giang	Phó Giám đốc Trung tâm Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em
17	Bà Nguyễn Thị Hòa Bình	Nguyên trưởng Phòng Thanh tra trẻ em, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
18	Bà Nguyễn Thị Dự	Ủy viên Ủy ban kiểm tra Hội BVQTE Việt Nam
19	Bà Nguyễn Thu Hằng	Phó trưởng Ban Vận động chính sách và Hợp tác quốc tế. Hội BVQTE Việt Nam

20	PGS.TS Nguyễn Ngọc Oanh,	Phó trưởng Khoa quan hệ Quốc tế Học viện Báo chí và Tuyên truyền.
21	Ông Trương Xuân Hòa	Ủy viên Ban Thường vụ Hội Người khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Cao Bằng
22	Ông Trần Văn Cao Sang	Chi hội trưởng Chi hội Bảo vệ quyền trẻ em và Bảo trợ người khuyết tật - Tôi yêu Kon Tum
23	Bà Dương Thị Lợi	Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bắc Giang
24	Bà Đỗ Thị Minh Hợp	Phó Chủ tịch Thường trực Hội BVQTE thành phố Bắc Giang
25	Bà Trần Thị Trúc Chi	Cơ quan Thường trực phía Nam
26	Ông Phan Hoàn Sơn	Giám đốc Công ty CP quốc tế PNS, Ủy viên BCH Liên Chi hội Bảo vệ quyền trẻ em Quảng Ninh
27	Bà Nguyễn Thị A	Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
28	Bà Mai Thị Liên	Chủ tịch Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng
29	Bà Nguyễn Thị Nam Hồng	Chủ tịch Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em phường Hòa Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
30	Ông Lương Văn Bảy	Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
31	Ông Nguyễn Đức Thọ	Phó Chủ tịch UBND huyện Hiệp Đức, Chi hội trưởng Chi hội Bảo trợ Người khuyết tật, quyền trẻ em huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam
32	Ông Nguyễn Văn Thắng	Phó Chủ tịch UBND huyện Quế Sơn, Chi hội trưởng Chi hội Bảo trợ Người khuyết tật, quyền trẻ em huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam
33	Bà Phạm Thị Hoàng Yến	Chủ nhiệm Câu lạc bộ Thắp sáng niềm tin tỉnh Lạng Sơn
34	Bà Tô Thị Kim Hoa	Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
35	Bà Nguyễn Thị Thanh	Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
36	Ông Phạm Đình Nghinh	Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
37	Ông Mai Huyền Linh	Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
38	Bà Lâm Kiên Định	Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
39	Bà Trần Gia Bảo	Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
40	Bà Đoàn Thị Thanh	Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh

	Thủy	
41	Bà Lê Thị Kim Trinh	Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
42	Luật sư Nguyễn Thị Hồng Liên	Ủy viên BCH Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam Phó chủ tịch Đoàn Luật sư TP Hồ Chí Minh
43	Bà Huỳnh Thị Minh Tâm	Ủy viên Ban Thường trực phía Nam
44	Bà Trần Thị Thu Hà	UV BCH, Chánh Văn phòng Cơ quan Thường trực phía Nam
45	Bà Nguyễn Thị Hạnh	Cán bộ hưu trí Thành phố Hồ Chí Minh
46	Lê Thị Xuân Lang	Ủy viên Ban Chấp hành
47	Bà Lê Thanh Nguyên	Giám đốc Công ty Cophaco
48	Bà Ngô Thị Nhiên	Giám đốc điều hành Mắt kính Rạng Đông
49	Bà Trần Việt Thanh	Chủ tịch HĐQT, TGD Công ty Địa ốc Hồng Phát
50	Bà Lê Thị Minh Ngọc	Phó Chủ tịch Hội BVQTE tỉnh Thừa Thiên - Huế
51	Ông Nguyễn Quốc Phong	Ủy viên Thường trực Hội nạn nhân chất độc da cam/Dioxin và Bảo vệ quyền trẻ em tỉnh Bến Tre
52	Ông Cao Văn Học	Công ty Cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ Ngọc Tùng
53	Ông Nguyễn Quốc Hùng	Áp Kinh Xáng, xã Phong Phú, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.
54	Luật sư Trần Đức	Hội viên Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
55	Luật sư Nguyễn Xuân Phong	Hội viên Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
56	Luật sư Nguyễn Quốc Dũng	Hội viên Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
57	Luật sư Trần Thị Hồng Việt	Hội viên Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
58	Luật sư Nguyễn Thị Phi Diệp	Hội viên Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
59	Luật sư Lê Thị Bích Trâm	Hội viên Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
60	Luật sư Nguyễn Văn Tâm	Hội viên Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
61	Luật sư Trần Xuân Thủy	Hội viên Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
62	Luật sư Đỗ Ngọc Thanh	Hội viên Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
63	Luật sư Vũ Anh Tuấn	Hội viên Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
64	Bà Trần Thị Kim Hoa	Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
65	Đại đức Thích Tắc	Ủy viên Ban Thường vụ Hội Bảo vệ quyền trẻ em

	Bồn	huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
66	Ông Trương Đại Hiệp	Ủy viên Ban chấp hành Hội Bảo vệ quyền trẻ em huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
67	Ông Nguyễn Văn Lắm	Ủy viên Ban Thường vụ Hội Bảo vệ quyền trẻ em huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
68	Ông Lê Văn Nghinh	Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
69	Bà Phan Ngọc Diệp	Ủy viên Ban Thường vụ Hội Bảo vệ quyền trẻ em huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
70	Ông Nguyễn Văn Lộc	Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
71	Ông Lâm Văn A	Ủy viên Ban Thường vụ Hội Bảo vệ quyền trẻ em huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
72	Ông Nguyễn Hồng Quẹo	Huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
73	Bà Trần Thị Ngọc Sương	UBND xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
74	Bà Lê Thị Kim Út	Hiệu trưởng Trường Mầm non Thị trấn Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An
75	Thượng tọa Thích Định Tánh	Trụ trì Chùa Cẩm Phong, tỉnh Tây Ninh
76	Ông Võ Văn Lực	Ủy viên BCH Hội Bảo trợ người khuyết tật và BVQTE tỉnh Tây Ninh
77	Bà Đỗ Thị Diệp	Ủy viên BCH Hội Bảo trợ người khuyết tật và BVQTE tỉnh Tây Ninh
78	Cháu Phan Thu Giang,	Học sinh lớp 6 CL5 Trường THCS Nguyễn Siêu, Cầu Giấy, Hà Nội
79	Hòa thượng Thích Truyền Tứ	Trụ trì Chùa Huyền Trang huyện Nhà Bè, TP TP Hồ Chí Minh
80	Bà Trần Thị Trúc Chi	Ủy viên Ban Thường trực phía Nam
81	Bà Trần Thị Hiếu	Ủy viên Ban Thường trực phía Nam
82	Phóng viên Vũ Việt Hưng	Truyền hình An Ninh TV (ANTV)
83	Luật sư Nguyễn Hoàng Trung Hiếu	Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
84	Luật sư Lý Thị Tố Mai	Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh
85	Luật sư Nguyễn Sơn Lâm	Chi hội Luật sư, Hội Bảo vệ quyền trẻ em TP Hồ Chí Minh

Phát biểu của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về trẻ em



Ngày hôm nay, trước thềm Đại hội của Hội Bảo vệ quyền trẻ em, Tôi xin phép được chia sẻ những suy nghĩ của mình.

Trước hết, tôi đánh giá rất cao và cảm ơn những nỗ lực và sáng kiến của Hội. Chúng tôi đặc biệt cảm thấy dù bao nhiêu lời cũng không đủ để diễn tả được tấm lòng, nỗ lực của rất nhiều tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần, mọi lứa tuổi. Những người có mặt ở đây hôm nay chắc hẳn chỉ đại diện một phần. Còn đằng sau đó, ở trong xã hội, có biết bao nhiêu tấm lòng như vậy, vì những điều tốt đẹp của xã hội, vì những điều tốt đẹp của trẻ em; và đặc biệt là vì sự bảo vệ dành cho những trẻ em bị thiệt thòi.

Trong 3 cấp độ: Phòng ngừa - hỗ trợ - can thiệp, đương nhiên chúng ta tập trung đầu tiên vào mức can thiệp, rồi đến hỗ trợ, rồi tiếp đến là phòng ngừa. Và như trong phóng sự, và cả những chia sẻ của các vị đại biểu đã phần nào nói lên những nỗ lực của chúng ta.

Tôi khi bước vào sảnh này có thấy một khẩu hiệu rất hay “lắng nghe trẻ em bằng trái tim, bảo vệ bằng hành động”. Đúng là ban đầu chúng ta cần phải khơi dậy tấm

lòng nhân ái trong việc lắng nghe trẻ. Chúng ta cũng cần có những hành động rất thiết thực và mạnh mẽ để bảo vệ trẻ em. Nhưng như tôi đã nói, thời gian ban đầu chúng ta tập trung vào bảo vệ trẻ em nói chung và trẻ em bị xâm hại nói riêng, chúng ta vẫn sẽ tiếp tục làm tốt điều này nhưng chúng ta cũng cần mở rộng phạm vi hoạt động để bảo vệ trẻ em, toàn thể trẻ em.

Tôi rất ấn tượng khi mà anh Linh có nói là làm sao để cho trẻ em biết quyền của mình, và tôi cũng đặc biệt với bạn trẻ dẫn chương trình khi đã gián tiếp nói lại là không chỉ trẻ em cần biết quyền của mình mà người lớn cũng cần phải biết quyền của trẻ em. Và thời điểm hiện tại, bảo vệ trẻ em không chỉ đơn thuần là một hoạt động từ thiện, đương nhiên là vẫn cần tấm lòng, nhưng rộng hơn, bảo vệ trẻ em là trách nhiệm pháp lý của mỗi công dân Việt Nam. Anh không bảo vệ trẻ em, anh không bảo vệ quyền của trẻ em, đấy là anh vi phạm pháp luật.

Và, lắng nghe trẻ em bây giờ không chỉ đơn thuần bằng tấm lòng, phải bằng cả lý trí, phải luôn nhắc mình, đây không phải là lòng tốt, đây không phải là lòng trắc ẩn, mà đây là lý trí và trách nhiệm pháp lý của công dân. Và xa hơn nữa, lắng nghe trẻ em không chỉ dừng lại bằng tấm lòng và lý trí, mà còn phải bằng cả hành động. Ví dụ ở trường phổ thông, chúng ta đều biết, tôi lấy một ví dụ, trước đây bao nhiêu năm chúng ta tổ chức khai giảng có phải vì do trẻ em mong muốn thế không? Chúng ta phải bằng những hành động rất quyết liệt và đồng bộ thì mới có thể đổi mới. Hay là, bây giờ rất nhiều bố mẹ thúc ép trẻ em mình học phải được điểm nọ điểm kia, hơn bạn bên cạnh mình, có phải vì trẻ em không, có phải vì các em mong muốn thế không? Cũng phải bằng những hành động, không chỉ đơn lẻ cá nhân, mà phải từ tổ chức, thậm chí bằng các công cụ pháp lý, các công cụ kinh tế. Tôi rất mong là ngày mai, Hội chúng ta sẽ có Đại hội, trong nhiệm kỳ mới, tôi nghĩ là sự hiện diện của các vị luật sư ngày hôm nay ở đây là một thông điệp, cũng chính là một bước phát triển của hội.

Chúng ta ngày càng cảm thấy tầm quan trọng của việc hỗ trợ những trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Dù sao, đấy là những trẻ mà nếu không có tấm lòng của những người như các quý vị ở đây và nhiều người khác thì chắc chắn đầu tiên là các em sẽ bị xâm hại. Tôi rất đồng tình với sự chia sẻ của đại biểu TPHCM. Chúng ta một năm bây giờ, theo báo cáo của Ủy ban, của Bộ, của Quốc hội, chúng ta nói rằng chúng ta có khoảng 2,000 trẻ em bị xâm hại. Tôi cũng đã phát biểu trước Quốc hội, đấy chính là một sự nhận thức chưa đầy đủ về việc xâm hại trẻ em. 2,000 vụ đấy chỉ là những vụ xâm hại đặc biệt nghiêm trọng, mà đã đến mức những cơ quan bảo vệ pháp luật phải vào cuộc. Còn xâm hại trẻ em vẫn là một tảng băng chìm lớn hơn thế rất nhiều lần. Chỉ vì chúng ta chưa quen với khái niệm của nó. Theo điều tra của UNICEF, Việt Nam theo công bố năm 2015, có 68.4% trẻ em đã chịu những hình phạt về thể xác, tinh thần do những người thân của mình mang lại. Như vậy, theo như những tổ chức quốc tế,

68.4% trẻ em ở Việt Nam bị xâm hại ở các mức khác nhau. Trong số 75 quốc gia được khảo sát, Việt Nam chúng ta đứng thứ 49.

Ở đây, việc chúng ta phải suy nghĩ, bảo vệ trẻ em không chỉ ở khía cạnh xâm hại, còn chúng ta còn có trách nhiệm bảo vệ trẻ em dưới hình thức chăm lo để trẻ em phát triển. Đầu tiên là bảo vệ sức khỏe, bảo vệ quyền được đến trường.

Tôi hôm kia, tôi mới dự sự kiện tuyên dương các thầy cô giáo dạy trẻ khuyết tật. Rất là cảm động những tấm lòng của cả thầy và trò. Thế nhưng theo số liệu thống kê thì trong số trẻ em khuyết tật trong độ tuổi đến trường, chỉ có 6.2% là được đến trường. Chúng ta phải làm thế nào để các cháu được tạo cơ hội tiếp cận với các dịch vụ cơ bản như y tế, giáo dục. Nhưng như vậy cũng chưa đủ. Nói một cách đơn giản, bây giờ trẻ bị còi, suy dinh dưỡng, nhất là ở vùng núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các cháu nhỏ xú. Và không chỉ riêng vùng núi, vùng dân tộc đâu, ngay trẻ em ở đô thị cũng có còi. Năm mà đi khai giảng, đi thăm các trường đại học, các cháu hầu hết là đeo kính cận và rất nhỏ. Vậy thì chúng ta phải làm sao, không chỉ Hội mà tất cả các cơ quan, đảng, chính quyền, đoàn thể và tất cả mọi người, chúng ta phải ý thức được điều đó.

Tôi rất là mong buổi tuyên dương ngày hôm nay, cũng như Đại hội Hội tổ chức ngày mai sẽ đánh dấu một bước phát triển mới về nhận thức, hành động. Tấm lòng của chúng ta chắc là từ trước đến nay vẫn là như vậy, vẫn đầy yêu thương, nhưng mà phải thêm vào nữa, lý trí và hành động để các cháu có hoàn cảnh đặc biệt được bảo vệ và chăm sóc tốt hơn, và tất cả trẻ em cũng được bảo vệ, đều được chăm sóc.

Tôi cũng tha thiết mong muốn rằng chúng ta cần phải tăng cường sự phối hợp. Bây giờ cũng là dịp mà Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức các đợt sinh hoạt nhằm tăng cường đại đoàn kết dân tộc nhân ngày truyền thống của Mặt trận tổ quốc Việt Nam. Chúng ta phải tăng cường, đầu tiên là giữa tất cả các Bộ ngành, các cơ quan trong hệ thống nhà nước, không chỉ là giữa Bộ Lao động với các Bộ như giáo dục, y tế hay là Văn hóa-thể thao và du lịch, hay Bộ tư pháp, mà còn cả hệ thống tư pháp – tòa án, VKS, các cơ quan bảo vệ pháp luật. Không chỉ giữa các cấp ở TW mà còn phải xuống tận bên dưới. Tôi đơn cử một ví dụ, Luật quy định rồi, ở cấp xã phải có đầu mối, cán bộ lo về công tác trẻ em, mà đến thời gian vừa rồi, chúng tôi phải tổ chức Hội nghị toàn quốc, tận cấp xã. Đến bây giờ, mới có hơn 80% số xã, còn gần 20% số xã chưa có đầu mối. Nhưng, quan trọng hơn nữa, đây là sự phối hợp giữa cơ quan nhà nước và cơ quan cấp hội. Nghệ sĩ Quyền Linh có đề nghị xin cơ chế, tôi cho rằng cơ chế đây chính là cơ chế cấp hội, còn chúng ta bây giờ có rất nhiều hội, và hội nào cũng có tính đặc thù của mình, và cũng đều mong muốn trở thành hội đặc thù. Nhưng cái hỗ trợ tốt nhất đây là tăng cường sự phối hợp, phối hợp có nhiệm vụ và kèm theo điều

kiện để thực hiện nhiệm vụ đấy, đấy là sự phối hợp tốt nhất. Nhưng tôi cũng nghĩ là không chỉ phối hợp giữa các bộ với hội mà còn giữa các hội với nhau. Tôi lấy ví dụ như Bộ Lao động thương binh xã hội thì làm đầu mối, nhưng vấn đề trẻ em thì Bộ Lao động thương binh xã hội, còn vấn đề gia đình thì Bộ Văn hóa. Trẻ em có được chăm sóc tốt không điều đó phụ thuộc chính gia đình của các em. Không chỉ Hội phụ nữ, đoàn thanh niên, sự phối hợp giữa tất cả các hội với nhau là vô cùng quan trọng.

Và cái cuối cùng, theo tôi, thì các vị Đại biểu nói rất đúng, đó là truyền thông. Chúng ta phải làm cho cả xã hội hiểu, như tôi nói ban đầu, đầu tiên là phải hiểu những việc mình vô tình làm, mình tưởng rằng đúng, nhưng thực ra đó là đã vi phạm quyền của trẻ em được quy định bởi Luật. Rồi phải làm cho cha mẹ hiểu rằng có rất nhiều việc chúng ta làm tưởng rằng cho trẻ em nhưng thực chất là chỉ do ‘ước muốn, niềm kiêu hãnh’ của chính cha mẹ, không phải cho trẻ em. Và sau nữa, làm cho trẻ em biết quyền của mình.

Nói bao nhiêu cũng không đủ cả. Một lần nữa tôi xin tỏ lòng biết ơn đến tất cả các tấm lòng, từ các tập thể cho đến các cá nhân đã dành cho cho sự nghiệp bảo vệ trẻ em rất nhiều tâm sức; và đương nhiên những tấm lòng đi kèm theo đó là thời gian, trí lực, và có thể là rất nhiều nữa của cải và sự hi sinh những điều mà mình hoàn toàn xứng đáng được hưởng để dành cho trẻ em. Tôi xin hết sức cảm ơn và đồng thời rất mong hội sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ không chỉ bằng số lượng lũy tiến mà thực sự còn cả những hoạt động rất thiết thực; phải là một nhân tố rất quan trọng để cùng chúng ta bảo vệ tốt hơn, chăm lo tốt hơn cho trẻ em. Tôi muốn nói lời cuối cùng là chúng ta còn rất là nghèo, nếu mà so với nước mình từ khi còn là nô lệ, rồi mới giải phóng thì bây giờ hơn rất rất nhiều lần; tuy nhiên nhìn ra thế giới thì chúng ta vẫn còn rất nghèo. Bây giờ, nhất là khi cả xã hội đang nói về cách mạng công nghệ, công nghiệp 4.0, và rất lạc quan cho rằng đây là thời cơ để chúng ta thu hẹp khoảng cách. Lạc quan ở đây là đúng, nhưng phải thể hiện bằng hành động; và hành động thiết thực nhất đấy là chăm lo cho sự học của thế hệ tương lai.

Xin cảm ơn tất cả các quý vị.

Một số hình ảnh nổi bật tại Hội nghị



Hình 1: Tiết mục văn nghệ mở đầu của các nghệ sỹ nhà hát Tuổi trẻ



Hình 2: Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam phát biểu và chỉ đạo tăng cường công tác bảo vệ trẻ em tại Hội nghị với sự ghi nhận, cam kết thực hiện của bà Nguyễn Thị Hà, Thứ trưởng Bộ LĐ-TB&XH và bà Nguyễn Thị Thanh Hòa, Chủ tịch Hội BVQTEVN.



Hình 3: Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho bà Trần Thị Thanh Thanh, nguyên Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam và bà Lê Thị Thu, Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ quyền trẻ em Việt Nam, Trưởng cơ quan thường trực phía Nam (bà Thu Hà nhận thay -bên trái).



Hình 4: Bà Nguyễn Thị Hà, Thứ trưởng Bộ LĐ-TB&XH và ông Tạ Văn Hạ, Ủy viên Thường trực Ủy ban Văn hóa, Giáo dục Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng Quốc hội trao Bằng khen của Bộ LĐ-TB&XH cho 17 cá nhân là cán bộ, Hội viên của Hội BVQTEVN.